



BÙI NGỌC DIỆP - PHÓ ĐỨC HOÀ (đồng Chủ biên)  
NGUYỄN HÀ MY - ĐẶNG THỊ THANH NHÂN  
NGUYỄN HUYỀN TRANG

HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC

# Hoạt động Trải nghiệm

SÁCH GIÁO VIÊN

1



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM



BÙI NGỌC DIỆP - PHÓ ĐỨC HOÀ (đồng Chủ biên)  
NGUYỄN HÀ MY - ĐẶNG THỊ THANH NHÂN - NGUYỄN HUYỀN TRANG

HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC

# Hoạt động Trải nghiệm

SÁCH GIÁO VIÊN

1



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM  
timdapan.com



BÙI NGỌC DIỆP - PHÓ ĐỨC HOÀ (đồng Chủ biên)  
NGUYỄN HÀ MY - ĐẶNG THỊ THANH NHÂN - NGUYỄN HUYẾN TRANG

# HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC **Hoạt động Trải nghiệm**

SÁCH GIÁO VIÊN  
**1**



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

[tindapan.com](http://tindapan.com)



# LỜI NÓI ĐẦU

Các thầy, cô thân mến!

Trong *Chương trình giáo dục phổ thông 2018*, Hoạt động trải nghiệm là hoạt động giáo dục bắt buộc trong nhà trường. Thời lượng dành cho Hoạt động trải nghiệm ở mỗi lớp là 105 tiết. Để hỗ trợ nhà trường và giáo viên trong việc tổ chức Hoạt động trải nghiệm cho học sinh lớp 1, nhóm tác giả đã biên soạn bộ sản phẩm gồm *Hoạt động trải nghiệm 1 – sách giáo khoa*, *Hoạt động trải nghiệm 1 – vở bài tập* và *Hướng dẫn tổ chức Hoạt động trải nghiệm 1 – sách giáo viên*. Trong đó *Hoạt động trải nghiệm 1 – sách giáo khoa* là sản phẩm chính để thực hiện Chương trình đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo thẩm định và thông qua. *Hoạt động trải nghiệm 1 – vở bài tập* là nơi để các em học sinh thực hành, rèn luyện các Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề, nơi lưu giữ các sản phẩm của học sinh giúp cho các thầy, cô giáo có thể kiểm tra việc rèn luyện của các em cũng như có thêm minh chứng cho việc đánh giá quá trình hoạt động của học sinh. Cuốn *Hướng dẫn tổ chức Hoạt động trải nghiệm 1 – sách giáo viên* sẽ giúp các thầy, cô giáo có những hiểu biết cơ bản nhất về Hoạt động trải nghiệm trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 và gợi ý, hướng dẫn các thầy, cô tổ chức cho học sinh thực hiện các chủ đề hoạt động.

Bộ sách được biên soạn bám sát Chương trình Hoạt động trải nghiệm, đặc biệt đã tuân thủ những yêu cầu về mục tiêu, yêu cầu cần đạt, nội dung, phương pháp và đánh giá mà chương trình quy định.

Cuốn sách *Hướng dẫn tổ chức Hoạt động trải nghiệm 1* gồm hai phần:

*Phần 1: Những vấn đề chung về Hoạt động trải nghiệm trong Chương trình giáo dục phổ thông (2018)*. Trong phần này, nhóm tác giả mong muốn giáo viên, các nhà quản lý giáo dục hiểu rõ hơn về *Hoạt động trải nghiệm* nói chung và *Hoạt động trải nghiệm lớp 1* nói riêng. Nội dung của phần này đề cập đến quan niệm về Hoạt động trải nghiệm, đặc trưng của Hoạt động trải nghiệm và các thành phần cơ bản của Hoạt động trải nghiệm như: mục tiêu, yêu cầu cần đạt, nội dung các loại hình Hoạt động trải nghiệm, phương pháp giáo dục, quy trình tổ chức, định hướng đánh giá Hoạt động trải nghiệm và gợi ý các chủ đề Hoạt động trải nghiệm.

*Phần 2: Hướng dẫn thực hiện các chủ đề hoạt động trải nghiệm.* Phần này hướng dẫn cụ thể từng chủ đề hoạt động. Mỗi chủ đề được cấu trúc theo các phần: Mục tiêu, chuẩn bị, gợi ý, tổ chức hoạt động theo tuần. Ở mỗi tuần đều có hướng dẫn chi tiết Sinh hoạt dưới cờ, Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề và Sinh hoạt lớp.

Để đảm bảo hiệu quả trong việc tổ chức các Hoạt động trải nghiệm trong nhà trường, trong phần 2, các tác giả đã đưa ra những gợi ý, hướng dẫn giáo viên cách thức tổ chức hoạt động trong từng chủ đề. Các chủ đề được hướng dẫn trong phần này tương ứng với các chủ đề Hoạt động trải nghiệm đã được biên soạn trong sách giáo khoa.

Trong từng chủ đề, các tác giả gợi ý các thầy cô tạo cơ hội để học sinh được tăng cường Hoạt động trải nghiệm, thực hành, vận dụng kiến thức vào các tình huống thực tế, qua đó củng cố kiến thức và rèn luyện kỹ năng hướng đến các phẩm chất và năng lực cần hình thành cho học sinh. Sau mỗi chủ đề, các tác giả cũng gợi ý giáo viên tăng cường hoạt động rèn luyện cho học sinh thông qua nhiều hình thức hoạt động đa dạng, phong phú ở trong trường cũng như ngoài nhà trường.

Theo quy định của *Chương trình giáo dục phổ thông 2018*, nội dung của *Hoạt động trải nghiệm lớp 1* bao gồm các mạch: hoạt động hướng vào bản thân, hoạt động hướng đến xã hội, hoạt động hướng đến tự nhiên. Những nội dung này được thực hiện thông qua các loại hình hoạt động: Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp và Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề, tương ứng với 35 tuần của năm học. Nội dung giáo dục địa phương được tích hợp vào một số chủ đề như Mùa xuân trên quê em, Môi trường xanh – cuộc sống xanh, ... Nhà trường, giáo viên có thể tìm cơ hội tích hợp nội dung giáo dục địa phương phù hợp, hài hoà theo từng chủ đề đó.

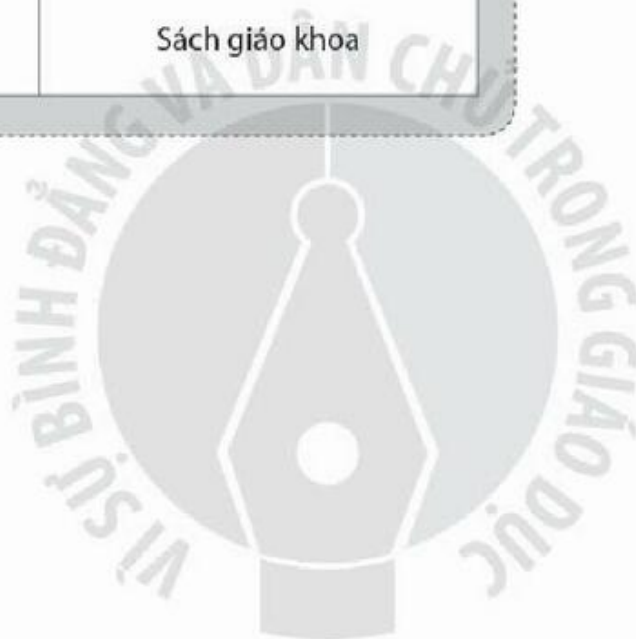
Cũng xin lưu ý với các thầy, cô giáo, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động của các chủ đề trong sách chỉ mang tính gợi ý, tham khảo. Các thầy cô có thể sáng tạo, tổ chức Hoạt động trải nghiệm một cách linh hoạt, phù hợp với đối tượng học sinh và bối cảnh nhà trường, nhằm đạt được những mục tiêu do *Chương trình giáo dục phổ thông 2018* đề ra.

Chúc các thầy cô dạy tốt, dạy hay!

CÁC TÁC GIẢ

## DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

<b>GV</b>	Giáo viên
<b>HS</b>	Học sinh
<b>SGK</b>	Sách giáo khoa



# MỤC LỤC

TRANG

## PHẦN 1

### NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM TRONG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG 2018

1. Quan niệm về Hoạt động trải nghiệm	7
2. Đặc trưng của Hoạt động trải nghiệm trong nhà trường tiểu học	8
3. Hoạt động trải nghiệm trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018	9
4. Các loại hình Hoạt động trải nghiệm	14
5. Phương thức giáo dục	16
6. Quy trình tổ chức Hoạt động trải nghiệm	26
7. Định hướng đánh giá Hoạt động trải nghiệm	30
8. Gợi ý tích hợp các nội dung giáo dục địa phương	33
9. Gợi ý các chủ đề Hoạt động trải nghiệm	33

## PHẦN 2

### HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CÁC CHỦ ĐỀ HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

1. Giới thiệu chung về các chủ đề Hoạt động trải nghiệm	43
2. Hướng dẫn chung khi tổ chức Hoạt động trải nghiệm	47
3. Gợi ý tổ chức các chủ đề trong sách giáo khoa	56





# PHẦN 1

## NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM TRONG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG 2018

### 1. Quan niệm về Hoạt động trải nghiệm

*Hoạt động trải nghiệm* là các hoạt động giáo dục thực tiễn được tiến hành song song với hoạt động dạy học trong nhà trường phổ thông. Hoạt động trải nghiệm là một bộ phận của quá trình giáo dục, được tổ chức ngoài giờ học các môn văn hoá ở trên lớp và có mối quan hệ bổ sung, hỗ trợ cho hoạt động dạy học. Thông qua các hoạt động thực hành, các việc làm cụ thể và các hành vi của HS, Hoạt động trải nghiệm sẽ khai thác kinh nghiệm của mỗi cá nhân, tạo cơ hội cho các em vận dụng một cách tích cực những kiến thức đã học vào thực tế và đưa ra được những ý tưởng của mình, từ đó phát huy và nuôi dưỡng tính sáng tạo của mỗi cá nhân.

Hoạt động trải nghiệm được nhà trường tổ chức trong và ngoài lớp học, trường học, trong đó từng HS được trực tiếp tham gia, tổ chức và thực hiện hoạt động trong thực tiễn gia đình, nhà trường và xã hội, qua đó tích lũy kinh nghiệm, phát triển các phẩm chất và năng lực cốt lõi, phát huy tiềm năng sáng tạo của cá nhân để có khả năng thích ứng với cuộc sống, môi trường và nghề nghiệp tương lai.

Hoạt động trải nghiệm tổ chức cho HS thực hiện các việc làm cụ thể, tạo cơ hội cho các em tiếp cận thực tế, thể nghiệm các cảm xúc cá nhân, khai thác những kinh nghiệm đã có và huy động tổng hợp kiến thức, kỹ năng của các môn học để thực hiện những nhiệm vụ được giao hoặc giải quyết những vấn đề của thực tiễn đời sống phù hợp với lứa tuổi. Hoạt động trải nghiệm giúp HS phát triển, nâng cao các tố chất và tiềm năng của bản thân, nuôi dưỡng ý thức sống tự lập, đồng thời tham gia các hoạt động quan tâm, chia sẻ tới những người xung quanh; hình thành và phát triển cho HS những phẩm chất, tư tưởng, ý chí, tình cảm, giá trị, kỹ năng sống và những năng lực chung cần có ở con người trong xã hội hiện đại.

Trong Hoạt động trải nghiệm, HS được tham gia vào tất cả các khâu của quá trình hoạt động, từ đề xuất ý tưởng, tham gia thiết kế hoạt động đến chuẩn bị, thực hiện và đánh giá kết quả hoạt động. HS được trải nghiệm, được bày tỏ quan điểm, ý tưởng của mình, được thể hiện và tự khẳng định bản thân, từ đó chuyển hoá những kinh nghiệm đã trải qua thành tri thức mới, kĩ năng mới.

## **2. Đặc trưng của Hoạt động trải nghiệm trong nhà trường tiểu học**

*Nội dung Hoạt động trải nghiệm* rất đa dạng và mang tính tích hợp, tổng hợp kiến thức, kĩ năng của nhiều môn học, nhiều lĩnh vực học tập và giáo dục như: giáo dục đạo đức, giáo dục kĩ năng sống, giáo dục giá trị sống, giáo dục nghệ thuật, thẩm mỹ, giáo dục lao động, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục môi trường, giáo dục giới tính, giáo dục phòng chống xâm hại,... Nội dung giáo dục của Hoạt động trải nghiệm thiết thực và gắn gũi với cuộc sống thực tế, đáp ứng được nhu cầu hoạt động của HS, giúp các em vận dụng những hiểu biết của mình vào trong thực tiễn cuộc sống một cách dễ dàng, thuận lợi.

*Phương thức Hoạt động trải nghiệm* rất đa dạng và phong phú. Hoạt động trải nghiệm được tổ chức dưới nhiều phương pháp và hình thức khác nhau như trò chơi, sắm vai, cuộc thi, diễn đàn, giao lưu, tham quan du lịch, sân khấu hoá (kịch, thơ, hát, múa rối, tiểu phẩm, kịch tham gia,...), điều tra, dự án, tổ chức các sự kiện, ngày hội, các công trình nghiên cứu khoa học kĩ thuật, câu lạc bộ,... Mỗi phương thức hoạt động trên đều tiềm tàng trong nó những khả năng giáo dục nhất định. Nhờ các hình thức tổ chức đa dạng, phong phú mà việc giáo dục HS được thực hiện một cách tự nhiên, sinh động, nhẹ nhàng, hấp dẫn, không gò bó và khô cứng, phù hợp với đặc điểm tâm, sinh lí cũng như nhu cầu, nguyện vọng của HS.

*Hoạt động trải nghiệm* có thể tổ chức theo những quy mô khác nhau như: theo nhóm, theo lớp, theo khối, liên khối, theo trường hoặc liên trường. Tuy nhiên, tổ chức theo quy mô nhóm và quy mô lớp có ưu thế hơn về nhiều mặt như: tổ chức đơn giản, không tốn kém, mất ít thời gian, HS tham gia được nhiều hơn và có nhiều khả năng hình thành, phát triển các năng lực cho HS hơn.

*Hoạt động trải nghiệm* có thể tổ chức tại nhiều địa điểm khác nhau ở trong hoặc ngoài nhà trường như: lớp học, thư viện, phòng đa năng, phòng truyền thống, sân trường, vườn trường, công viên, vườn hoa, viện bảo tàng, các di tích lịch sử và văn hoá, các danh lam thắng cảnh, các công trình công cộng, nhà các nghệ nhân, các làng nghề, cơ sở sản xuất,... hoặc ở các địa điểm khác ngoài nhà trường có liên quan đến chủ đề hoạt động.

*Hoạt động trải nghiệm* có khả năng thu hút sự tham gia, phối hợp, liên kết nhiều lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường như: GV chủ nhiệm lớp, GV bộ môn, cán bộ Đoàn, Tổng phụ trách Đội, Ban Giám hiệu nhà trường, cha mẹ HS, chính quyền địa phương, Hội Khuyến học, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Cựu chiến binh, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp ở địa phương, các nhà hoạt động xã hội, những nghệ nhân, những người lao động tiêu biểu ở địa phương,... Mỗi lực lượng giáo dục có tiềm năng, thế mạnh riêng. Tùy nội dung, tính chất từng hoạt động mà sự tham gia của các lực lượng có thể là trực tiếp hoặc gián tiếp (có thể hỗ trợ về kinh phí, phương tiện, địa điểm tổ chức hoạt động hoặc đóng góp về chuyên môn, trí tuệ, chất xám hay sự ủng hộ về tinh thần). Do vậy, Hoạt động trải nghiệm tạo điều kiện cho HS được học tập, giao tiếp rộng rãi với nhiều lực lượng giáo dục; được lĩnh hội các nội dung giáo dục qua nhiều kênh khác nhau, với nhiều cách tiếp cận khác nhau. Điều đó làm tăng tính đa dạng, hấp dẫn và chất lượng, hiệu quả của hoạt động.

### **3. Hoạt động trải nghiệm trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018**

#### **3.1. Vị trí và mục tiêu Hoạt động trải nghiệm**

Chương trình giáo dục phổ thông 2018 nêu rõ, Hoạt động trải nghiệm là hoạt động giáo dục bắt buộc được thực hiện từ lớp 1 đến lớp 12.

Mục tiêu chung của Hoạt động trải nghiệm nhằm hình thành, phát triển ở HS năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực định hướng nghề nghiệp; đồng thời góp phần hình thành, phát triển các phẩm chất chủ yếu và năng lực chung quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể. Hoạt động trải nghiệm giúp HS khám phá bản thân và thế giới xung quanh, phát triển đời sống tâm hồn phong phú, biết rung cảm trước cái đẹp của thiên nhiên và tình người, có quan niệm sống và ứng xử đúng đắn, đồng thời bồi dưỡng cho HS tình yêu đối với quê hương, đất nước, ý thức về cội nguồn và bản sắc của dân tộc để góp phần giữ gìn, phát triển các giá trị tốt đẹp của con người Việt Nam trong một thế giới hội nhập.

Mục tiêu cấp Tiểu học của Hoạt động trải nghiệm nhằm hình thành cho HS thói quen tích cực trong cuộc sống hằng ngày, chăm chỉ lao động; thực hiện trách nhiệm của người HS ở nhà, ở trường và địa phương; biết tự đánh giá và tự điều chỉnh bản thân; hình thành những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá; có ý thức hợp tác nhóm và hình thành được năng lực giải quyết vấn đề.

## **3.2. Yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực trong Hoạt động trải nghiệm**

### **3.2.1. Yêu cầu cần đạt về phẩm chất**

Hoạt động trải nghiệm góp phần hình thành và phát triển các phẩm chất chủ yếu theo các mức độ phù hợp với mỗi cấp học đã được quy định trong Chương trình tổng thể. Đó là những phẩm chất: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm. Yêu cầu cần đạt về những phẩm chất này ở cấp Tiểu học như sau:

#### **\* Yêu nước**

- Yêu thiên nhiên và có những việc làm thiết thực bảo vệ thiên nhiên.
- Yêu quê hương, yêu Tổ quốc, tôn trọng các biểu trưng của đất nước.
- Kính trọng, biết ơn người lao động, người có công với quê hương, đất nước; tham gia các hoạt động đền ơn, đáp nghĩa đối với những người có công với quê hương, đất nước.

#### **\* Nhân ái**

- **Yêu quý mọi người:**
  - + Yêu thương, quan tâm, chăm sóc người thân trong gia đình.
  - + Yêu quý bạn bè, thầy cô; quan tâm, động viên, khích lệ bạn bè.
  - + Tôn trọng người lớn tuổi; giúp đỡ người già, người ốm yếu, người khuyết tật; nhường nhịn và giúp đỡ em nhỏ.
  - + Biết chia sẻ với những bạn có hoàn cảnh khó khăn, các bạn ở vùng sâu, vùng xa, người khuyết tật và đồng bào bị ảnh hưởng của thiên tai.
- **Tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người:**
  - + Tôn trọng sự khác biệt của bạn bè trong lớp về cách ăn mặc, tính nết và hoàn cảnh gia đình.
  - + Không phân biệt đối xử, chia rẽ các bạn.
  - + Sẵn sàng tha thứ cho những hành vi có lỗi của bạn.

#### **\* Chăm chỉ**

- **Ham học:**
  - + Đi học đầy đủ, đúng giờ.
  - + Thường xuyên hoàn thành nhiệm vụ học tập.
  - + Ham học hỏi, thích đọc sách để mở rộng hiểu biết.
  - + Có ý thức vận dụng kiến thức, kỹ năng học được ở nhà trường vào đời sống hằng ngày.
- **Chăm làm:**
  - + Thường xuyên tham gia các công việc của gia đình vừa sức với bản thân.

- + Thường xuyên tham gia các công việc của trường lớp, cộng đồng vừa sức với bản thân.

**\* Trung thực**

- Thật thà, ngay thẳng trong học tập, lao động và sinh hoạt hằng ngày; mạnh dạn nói lên ý kiến của mình.
- Luôn giữ lời hứa; mạnh dạn nhận lỗi, sửa lỗi và bảo vệ cái đúng, cái tốt.
- Không tự tiện lấy đồ vật, tiền bạc của người thân, bạn bè, thầy cô và những người khác.
- Không đồng tình với các hành vi thiếu trung thực trong học tập và trong cuộc sống.

**\* Trách nhiệm**

- **Có trách nhiệm với bản thân:**
  - + Có ý thức giữ gìn vệ sinh, rèn luyện thân thể, chăm sóc sức khoẻ.
  - + Có ý thức sinh hoạt nề nếp.
- **Có trách nhiệm với gia đình:**
  - + Có ý thức bảo quản, giữ gìn đồ dùng cá nhân và gia đình.
  - + Không bỏ thừa đồ ăn, thức uống; có ý thức tiết kiệm tiền bạc, điện nước trong gia đình.
- **Có trách nhiệm với nhà trường và xã hội:**
  - + Tự giác thực hiện nghiêm túc nội quy của nhà trường và các quy định, quy ước của tập thể; giữ vệ sinh chung; bảo vệ của công.
  - + Không gây mất trật tự, cãi nhau, đánh nhau.
  - + Nhắc nhở bạn bè chấp hành nội quy trường lớp; nhắc nhở người thân chấp hành các quy định, quy ước nơi công cộng.
  - + Có trách nhiệm với công việc được giao ở trường, lớp.
  - + Tích cực tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động xã hội phù hợp với lứa tuổi.
  - + Có ý thức chăm sóc, bảo vệ cây xanh và các con vật có ích.
  - + Có ý thức giữ vệ sinh môi trường, không xả rác bừa bãi.
  - + Không đồng tình với những hành vi xâm hại thiên nhiên.

**3.2.2. Yêu cầu cần đạt về năng lực**

Hoạt động trải nghiệm giúp hình thành và phát triển ở HS các năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo được biểu hiện qua các năng lực đặc thù: năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực thiết kế

và tổ chức hoạt động, năng lực định hướng nghề nghiệp. Yêu cầu cần đạt về các năng lực đặc thù này được thể hiện như sau:

**\* Năng lực thích ứng với cuộc sống**

– **Hiểu biết về bản thân và môi trường sống:**

- + Nhận biết được sự thay đổi của cơ thể, cảm xúc, suy nghĩ của bản thân;
- + Hình thành được một số thói quen, nếp sống sinh hoạt và kỹ năng tự phục vụ;
- + Nhận ra được nhu cầu phù hợp và nhu cầu không phù hợp;
- + Phát hiện được vấn đề và tự tin trao đổi những suy nghĩ của mình;
- + Chỉ ra được sự khác biệt giữa các cá nhân về thái độ, năng lực, sở thích và hành động;
- + Nhận diện được một số nguy hiểm từ môi trường sống đối với bản thân.

– **Kỹ năng điều chỉnh bản thân và đáp ứng với sự thay đổi:**

- + Đề xuất được những cách giải quyết khác nhau cho cùng một vấn đề;
- + Làm chủ được cảm xúc, thái độ và hành vi của mình và thể hiện sự tự tin trước đồng người;
- + Tự lực trong việc thực hiện một số việc phù hợp với lứa tuổi;
- + Biết cách thoả mãn nhu cầu phù hợp và kiềm chế nhu cầu không phù hợp;
- + Thực hiện được các nhiệm vụ với những yêu cầu khác nhau;
- + Biết cách xử lý trong một số tình huống nguy hiểm.

**\* Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động**

Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động được biểu hiện rõ nhất ở các kỹ năng thiết kế và tổ chức hoạt động, việc sử dụng chúng một cách linh hoạt, sáng tạo mang lại hiệu quả cao trong hoạt động. Đó là những kỹ năng:

– **Kỹ năng lập kế hoạch:**

- + Xác định được mục tiêu cho các hoạt động cá nhân và hoạt động nhóm;
- + Tham gia xác định được nội dung và cách thức thực hiện hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm;
- + Dự kiến được thời gian thực hiện nhiệm vụ.

– **Kỹ năng thực hiện kế hoạch và điều chỉnh hoạt động:**

- + Thực hiện được kế hoạch hoạt động của cá nhân;
- + Biết tìm sự hỗ trợ khi cần thiết;
- + Tham gia tích cực vào hoạt động nhóm;

- + Thể hiện được sự chia sẻ và hỗ trợ bạn trong hoạt động;
- + Biết cách giải quyết mâu thuẫn nảy sinh trong hoạt động.
- **Kĩ năng đánh giá hoạt động:**
- + Nêu được ý nghĩa của hoạt động đối với bản thân và tập thể;
- + Chỉ ra được sự tiến bộ của bản thân sau hoạt động;
- + Chỉ ra được những điểm cần rút kinh nghiệm trong tổ chức hoạt động và sự tích cực hoạt động của cá nhân, nhóm.

**\* Năng lực định hướng nghề nghiệp**

- **Hiểu biết về nghề nghiệp:**
- + Nêu được nét đặc trưng và ý nghĩa của một số công việc, nghề nghiệp của người thân và nghề địa phương;
- + Chỉ ra được một số phẩm chất và năng lực cần có để làm một số nghề quen thuộc;
- + Mô tả được một số công cụ của nghề và cách sử dụng an toàn.
- **Hiểu biết và rèn luyện phẩm chất, năng lực liên quan đến nghề nghiệp:**
- + Thể hiện được sự quan tâm và sở thích đối với một số nghề quen thuộc với bản thân;
- + Hình thành được trách nhiệm trong công việc và sự tuân thủ các quy định;
- + Thực hiện và hoàn thành được các nhiệm vụ;
- + Biết sử dụng một số công cụ lao động trong gia đình một cách an toàn.

**3.3. Nội dung của Hoạt động trải nghiệm trong nhà trường tiểu học**

Nội dung Hoạt động trải nghiệm được phân chia thành bốn mạch hoạt động: Hoạt động hướng vào bản thân; hoạt động hướng đến xã hội; hoạt động hướng đến tự nhiên và hoạt động hướng nghiệp. Riêng ở lớp 1 không có mạch nội dung hướng nghiệp. Cụ thể như sau:

**\* Hoạt động hướng vào bản thân**

- **Hoạt động khám phá bản thân:**
- + Tìm hiểu hình ảnh và tính cách của bản thân;
- + Tìm hiểu khả năng của bản thân.
- **Hoạt động rèn luyện bản thân:**
- + Rèn luyện nền nếp, thói quen tự phục vụ và ý thức trách nhiệm trong cuộc sống;

+ Rèn luyện các kỹ năng thích ứng với cuộc sống.

**\* Hoạt động hướng đến xã hội**

– **Hoạt động chăm sóc gia đình:**

- + Quan tâm, chăm sóc người thân và các quan hệ trong gia đình;
- + Tham gia các công việc của gia đình.

– **Hoạt động xây dựng nhà trường:**

- + Xây dựng và phát triển quan hệ với bạn bè và thầy cô;
- + Tham gia xây dựng và phát huy truyền thống của nhà trường và của tổ chức Đoàn, Đội.

– **Hoạt động xây dựng cộng đồng:**

- + Xây dựng và phát triển quan hệ với mọi người;
- + Tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động giáo dục truyền thống, giáo dục chính trị, đạo đức, pháp luật.

**\* Hoạt động hướng đến tự nhiên**

– **Hoạt động tìm hiểu và bảo tồn cảnh quan thiên nhiên:**

- + Khám phá vẻ đẹp, ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên;
- + Tham gia bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.

– **Hoạt động tìm hiểu và bảo vệ môi trường:**

- + Tìm hiểu thực trạng môi trường;
- + Tham gia bảo vệ môi trường.

#### **4. Các loại hình Hoạt động trải nghiệm**

Chương trình Hoạt động trải nghiệm được tổ chức thực hiện với bốn loại hình hoạt động chủ yếu là *Sinh hoạt dưới cờ*; *Sinh hoạt lớp*; *Hoạt động giáo dục theo chủ đề* và *Hoạt động câu lạc bộ*. Cụ thể là:

**\* Sinh hoạt dưới cờ**

Tiết Sinh hoạt dưới cờ thường được tổ chức theo quy mô toàn trường nhằm góp phần thực hiện mục tiêu chung là hình thành và phát triển cho HS các phẩm chất như yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm, các giá trị cốt lõi và năng lực như năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động.... Nội dung hoạt động của tiết Sinh hoạt dưới cờ gắn liền với nội dung hoạt động của chủ điểm giáo dục và thường có tác dụng gợi ý, định hướng cho các hoạt động của tuần, của tháng hoặc của một giai đoạn nào đó trong năm học.



### **\* Sinh hoạt lớp**

Sinh hoạt lớp là loại hình trải nghiệm được tổ chức theo quy mô lớp học. Mục tiêu của Sinh hoạt lớp là góp phần hình thành phẩm chất, năng lực cho HS theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Sinh hoạt lớp đóng vai trò quan trọng trong việc đánh giá cũng như triển khai các công việc, hoạt động của lớp, của trường diễn ra trong tuần, tháng, học kì, hay sau mỗi chủ đề, phong trào,... Bên cạnh đó, Sinh hoạt lớp tạo cơ hội cho HS phát huy tính tự giác, tinh thần hợp tác, năng lực điều hành, tự quản của HS. Nội dung của Sinh hoạt lớp rất phong phú, đa dạng nhưng thường được xây dựng thống nhất với nội dung Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề.

### **\* Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề**

Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề là điểm nhấn đặc biệt quan trọng của Chương trình Hoạt động trải nghiệm năm 2018. Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề bao gồm hai dạng hoạt động: *Hoạt động trải nghiệm thường xuyên* và *Hoạt động trải nghiệm định kì*.

*Hoạt động trải nghiệm thường xuyên* được thực hiện đều đặn từng tuần, được xếp tiết trong thời khoá biểu và được từng HS thực hiện ở trường và cả ở nhà với các nhiệm vụ được giao như nhau nhằm tạo cơ hội cho các em hình thành và phát triển các phẩm chất và năng lực. Hoạt động trải nghiệm thường xuyên đảm bảo quá trình hình thành năng lực và phẩm chất cho HS được diễn ra thực sự và GV có thể kiểm soát hoạt động của 100% HS trong lớp dựa trên các nhiệm vụ được thiết kế cụ thể đến từng HS và được tổ chức trên lớp theo các tiết hoạt động của chủ đề giáo dục.

*Hoạt động trải nghiệm định kì* được thực hiện theo một khoảng thời gian nhất định, ví dụ 1 hoạt động/ học kì hoặc 2 hoạt động/ học kì,... và thường được tổ chức theo quy mô khối, trường (ví dụ: hoạt động tham quan, dã ngoại hay Hoạt động trải nghiệm ở làng nghề địa phương). Hoạt động trải nghiệm định kì thực hiện nội dung mang tính tổng hợp hơn, với không gian rộng hơn và sân chơi lớn hơn để HS được tăng cơ hội trải nghiệm cũng như thể hiện bản thân. Hoạt động trải nghiệm định kì đòi hỏi sự chuẩn bị kĩ càng về mục tiêu, nội dung hoạt động, phương tiện và điều kiện thực hiện, về sự hỗ trợ, phối hợp của Ban Giám hiệu nhà trường, GV chủ nhiệm và phụ huynh HS cũng như của cộng đồng.

### **\* Hoạt động câu lạc bộ**

Hoạt động câu lạc bộ được thực hiện ngoài giờ học các môn học, đây là hình thức tự chọn không bắt buộc. Hoạt động câu lạc bộ thường là các hoạt động theo nhu cầu, sở thích, năng khiếu và hoạt động mang tính định hướng nghề nghiệp. Qua việc tham gia vào các câu lạc bộ, HS sẽ được phát triển các

năng khiếu đặc biệt. Hoạt động của câu lạc bộ tạo cơ hội để HS được chia sẻ những kiến thức, hiểu biết của mình về các lĩnh vực mà các em quan tâm, qua đó phát triển các kỹ năng cho HS như: Kỹ năng giao tiếp, kỹ năng lắng nghe và biểu đạt ý kiến, kỹ năng trình bày suy nghĩ, ý tưởng, kỹ năng viết bài, kỹ năng chụp ảnh, kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm, kỹ năng ra quyết định và giải quyết vấn đề,...

Tuỳ thuộc vào nhu cầu và điều kiện của mỗi năm học khác nhau mà việc tổ chức số lượng các câu lạc bộ cũng như hoạt động của các câu lạc bộ sẽ được tiến hành nhiều hay ít.

## **5. Phương thức giáo dục**

### **5.1. Định hướng chung**

Cách tiếp cận phương pháp giáo dục trong Hoạt động trải nghiệm là cách tiếp cận toàn diện, được thể hiện ở việc giáo dục không chỉ được thực hiện thông qua các giờ hoạt động trên lớp, mà còn có thể được tiến hành ở mọi lúc, mọi nơi, trong bất kì không gian nào: Sân chơi, trên xe bus, hành lang, thư viện, căng tin, nhà ăn của trường, sân tập thể thao,... Ngôn ngữ và hành vi, cách ứng xử của GV, cán bộ nhà trường, HS, phụ huynh tại các bối cảnh, không gian,... đều là những cơ hội để giáo dục cho HS.

Một số định hướng chung về phương pháp giáo dục trong Hoạt động trải nghiệm cần được chú ý như sau:

- Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HS, làm cho mỗi HS đều sẵn sàng tham gia trải nghiệm tích cực.
- Tạo điều kiện cho HS trải nghiệm, sáng tạo thông qua các hoạt động tìm tòi, vận dụng kiến thức và kinh nghiệm đã có vào đời sống; hình thành, phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định dựa trên những tri thức và ý tưởng mới thu được từ trải nghiệm.
- Tạo cơ hội cho HS suy nghĩ, phân tích, khái quát hoá những trải nghiệm để kiến tạo kiến thức, kinh nghiệm và kỹ năng mới.
- Lựa chọn linh hoạt, sáng tạo các phương pháp giáo dục phù hợp: phương pháp nêu gương; phương pháp giáo dục bằng tập thể; phương pháp thuyết phục; phương pháp tranh luận; phương pháp luyện tập; phương pháp khích lệ, động viên; phương pháp tạo sản phẩm,...

### **5.2. Phương thức tổ chức cơ bản**

Với quan điểm Hoạt động trải nghiệm là các hoạt động giáo dục (theo nghĩa hẹp) phương thức tổ chức Hoạt động trải nghiệm là phương thức sử dụng phối hợp giữa phương pháp giáo dục và phương thức tổ chức hoạt động.

Các phương pháp giáo dục thường sử dụng trong Hoạt động trải nghiệm là: nêu gương, giải thích, động viên – khích lệ, đảm bảo môi trường đạo đức, kì vọng vào sự hoàn thiện,...

Các phương thức tổ chức hoạt động được khái quát thành bốn nhóm sau:

- Khám phá: Là cách tổ chức hoạt động tạo cơ hội cho HS trải nghiệm thực tế cuộc sống và công việc, giúp HS khám phá những điều mới lạ, tìm hiểu, phát hiện vấn đề từ môi trường xung quanh, bồi dưỡng những cảm xúc tích cực và tình yêu quê hương, đất nước. Nhóm phương thức tổ chức này bao gồm các hoạt động thực địa, tham quan, cắm trại, trải nghiệm tại hiện trường và các phương thức tương tự khác.
- Thử nghiệm, tương tác: Là cách tổ chức hoạt động tạo cơ hội cho HS giao lưu, tác nghiệp và thử nghiệm ý tưởng như diễn đàn, đóng kịch, hội thảo, hội thi, trò chơi, giao lưu và các phương thức tương tự khác.
- Công hiến: Là cách tổ chức hoạt động tạo cơ hội cho HS mang lại những giá trị xã hội bằng những đóng góp và công hiến thực tế của mình thông qua các hoạt động tình nguyện nhân đạo, lao động công ích, tuyên truyền và các phương thức tương tự khác.
- Nghiên cứu: Là cách tổ chức hoạt động tạo cơ hội cho HS tham gia các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học nhờ cảm hứng từ những trải nghiệm thực tế, qua đó đề xuất những biện pháp giải quyết vấn đề một cách khoa học. Nhóm hình thức tổ chức này bao gồm các hoạt động khảo sát, điều tra, làm dự án nghiên cứu, sáng tạo công nghệ, nghệ thuật và các phương thức tương tự khác.

### **5.3. Phương thức tổ chức cụ thể**

#### **5.3.1. Trò chơi**

Trò chơi là hình thức tổ chức các hoạt động vui chơi với nội dung kiến thức thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau, có tác dụng giáo dục “*chơi mà học, học mà chơi*”.

Trò chơi có thể được Hoạt động trải nghiệm sử dụng trong nhiều tình huống khác nhau như làm quen, khởi động, dẫn nhập vào nội dung học tập, cung cấp và tiếp nhận tri thức; đánh giá kết quả, rèn luyện các kĩ năng và củng cố những tri thức đã được tiếp nhận,... Trò chơi giúp phát huy tính sáng tạo, hấp dẫn và gây hứng thú cho HS; giúp HS dễ tiếp thu kiến thức mới; giúp truyền tải nhiều tri thức của nhiều lĩnh vực khác nhau; tạo được bầu không khí thân thiện; tạo cho các em tác phong nhanh nhẹn, đồng thời phát triển các kĩ năng sống như: kĩ năng giao tiếp, kĩ năng ra quyết định và giải quyết vấn đề, kĩ năng hợp tác, kĩ năng tư duy phê phán, kĩ năng tư duy sáng tạo.

Trò chơi là phương tiện giáo dục hấp dẫn, đáp ứng nhu cầu thiết thực của HS, tác động đến tất cả các mặt của nhân cách: thể chất, tâm lí, đạo đức và xã hội. Trò chơi giúp các em nâng cao thể lực, rèn luyện sự nhanh nhẹn, dẻo dai và bền bỉ của cơ bắp, thần kinh, phát triển tốt chức năng của các giác quan (thị giác, xúc giác, khứu giác, thính giác,...), các chức năng vận động, phát triển tốt các phẩm chất và năng lực tư duy sáng tạo, linh hoạt.

Trò chơi còn phát triển tốt các phẩm chất nhân cách cho HS như tính tập thể, tinh thần hợp tác, tính kỉ luật, tính sáng tạo, tính tự chủ, tính tích cực, sự nỗ lực ý chí, lòng dũng cảm, tính linh hoạt, tính tự tin, sự thân thiện, lòng bao dung, những tình cảm đạo đức, tình cảm thẩm mĩ lành mạnh,...

Trò chơi là một phương tiện để giúp HS nâng cao hiểu biết về tự nhiên, xã hội, về khoa học – kĩ thuật, văn hoá văn nghệ, phát triển tốt các năng lực tư duy, trí nhớ, ngôn ngữ, tưởng tượng (đặc biệt là các trò chơi trí tuệ và trò chơi sáng tạo). Chơi đòi hỏi HS tư duy, ứng dụng tri thức vào hành động, phát triển năng lực thực hành. Chơi cũng là một con đường học tập tích cực.

### *5.3.2. Sắm vai*

Sắm vai là phương pháp tổ chức cho HS thực hành, “làm thử” một số cách ứng xử nào đó trong một tình huống giả định. Đây là phương pháp nhằm giúp HS suy nghĩ sâu sắc về một vấn đề bằng cách tập trung vào một sự việc cụ thể mà các em vừa thực hiện hoặc quan sát được. Việc “diễn” không phải là phần chính của phương pháp này mà điều quan trọng là sự thảo luận sau phần diễn ấy.

Trong sắm vai, HS được rèn luyện thực hành những kĩ năng ứng xử và bày tỏ thái độ trong môi trường an toàn trước khi thực hành trong thực tiễn. Phương pháp sắm vai gây hứng thú và chú ý cho HS, tạo điều kiện làm nảy sinh óc sáng tạo của HS, đồng thời kích lệ sự thay đổi thái độ, hành vi của HS theo chuẩn mực, từ đó góp phần tích cực thúc đẩy động cơ và hiệu quả học tập, rèn luyện kĩ năng giải quyết tình huống cho HS.

Sắm vai còn giúp HS nhập vai, diễn tả thái độ, ý kiến của người mà mình nhập vai, rèn thái độ, kĩ năng giao tiếp linh hoạt, khả năng giải quyết vấn đề, chủ động trong mọi tình huống nhằm tìm ra phương thức xử lí mới. Thông qua sắm vai HS được tập dượt qua những tình huống, phát huy tính chủ động sáng tạo, tập phân tích, đánh giá lợi ích của từng giải pháp, so sánh, lựa chọn,... để có được những kĩ năng cần thiết đáp ứng nhu cầu xã hội hiện nay.

Để việc triển khai phương pháp sắm vai đạt hiệu quả, tình huống sắm vai phải phù hợp với chủ đề bài học, phù hợp với lứa tuổi, trình độ HS và điều kiện, hoàn cảnh lớp học. Với HS tiểu học, tình huống không nên quá dài và phức tạp, vượt

quá thời gian cho phép; tình huống nên có nhiều cách giải quyết và cần đề mở đề HS tự tìm cách giải quyết, cách ứng xử phù hợp, không cho trước “kịch bản”, lời thoại.

### **5.3.3. Tiểu phẩm**

Tiểu phẩm, hiểu một cách giản dị, đó là một sáng tác nhỏ. Tiểu phẩm có thể là một bài tản văn, một mẩu chuyện nhỏ hay một dạng văn bản khác được viết ra, tuy nhiên khái niệm “tiểu phẩm” thường được dùng để chỉ những tác phẩm mang tính kịch, một vở kịch ngắn được viết ra để trình diễn trên sân khấu. Nội dung của một tiểu phẩm là một câu chuyện có mở đầu, diễn biến và kết thúc, có nhân vật và tình huống truyện, có mâu thuẫn và kịch tính, trong đó nhân vật chính cần trải qua các bước phát triển tâm lí, cảm xúc để tăng tính kịch của câu chuyện, tất cả diễn biến của câu chuyện đều phải thông qua hành động của nhân vật (diễn viên). Và vì đây là tiểu phẩm nên nội dung câu chuyện có thể chỉ xoay quanh một tình huống, một biến cố nhỏ, và càng ít lời càng tốt, nghĩa là chỉ thông qua những cử chỉ, hành động, lời nói của nhân vật, người xem sẽ hiểu được chuyện xảy ra là gì, nhân vật phải ứng xử ra sao và kết quả thế nào.

Nội dung của tiểu phẩm giáo dục HS rất phong phú, có thể là những tình huống về mối quan hệ trong tình bạn, tình yêu, có thể là vấn đề bạo lực học đường hay những vấn đề về quan hệ trên mạng xã hội,...

### **5.3.4. Diễn đàn**

Diễn đàn là một trong những hình thức tổ chức Hoạt động trải nghiệm mang lại hiệu quả giáo dục thiết thực. Thông qua diễn đàn, HS có cơ hội bày tỏ suy nghĩ, quan niệm của mình về một vấn đề nào đó có liên quan đến nhu cầu, hứng thú, nguyện vọng của các em; đồng thời đây cũng là dịp để các em học cách lắng nghe ý kiến, học tập lẫn nhau. Vì vậy, diễn đàn như một sân chơi tạo điều kiện để HS được biểu đạt ý kiến của mình một cách trực tiếp với đồng đạo bạn bè, bố mẹ, thầy, cô giáo và những người lớn khác. Diễn đàn thường được tổ chức rất linh hoạt, phong phú và đa dạng với những nội dung, hình thức hoạt động cụ thể, phù hợp với lứa tuổi HS.

Mục đích của việc tổ chức diễn đàn là để tạo cơ hội, môi trường cho HS được bày tỏ ý kiến về những vấn đề các em quan tâm, giúp các em khẳng định vai trò và tiếng nói của mình, đưa ra những suy nghĩ và hành vi tích cực để khẳng định mình. Diễn đàn cũng giúp các em nâng cao sự tự tin và hình thành được các kĩ năng cần thiết như: kĩ năng phát biểu trước tập thể, kĩ năng trình bày vấn đề, kĩ năng giao tiếp, kĩ năng lắng nghe, kĩ năng thể hiện sự tự tin, kĩ năng phát hiện vấn đề,...

Qua các diễn đàn, các thầy, cô giáo, cha mẹ HS và những người lớn có liên quan nắm bắt được những băn khoăn, lo lắng và mong đợi của các em về bạn bè, thầy cô, nhà trường và gia đình,... tăng cường cơ hội giao lưu giữa người lớn và trẻ em, giữa trẻ em với trẻ em và thúc đẩy quyền trẻ em trong trường học. Giúp HS được thực hành quyền được bày tỏ ý kiến, quyền được lắng nghe và quyền được tham gia,... đồng thời giúp các nhà quản lý giáo dục và hoạch định chính sách nắm bắt, nhận biết được những vấn đề mà HS quan tâm, từ đó có những biện pháp giáo dục và xây dựng chính sách phù hợp hơn với các em.

Diễn đàn có thể được tổ chức ở quy mô khối lớp, cấp trường, cấp quận/huyện, cấp tỉnh hoặc cấp khu vực hay cao hơn nữa. Chủ đề của diễn đàn có thể xây dựng dựa trên nội dung các hoạt động giáo dục, những nhu cầu và mong muốn của các em về nhà trường, thầy cô, bố mẹ, hoặc căn cứ vào vấn đề thực tiễn của các lớp như mối quan hệ giữa các bạn HS trong lớp hoặc cách ứng xử của thầy cô giáo với HS,...

#### **5.3.5. Sân khấu tương tác**

Sân khấu tương tác (hay kịch tham gia) là một hình thức nghệ thuật tương tác dựa trên hoạt động diễn kịch, trong đó vở kịch chỉ có phần mở đầu đưa ra tình huống, phần còn lại được sáng tạo bởi những người tham gia. Phần trình diễn chính là một cuộc chia sẻ, thảo luận giữa những người thực hiện và khán giả, trong đó đề cao tính tương tác hay sự tham gia của khán giả.

Mục đích của hoạt động này nhằm tăng cường nhận thức, kích lệ HS đưa ra quan điểm, suy nghĩ và cách xử lý tình huống thực tế gặp phải trong bất kì nội dung nào của cuộc sống. Thông qua sân khấu tương tác, sự tham gia của HS được tăng cường và thúc đẩy, tạo cơ hội cho các em được rèn luyện những kĩ năng như: kĩ năng phát hiện vấn đề, kĩ năng phân tích vấn đề, kĩ năng ra quyết định và giải quyết vấn đề, khả năng sáng tạo khi giải quyết tình huống và khả năng ứng phó với những thay đổi của cuộc sống,...

Sân khấu tương tác bao gồm sự sáng tạo, tăng khả năng hoạt động tập thể cũng như tính phản ứng với tập thể. Sân khấu tương tác tạo ra những trò chơi và những bài tập khác nhau nhằm tăng cường sự nhận thức của bản thân và tính tự chủ ở HS. Điều này có thể khởi đầu bằng kinh nghiệm của một cá nhân nhưng kết thúc phải bằng kinh nghiệm của cả tập thể. Do vậy, trong môi trường này thì kinh nghiệm cá nhân là rất quan trọng cho chính bản thân của cá nhân đó, đồng thời kinh nghiệm cá nhân có vai trò như một công cụ nhằm củng cố kinh nghiệm nhóm.

Nội dung của sân khấu tương tác là các vấn đề, những điều trực tiếp tác động tới cuộc sống của HS. HS tự chọn ra vấn đề, các em tự xây dựng kịch bản và cuối

cùng là chọn ra những diễn viên cho vở diễn đó để thực hiện và sẽ không có sự trợ giúp từ bên ngoài.

Sân khấu tương tác có thể diễn ra trong phạm vi hẹp (trong lớp học) hoặc rộng hơn (phạm vi toàn trường).

### **5.3.6. Hội thi/ cuộc thi**

Hội thi/ cuộc thi là một trong những hình thức tổ chức hoạt động hấp dẫn, lôi cuốn HS và mang lại hiệu quả cao trong việc tập hợp, giáo dục, rèn luyện và định hướng giá trị cho HS. Hội thi mang tính chất thi đua giữa các cá nhân, nhóm hoặc tập thể tích cực hoạt động để vươn lên đạt được mục tiêu mong muốn thông qua việc tìm ra người/ đội thắng cuộc. Chính vì vậy, tổ chức hội thi cho HS là một yêu cầu quan trọng, cần thiết của nhà trường, của GV trong quá trình tổ chức Hoạt động trải nghiệm.

Mục đích tổ chức hội thi/ cuộc thi nhằm lôi cuốn HS tham gia một cách chủ động, tích cực vào các hoạt động giáo dục của nhà trường; đáp ứng nhu cầu về vui chơi giải trí cho HS; thu hút tài năng và sự sáng tạo của HS; phát triển khả năng hoạt động tích cực và tương tác của HS, góp phần bồi dưỡng cho các em động cơ học tập tích cực, kích thích hứng thú trong quá trình nhận thức.

Hội thi/ cuộc thi có thể được thực hiện dưới nhiều hình thức khác nhau như: Thi vẽ, thi viết, thi tìm hiểu, thi đố vui, thi giải ô chữ, thi tiểu phẩm, thi thời trang, thi kể chuyện, thi chụp ảnh, thi kể chuyện theo tranh, thi sáng tác bài hát, hội thi học tập, hội thi HS thanh lịch,... có nội dung giáo dục về một chủ đề nào đó.

Hội thi/ cuộc thi có khả năng thu hút sự tham gia của tất cả HS trong nhà trường, từ cá nhân đến nhóm hay tập thể với các quy mô tổ chức khác nhau như quy mô lớp, quy mô khối lớp hoặc quy mô toàn trường. Hội thi/ cuộc thi cũng có thể huy động sự tham gia của các thành viên trong cộng đồng như các nghệ nhân, những người làm công tác xã hội hay các tổ chức đoàn thể: Đoàn Thanh niên phường/ xã, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh hay cán bộ, nhân viên các cơ quan y tế, công an, bộ đội,...

Nội dung của hội thi rất phong phú, bất cứ nội dung giáo dục nào cũng có thể được tổ chức dưới hình thức hội thi/ cuộc thi. Điều quan trọng khi tổ chức hội thi là phải linh hoạt, sáng tạo khi tổ chức thực hiện, tránh máy móc thì cuộc thi mới hấp dẫn.

Khi tổ chức hội thi/ cuộc thi nên kết hợp với các hình thức tổ chức khác (văn nghệ, trò chơi, vẽ tranh,...) để cuộc thi/ hội thi phong phú, đa dạng, thu hút được nhiều HS tham gia hơn.

### **5.3.7. Tổ chức sự kiện**

Tổ chức sự kiện trong nhà trường phổ thông là một hoạt động tạo cơ hội cho HS được thể hiện những ý tưởng, khả năng sáng tạo của mình, thể hiện năng lực tổ chức hoạt động, thực hiện và kiểm tra, giám sát hoạt động. Thông qua hoạt động tổ chức sự kiện, HS được rèn luyện tính tỉ mỉ, chi tiết, đầu óc tổ chức, tính năng động, nhanh nhẹn, kiên nhẫn, có khả năng thiết lập các mối quan hệ xã hội, có khả năng làm việc theo nhóm, có sức khoẻ và niềm đam mê. Khi tham gia tổ chức sự kiện, HS sẽ thể hiện được sức bền vững như khả năng chịu được áp lực cao của mình. Ngoài ra, các em còn phải biết cách xoay xở và ứng phó trong mọi tình huống có thể xảy ra.

Các sự kiện HS có thể tổ chức trong nhà trường như: lễ khai mạc, lễ nhập học, lễ tốt nghiệp, lễ kỉ niệm, lễ chúc mừng...; các buổi triển lãm, buổi giới thiệu, hội thảo khoa học, hội diễn nghệ thuật; các hoạt động đánh giá thể lực, kiểm tra thể hình, thể chất của HS; đại hội thể dục thể thao, hội thi đấu giao hữu; hoạt động học tập thực tế, du lịch khảo sát thực tế, điều tra học thuật; hoạt động tìm hiểu về di sản văn hoá, về phong tục tập quán; chuyến đi khám phá đất nước, trải nghiệm văn hoá nước ngoài...

Nói đến tổ chức sự kiện là nói đến phương thức giao tiếp, lên kế hoạch chương trình, liên hệ với các bên liên quan và thực hiện tổ chức hoạt động về sự kiện đó, bởi vậy nó sẽ đòi hỏi HS phải biết hợp tác với nhau, hình thành và làm việc nhóm hiệu quả thì công việc mới thành công.

### **5.3.8. Hoạt động giao lưu**

Giao lưu là một hình thức tổ chức giáo dục nhằm tạo ra các điều kiện cần thiết để cho HS được tiếp xúc, trò chuyện và trao đổi thông tin với những nhân vật điển hình trong các lĩnh vực hoạt động nào đó. Qua đó, giúp các em có được những nhận thức, tình cảm và thái độ phù hợp, có được những lời khuyên đúng đắn để vươn lên trong học tập, rèn luyện và hoàn thiện nhân cách.

Trong hoạt động giao lưu, đối tượng giao lưu là những người điển hình, có những thành tích xuất sắc, thành đạt trong lĩnh vực nào đó, thực sự là tấm gương sáng để HS noi theo, phù hợp với nhu cầu, hứng thú của HS.

Khi tổ chức hoạt động giao lưu, cần tạo cơ hội cho HS được trao đổi thông tin, tình cảm hết sức trung thực, chân thành và sôi nổi với người được giao lưu. Những vấn đề trao đổi phải thiết thực, liên quan đến lợi ích và hứng thú của HS, đáp ứng nhu cầu của các em.

Hoạt động giao lưu rất phù hợp với các Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề. Nó dễ dàng được tổ chức trong mọi điều kiện của lớp, của trường, bởi nó tạo điều



kiện để HS thoải mái nhu cầu được giao tiếp, được tiếp xúc trò chuyện trực tiếp với những con người mà mình yêu thích, ngưỡng mộ và kì vọng, được bày tỏ tình cảm, tiếp nhận thông tin và được học hỏi kinh nghiệm để nâng cao vốn sống và định hướng giá trị phù hợp.

Giao lưu giúp cho HS hiểu đúng đắn hơn về các đặc trưng cơ bản của các loại hình lao động nghề nghiệp, những phẩm chất và năng lực cao quý của những con người thành đạt trong lĩnh vực nào đó cũng như con đường đi đến thành công của họ. Từ đó, giúp HS có được sự nỗ lực vươn lên trong học tập, rèn luyện. Giao lưu cũng tạo điều kiện để HS thiết lập và mở rộng mối quan hệ xã hội, giúp HS gần gũi nhau, tăng cường hiểu biết lẫn nhau, chia sẻ và cảm thông, hình thành những tình cảm lành mạnh.

### **5.3.9. Hoạt động chiến dịch**

Hoạt động chiến dịch là hình thức tổ chức không chỉ tác động đến HS mà tới cả các thành viên trong cộng đồng. Nhờ các hoạt động này, HS có cơ hội khẳng định mình trong cộng đồng, qua đó hình thành và phát triển ý thức “mình vì mọi người, mọi người vì mình”. Việc HS tham gia các hoạt động chiến dịch nhằm tăng cường sự hiểu biết và sự quan tâm của HS đối với các vấn đề xã hội như vấn đề môi trường, an toàn giao thông, an toàn xã hội,... giúp các em có ý thức hơn về hành động vì cộng đồng; tập dượt cho HS tham gia giải quyết những vấn đề xã hội; phát triển ở HS một số kĩ năng cần thiết như: kĩ năng hợp tác, kĩ năng thu thập thông tin, kĩ năng đánh giá và kĩ năng ra quyết định.

Mỗi chiến dịch nên mang một chủ đề để định hướng cho các hoạt động như: Chiến dịch Giờ Trái đất, Chiến dịch làm sạch môi trường xung quanh trường học, Chiến dịch ứng phó với biến đổi khí hậu, Chiến dịch bảo vệ môi trường, Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn, Chiến dịch tình nguyện hè, Chiến dịch ngày thứ 7 tình nguyện,... Để thực hiện hoạt động chiến dịch được tốt cần xây dựng kế hoạch triển khai chiến dịch một cách cụ thể, khả thi với các nguồn lực huy động được và HS phải được trang bị trước một số kiến thức, kĩ năng cần thiết để tham gia chiến dịch.

Tùy thuộc vào các vấn đề của địa phương mà nhà trường có thể lựa chọn và tổ chức cho HS tham gia các chiến dịch với những chủ đề phù hợp với đối tượng và đặc điểm địa phương

### **5.3.10. Hoạt động nhân đạo**

Hoạt động nhân đạo là hoạt động tác động đến suy nghĩ, tình cảm, sự đồng cảm, thấu cảm của HS trước những con người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Thông qua hoạt động nhân đạo, HS biết thêm những hoàn cảnh khó khăn của

người nghèo, người nhiễm chất độc da cam, trẻ em mồ côi, người tàn tật, khuyết tật, người già cô đơn không nơi nương tựa, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, những đối tượng dễ bị tổn thương trong cuộc sống,... và kịp thời động viên, chia sẻ, giúp đỡ họ từng bước khắc phục khó khăn, ổn định cuộc sống, vươn lên hoà nhập với cộng đồng.

Hoạt động nhân đạo giúp HS được chia sẻ những suy nghĩ, tình cảm và giá trị vật chất của mình với những thành viên trong cộng đồng, giúp các em biết quan tâm hơn đến những người xung quanh, trên cơ sở đó giáo dục cho các em những giá trị sống cần thiết: tiết kiệm, tôn trọng, chia sẻ, cảm thông, yêu thương, trách nhiệm, hạnh phúc,...

Hoạt động nhân đạo trong trường tiểu học được thực hiện dưới nhiều hình thức khác nhau như:

- Xây dựng quỹ ủng hộ các bạn thuộc gia đình nghèo, có hoàn cảnh khó khăn;
- Tết vì người nghèo và nạn nhân chất độc da cam;
- Quyên góp cho trẻ em mồ côi trong chương trình “Trái tim cho em”;
- Quyên góp đồ dùng học tập cho các bạn HS vùng cao;
- Tổ chức tết Trung thu cho HS nghèo vùng sâu, vùng xa;
- Gây quỹ ủng hộ người tàn tật, khuyết tật;
- Quyên góp, ủng hộ nhân dân vùng bão, lũ;
- ...

Tuỳ thuộc vào điều kiện thực tế của mỗi nhà trường mà tổ chức hoạt động nhân đạo phù hợp, hiệu quả và có tính giáo dục cao cho HS.

### ***5.3.11. Tham quan, dã ngoại***

Tham quan, dã ngoại là một hình thức tổ chức học tập thực tế hấp dẫn đối với HS. Mục đích của tham quan, dã ngoại là tạo cơ hội cho HS được tiếp xúc, khám phá các thắng cảnh, các di tích lịch sử, văn hoá, công trình, nhà máy hoặc một địa danh nổi tiếng của đất nước ở xa nơi các em đang sống, học tập,... giúp các em có được những kiến thức, kinh nghiệm từ thực tế, từ các mô hình, cách làm hay và hiệu quả trong một lĩnh vực nào đó, có thể áp dụng vào cuộc sống của chính các em.

Các chuyến tham quan, dã ngoại sẽ tăng cường cơ hội cho HS được giao lưu, chia sẻ và thể hiện những khả năng vốn có của mình, đồng thời giúp các em cảm nhận được vẻ đẹp của quê hương, đất nước, hiểu được các giá trị truyền thống và hiện đại.

Nội dung tham quan, dã ngoại có tính giáo dục tổng hợp đối với HS như: giáo dục lòng yêu thiên nhiên, quê hương, đất nước, giáo dục truyền thống cách mạng, truyền thống lịch sử, truyền thống của Đảng, của Đoàn, của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh. Các lĩnh vực tham quan, dã ngoại có thể được tổ chức ở nhà trường phổ thông là:

- Tham quan các danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, văn hoá;
- Tham quan các công trình công cộng, nhà máy, xí nghiệp;
- Tham quan các cơ sở sản xuất, làng nghề;
- Tham quan các Viện bảo tàng;
- Tham quan du lịch truyền thống;
- Dã ngoại theo các chủ đề học tập;
- Dã ngoại theo các hoạt động nhân đạo;
- ...

Tham quan, dã ngoại là hoạt động thu hút đông đảo HS tham gia bởi tính lành mạnh, mang màu sắc vui chơi của nó. Tham quan, dã ngoại là điều kiện và môi trường tốt cho các em tự khẳng định mình, thể hiện tính tự quản, tính sáng tạo và biết đánh giá sự cố gắng, sự trưởng thành của bản thân cũng như tạo cơ hội để các em thực hiện nguyên lý giáo dục “học đi đôi với hành”, “lí luận gắn liền với thực tiễn”, đồng thời là môi trường góp phần thực hiện mục tiêu “xã hội hoá” công tác giáo dục.

### **5.3.12. Lao động công ích**

Lao động công ích là việc cá nhân đóng góp một phần sức lao động của mình vào việc xây dựng, tu bổ các công trình công cộng vì lợi ích chung của cộng đồng nhằm duy trì, bảo tồn các công trình công cộng cũng như kịp thời phòng, chống và khắc phục hậu quả của thiên tai, hoả hoạn, dịch bệnh,...

Trong nhà trường, lao động công ích được hiểu là sự đóng góp sức lao động của HS cho các công trình công cộng của nhà trường hoặc địa phương nơi các em sinh sống. Lao động công ích giúp HS hiểu được giá trị của lao động, từ đó biết trân trọng sức lao động và có ý thức bảo vệ, giữ gìn những công trình công cộng. Thông qua lao động công ích, HS được rèn luyện các kỹ năng sống như: kỹ năng hợp tác, kỹ năng tìm kiếm và xử lý thông tin, kỹ năng phát hiện và giải quyết vấn đề, kỹ năng xác định giá trị, kỹ năng đặt mục tiêu, kỹ năng lập kế hoạch,...

Các hoạt động công ích HS có thể tham gia ở nhà trường và địa phương là:

- Vệ sinh vườn trường, sân trường, lớp học, môi trường xung quanh nhà trường;

- Vệ sinh đường làng, ngõ xóm;
- Trồng và chăm sóc vườn hoa, cây cảnh, cây xanh;
- Vệ sinh bàn ghế, trường lớp;
- Vệ sinh các công trình công cộng;
- Trồng và chăm sóc cây xanh nơi công cộng;
- Đóng góp ngày công lao động với các hoạt động của địa phương như trồng lúa, gặt lúa, trồng rừng, làm các sản phẩm mây tre đan, tham gia vào các làng nghề ở địa phương,...
- Chăm sóc, bảo vệ các di tích lịch sử, các công trình công cộng, di sản văn hoá.
- ...

## **6. Quy trình tổ chức Hoạt động trải nghiệm**

Hoạt động theo quy mô khối/ trường được thiết kế và tổ chức theo hai giai đoạn sau:

### ***Giai đoạn 1. Thiết kế hoạt động***

Việc thiết kế các Hoạt động trải nghiệm theo quy mô khối/ trường cụ thể được tiến hành theo các bước sau:

#### ***\* Bước 1: Đặt tên cho hoạt động***

Đặt tên cho hoạt động là một việc làm cần thiết vì tên của hoạt động tự nó đã nói lên được chủ đề, mục tiêu, nội dung, hình thức của hoạt động. Tên hoạt động cũng tạo ra được sự hấp dẫn, lôi cuốn, tạo ra được trạng thái tâm lý đầy hứng khởi và tích cực của HS. Vì vậy, cần có sự tìm tòi, suy nghĩ để đặt tên hoạt động sao cho phù hợp và hấp dẫn.

Việc đặt tên cho hoạt động cần phải đảm bảo các yêu cầu sau:

- Rõ ràng, chính xác, ngắn gọn.
- Phản ánh được chủ đề và nội dung của hoạt động.
- Tạo được ấn tượng ban đầu cho HS.
- Tên hoạt động đã được gợi ý trong bản kế hoạch hoạt động giáo dục, nhưng có thể tùy thuộc vào khả năng và điều kiện cụ thể của từng lớp để lựa chọn tên khác cho hoạt động. GV cũng có thể lựa chọn các hoạt động khác ngoài hoạt động đã được gợi ý trong kế hoạch của nhà trường, nhưng phải bám sát chủ đề của hoạt động và phục vụ tốt cho việc thực hiện các mục tiêu giáo dục của một chủ đề, tránh xa rời mục tiêu.

#### ***\* Bước 2: Xác định mục tiêu của hoạt động***

Mỗi hoạt động đều thực hiện mục đích chung của mỗi chủ đề theo từng tháng nhưng cũng có những mục tiêu cụ thể của hoạt động đó.

Mục tiêu của hoạt động là dự kiến trước kết quả của hoạt động.

Các mục tiêu hoạt động cần phải được xác định rõ ràng, cụ thể và phù hợp, phản ánh được các mức độ cao thấp của yêu cầu cần đạt về tri thức, kỹ năng, thái độ và định hướng giá trị, góp phần hình thành các phẩm chất và năng lực nào.

Tuỳ theo chủ đề của hoạt động giáo dục ở mỗi tháng, đặc điểm HS và hoàn cảnh riêng của mỗi lớp mà hệ thống mục tiêu sẽ được cụ thể hoá và mang màu sắc riêng.

Khi xác định mục tiêu cần phải trả lời các câu hỏi sau:

- Hoạt động này có thể hình thành, phát triển cho HS những kiến thức ở mức độ nào? (Khối lượng và chất lượng đạt được của kiến thức?)
- Những kỹ năng nào có thể được hình thành ở HS và các mức độ của nó đạt được sau khi tham gia hoạt động?
- Những thái độ, giá trị nào có thể được hình thành hay thay đổi ở HS sau hoạt động?
- Góp phần hình thành và phát triển những phẩm chất và năng lực nào cho HS?

#### *\* Bước 3: Xác định nội dung và phương thức của hoạt động*

Mục tiêu có thể đạt được hay không phụ thuộc vào việc xác định đầy đủ và hợp lý những nội dung và phương thức của hoạt động.

Trước hết, cần căn cứ vào từng chủ đề, các mục tiêu đã xác định, các điều kiện hoàn cảnh cụ thể của lớp, của nhà trường và khả năng của HS để xác định các nội dung phù hợp cho các hoạt động. Cần liệt kê đầy đủ các nội dung hoạt động phải thực hiện, từ đó lựa chọn hình thức hoạt động tương ứng. Có thể trong một hoạt động nhưng có nhiều hình thức khác nhau được thực hiện đan xen hoặc trong đó có một hình thức nào đó là trung tâm, còn hình thức khác là phụ trợ.

Ví dụ hoạt động “Giao lưu với những người phụ nữ tiêu biểu của địa phương” hình thức giao lưu là chủ đạo, tuy nhiên có thể xen kẽ hình thức văn nghệ, trò chơi hoặc đồ vui khi tổ chức giao lưu. Hoặc hoạt động “Nghe giới thiệu về trang phục đón năm mới của một số dân tộc” có thể kết hợp một số hình thức khác nhau như: thuyết trình về trang phục đón năm mới của một số dân tộc, trình diễn trang phục dân tộc, đồ vui, văn nghệ, ... khi tổ chức hoạt động để tăng thêm tính đa dạng, sự hấp dẫn cho hoạt động.

#### *\* Bước 4: Chuẩn bị hoạt động*

Trong bước này, cả GV và HS cùng tham gia công tác chuẩn bị.

Để chuẩn bị tốt cho hoạt động, GV cần làm tốt các công việc sau đây:

- Nắm vững các nội dung và hình thức hoạt động đã được xác định và dự kiến tiến trình hoạt động.
- Dự kiến những phương tiện, điều kiện cần thiết để hoạt động có thể thực hiện được một cách có hiệu quả. Các phương tiện và điều kiện cụ thể là:
  - + Các phương tiện hoạt động như phương tiện âm thanh, nhạc cụ, đạo cụ, phục trang, ánh sáng, tranh ảnh, băng đĩa hình, băng đĩa nhạc, máy tính, máy chiếu overhead hay projector, các loại bảng,...
  - + Phòng ốc, bàn ghế và các phương tiện phục vụ khác.
  - + Tài chính chi phí cho việc tổ chức hoạt động.

Cần khai thác những phương tiện, điều kiện sẵn có của nhà trường, huy động sự góp sức của HS và gia đình HS. Cần phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức ở địa phương để có sự trợ giúp. Cần đảm bảo tính khả thi và tính tiết kiệm.

- Dự kiến phân công nhiệm vụ cho các tổ, nhóm hay cá nhân và thời gian hoàn thành công tác chuẩn bị.
- Dự kiến thời gian, địa điểm tổ chức hoạt động, những lực lượng mời tham gia hoạt động.
- Dự kiến những hoạt động của GV và HS với sự tương tác tích cực trong quá trình tổ chức hoạt động.

Về phía HS, khi được giao nhiệm vụ, tập thể lớp, ban tự quản hay các tổ, nhóm cần bàn bạc một cách dân chủ và chủ động phân công những công việc cụ thể cho từng cá nhân, tổ và nhóm; trao đổi, bàn bạc để xây dựng kế hoạch triển khai công tác chuẩn bị.

Trong quá trình đó, GV cần theo dõi sát sao, kiểm tra và giúp đỡ kịp thời, giải quyết những vướng mắc để hoàn thành tốt khâu chuẩn bị, tránh phó mặc hoặc qua loa, đại khái.

#### *\* Bước 5: Lập kế hoạch*

Nếu chỉ tuyên bố về các mục tiêu đã lựa chọn thì nó vẫn chỉ là những ước muốn và hi vọng, mặc dù có tính toán, nghiên cứu kỹ lưỡng. Muốn biến các mục tiêu thành hiện thực thì phải lập kế hoạch.

- Lập kế hoạch để thực hiện hệ thống mục tiêu, tức là tìm các nguồn lực (nhân lực – vật lực – tài liệu) và thời gian, không gian,... cần cho việc hoàn thành các mục tiêu.
- Chi phí về tất cả các mặt phải được xác định. Hơn nữa phải tìm ra

phương án chi phí ít nhất cho việc thực hiện một mục tiêu. Vì đạt được mục tiêu với chi phí ít nhất là để đạt được hiệu quả cao nhất trong công việc. Đó là điều mà bất kì người quản lí nào cũng mong muốn và cố gắng đạt được.

- Tính cân đối của kế hoạch đòi hỏi GV phải tìm ra đủ các nguồn lực và điều kiện để thực hiện mỗi mục tiêu. Nó cũng không cho phép tập trung các nguồn lực và điều kiện cho việc thực hiện mục tiêu này mà bỏ mục tiêu khác đã lựa chọn. Cân đối giữa hệ thống mục tiêu với các nguồn lực và điều kiện thực hiện chúng, hay nói khác đi, cân đối giữa yêu cầu và khả năng, đòi hỏi người GV phải nắm vững khả năng mọi mặt, kể cả các tiềm năng có thể có, thấu hiểu từng mục tiêu và tính toán tỉ mỉ việc đầu tư cho mỗi mục tiêu theo một phương án tối ưu.

*\* Bước 6: Thiết kế chi tiết hoạt động*

Trong bước này, cần phải xác định:

- Có bao nhiêu công việc cần phải thực hiện?
- Các việc đó là gì? Nội dung của mỗi công việc đó là gì?
- Tiến trình và thời gian thực hiện các công việc đó như thế nào?
- Các công việc cụ thể cho các tổ, nhóm và cá nhân.
- Yêu cầu cần đạt được của mỗi công việc.

*\* Bước 7: Kiểm tra, điều chỉnh và hoàn thiện chương trình hoạt động*

- rà soát, kiểm tra lại nội dung và trình tự của các việc, thời gian thực hiện cho từng việc, xem xét tính hợp lí, khả năng thực hiện và kết quả cần đạt được.
- Nếu phát hiện những sai sót hoặc bất hợp lí ở khâu nào, bước nào, nội dung nào hay việc nào thì kịp thời điều chỉnh.

Cuối cùng, hoàn thiện bản thiết kế chương trình hoạt động và cụ thể hoá chương trình đó bằng văn bản. Đó là kế hoạch tổ chức hoạt động.

**Giai đoạn 2. Tổ chức thực hiện các hoạt động trải nghiệm**

Việc tổ chức Hoạt động trải nghiệm theo quy mô khối, trường được tiến hành theo bản thiết kế chi tiết ở giai đoạn 1. Các Hoạt động trải nghiệm trong nhà trường được tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau.

- Theo quy mô trường có các hình thức hoạt động như: tiết Sinh hoạt dưới cờ đầu tuần, tham quan dã ngoại, các hoạt động giao lưu, diễn đàn, sinh hoạt chuyên đề, múa hát, văn nghệ, cắm trại, các cuộc thi, hội thi, tổ chức ngày hội,...

- Theo quy mô khối có các hình thức hoạt động như: tham quan dã ngoại, giao lưu, diễn đàn, các cuộc thi, hội thi, văn nghệ, hoạt động theo các chủ đề giáo dục với các hình thức như vẽ tranh, trò chơi, đồ vui, hùng biện, thi tìm hiểu,...

Tuỳ thuộc vào mục đích tổ chức và điều kiện thực hiện mà các trường có thể lựa chọn hình thức tổ chức các Hoạt động trải nghiệm cho phù hợp. Ví dụ: các câu lạc bộ, các cuộc thi,...

## **7. Định hướng đánh giá Hoạt động trải nghiệm**

Đánh giá là một khâu quan trọng của quá trình tổ chức Hoạt động trải nghiệm. Đánh giá trong Hoạt động trải nghiệm cần tuân thủ theo các định hướng chung về đánh giá giáo dục đã nêu trong Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể.

Việc đánh giá Hoạt động trải nghiệm cần xác định rõ mục tiêu vì sự tiến bộ của chính người học trong quá trình hoạt động, nhằm hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực cho các em. Các lực lượng tham gia đánh giá Hoạt động trải nghiệm bao gồm HS, GV, phụ huynh, cán bộ quản lý giáo dục và các lực lượng giáo dục khác có liên quan.

Kết quả đánh giá sẽ là cơ sở quan trọng để GV điều chỉnh các hoạt động cho phù hợp. Đặc biệt, nó tạo ra động lực thúc đẩy sự nỗ lực rèn luyện, tự hoàn thiện của mỗi HS.

### **7.1. Mục đích đánh giá**

Mục đích đánh giá là thu thập thông tin chính xác, kịp thời, có giá trị về mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt so với chương trình; sự tiến bộ của học sinh trong và sau các giai đoạn trải nghiệm. Kết quả đánh giá là căn cứ để định hướng học sinh tiếp tục rèn luyện hoàn thiện bản thân và cũng là căn cứ quan trọng để các cơ sở giáo dục, các nhà quản lý và đội ngũ GV điều chỉnh chương trình và các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Từ đó:

- Khẳng định mức độ trưởng thành, tiến bộ của HS sau mỗi hoạt động.
- Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HS trong rèn luyện, học tập và hoạt động xã hội.
- Điều chỉnh chương trình và các chủ đề hoạt động giáo dục cho phù hợp với đối tượng.

### **7.2. Nội dung đánh giá**

Nội dung đánh giá là các biểu hiện của phẩm chất và năng lực đã được xác định trong chương trình Hoạt động trải nghiệm: năng lực thích ứng với



cuộc sống, năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực định hướng nghề nghiệp; các yêu cầu cần đạt về sự phát triển phẩm chất và năng lực chung của mỗi cá nhân. Nội dung đánh giá được thực hiện trong các hình thức hoạt động: Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp, Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề,... và các sản phẩm của HS sau mỗi hoạt động.

Nội dung đánh giá hoạt động của HS bao gồm:

- Đánh giá mức độ nhận thức về các vấn đề đã được đề cập trong các chủ đề hoạt động.
- Đánh giá động cơ, tinh thần, thái độ, ý thức trách nhiệm, tính tích cực,... của HS khi tham gia hoạt động.
- Đánh giá kỹ năng của HS trong việc thực hiện các hoạt động.
- Đánh giá sự đóng góp của HS vào hoạt động chung, sản phẩm của tập thể.
- Đánh giá số lần tham gia các hoạt động.

### **7.3. Phương thức đánh giá**

Đánh giá cần dựa trên cả hai loại thông tin định tính và định lượng:

- Đánh giá định tính về phẩm chất, năng lực được hình thành và phát triển ở HS: tự nhận xét; nhận xét từ bạn bè; nhận xét từ phụ huynh HS và cộng đồng; nhận xét của GV và cán bộ quản lý giáo dục;
- Đánh giá định lượng về số giờ tham gia hoạt động và số lượng minh chứng sản phẩm: số lần (số giờ) tham gia hoạt động theo chủ đề và hoạt động tập thể; số lượng các hoạt động lao động; số lượng các sản phẩm hoàn thành và được lưu trong hồ sơ hoạt động theo yêu cầu.

**\* Các hình thức đánh giá bao gồm:**

#### ***Tự đánh giá***

Tự đánh giá là hoạt động đánh giá bản thân do mỗi HS thực hiện. Tự đánh giá tạo cơ hội để mỗi HS tự xem xét và điều chỉnh nhận thức, hành vi của mình. Tự đánh giá có thể giúp HS thể hiện rõ cách mà các em muốn rèn luyện, đồng thời cung cấp thông tin phản hồi có ý nghĩa cho GV về nhu cầu của HS. Khi HS trở thành người tự giám sát độc lập, GV cần giữ vai trò quan trọng trong việc xây dựng quan hệ bình đẳng, hợp tác với HS để vừa có thể đồng hành cùng các em vừa có định hướng đánh giá sâu sắc hơn.

#### ***Đánh giá đồng đẳng***

Đánh giá đồng đẳng là quá trình đánh giá giữa HS với HS nhằm cung cấp thông tin phản hồi để cùng học hỏi và hỗ trợ lẫn nhau. Đánh giá đồng đẳng tạo cơ

hội cho HS trao đổi, thảo luận, giải thích và phân biệt lẫn nhau, từ đó phát triển tinh thần hợp tác, tư duy phân biệt và khả năng thuyết phục người khác.

Đánh giá đồng đẳng giúp phát triển tự đánh giá, trong đó khuyến khích HS độc lập, có trách nhiệm phần đầu hơn trong hoạt động. Kỹ năng đánh giá của HS thoát đầu mang tính thụ động (yêu cầu, nhận xét từ GV), sau đó tích cực dần (đánh giá đồng đẳng), cuối cùng là chủ động (tự đánh giá).

#### ***Đánh giá của phụ huynh HS và cộng đồng***

Đánh giá của phụ huynh HS và cộng đồng là ý kiến nhận xét của cha mẹ, người thân HS và của những người có mối quan hệ nhất định với HS (thôn bản, tổ dân phố, nơi HS tham gia các hoạt động,...) về ý thức, thái độ của HS trong cuộc sống hằng ngày và trong việc tham gia các Hoạt động trải nghiệm. Đánh giá của phụ huynh HS và cộng đồng giúp HS và GV có cái nhìn khách quan, đầy đủ, toàn diện hơn về sự phát triển của HS trong quá trình rèn luyện.

Khi đánh giá HS, phụ huynh và cộng đồng cần tập trung vào mục tiêu giáo dục, cung cấp thông tin về những gì HS đã thực hiện tốt, những gì cần cải thiện và làm thế nào để thực hiện các bước tiếp theo. Sự phản hồi cho HS cần kịp thời, thường xuyên, hỗ trợ liên tục trong quá trình hướng tới mục tiêu.

#### ***Đánh giá của GV và cán bộ quản lý giáo dục***

Đánh giá của GV và cán bộ quản lý giáo dục là việc thu thập, xử lý các thông tin về quá trình HS thực hiện các nhiệm vụ của hoạt động và về thái độ, hành vi ứng xử của HS trong quá trình tham gia các hoạt động được tổ chức nhóm, tập thể hay cộng đồng, cũng như trong sinh hoạt và giao tiếp hằng ngày.

GV chủ nhiệm cần trao đổi với các GV khác có liên quan đến HS để thống nhất đánh giá về HS.

### **7.4. Tổng hợp và sử dụng kết quả đánh giá của Hoạt động trải nghiệm**

Đánh giá HS là kết quả tổng hợp đánh giá thường xuyên và định kỳ về phẩm chất và năng lực và có thể chia ra các mức độ xếp loại. Kết quả đánh giá Hoạt động trải nghiệm được ghi vào hồ sơ học tập của HS.

GV chủ nhiệm chịu trách nhiệm tổng hợp kết quả đánh giá từ tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng của HS; đánh giá của phụ huynh HS và cộng đồng; đánh giá của GV và cán bộ quản lý giáo dục.

Đối với cấp Tiểu học, theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Kết quả đánh giá sau mỗi học kỳ và cuối năm đối với từng HS là kết quả tổng hợp đánh giá thường xuyên, định kỳ về phẩm chất và năng lực theo ba mức:

- + Tốt: đáp ứng tốt yêu cầu giáo dục, biểu hiện rõ và thường xuyên;
- + Đạt: đáp ứng được yêu cầu giáo dục, biểu hiện nhưng chưa thường xuyên;
- + Cần cố gắng: chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu giáo dục, biểu hiện chưa rõ.

GV sử dụng kết quả đánh giá để xác định được mức độ đạt được của HS so với các yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực đặt ra cho mỗi giai đoạn học tập. Qua đó, xác định vị trí và ghi nhận sự tiến bộ của mỗi HS trong quá trình tham gia hoạt động.

## **8. Gợi ý tích hợp các nội dung giáo dục địa phương**

Theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018, nội dung giáo dục địa phương được tích hợp trong chương trình Hoạt động trải nghiệm ở tiểu học. Yêu cầu này đã được nhóm tác giả triển khai theo ba phương thức: tích hợp toàn phần, tích hợp bộ phận và mức độ liên hệ.

Các cơ sở giáo dục và GV cần chủ động lựa chọn nội dung, phương thức, không gian, thời gian hoạt động phù hợp với hoàn cảnh và điều kiện của mình theo nguyên tắc bảo đảm mục tiêu giáo dục và các yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực đối với mỗi lớp học, cấp học. Như vậy, các chủ đề giáo dục cụ thể có thể được các địa phương, nhà trường và GV tự xây dựng cho phù hợp với đối tượng HS của mình miễn sao đảm bảo được mục tiêu giáo dục và các yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực.

## **9. Gợi ý các chủ đề Hoạt động trải nghiệm**

Để tạo điều kiện cho các thầy, cô giáo có cơ sở đề xuất các chủ đề hoạt động cho HS của trường mình, nhóm tác giả xin được gợi ý các chủ đề hoạt động cho ba loại hình Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp và Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề trong bảng dưới đây:

**Bảng 1: Gợi ý các chủ đề Hoạt động trải nghiệm cho 105 tiết**

Chủ đề	Mục tiêu	Tuần	Các hoạt động
<b>Chủ đề 1: Em và mái trường mến yêu</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Em tự giới thiệu, mô tả được hình thức bên ngoài của bản thân.</li> <li>– Em làm quen được với bạn mới và các hoạt động nền nếp của trường.</li> <li>– Em chia sẻ được với bạn về những việc em có thể làm.</li> </ul>	<b>1</b>	<b>Sinh hoạt dưới cờ:</b> Tham gia Lễ khai giảng
			<b>Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Nghe và hát bài <i>Chào người bạn mới đến</i> (Sáng tác: Lương Bằng Vinh)</li> <li>– Giới thiệu về bản thân</li> </ul>
			<b>Sinh hoạt lớp:</b> Bầu chọn lớp trưởng, lớp phó, tổ trưởng
		<b>2</b>	<b>Sinh hoạt dưới cờ:</b> Tham gia học tập nội quy nhà trường
			<b>Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Nêu các bước làm quen với bạn</li> <li>– Sắm vai làm quen với bạn</li> </ul>
			<b>Sinh hoạt lớp:</b> Làm quen nền nếp học tập và sinh hoạt ở trường
		<b>3</b>	<b>Sinh hoạt dưới cờ:</b> Hoạt động vui Trung thu
			<b>Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Chia sẻ những việc em có thể làm được</li> <li>– Chỉ ra điểm giống và khác nhau giữa em và các bạn</li> </ul>
			<b>Sinh hoạt lớp:</b> Tham gia vui Trung thu ở lớp em
		<b>4</b>	<b>Sinh hoạt dưới cờ:</b> Múa hát tập thể chủ đề “Em và mái trường mến yêu”
			<b>Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Chơi trò chơi “Ai là ai?”</li> <li>– Chia sẻ về một hoạt động em thực hiện ở trường</li> </ul>
			<b>Sinh hoạt lớp:</b> Rèn luyện xếp hàng theo quy định <b>Đánh giá hoạt động</b>

Chủ đề	Mục tiêu	Tuần	Các hoạt động
<b>Chủ đề 2: Vì một cuộc sống an toàn</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Em nêu được một số việc làm thể hiện sự an toàn trong cuộc sống.</li> <li>- Em thực hiện được những việc làm để bảo đảm an toàn trong học tập và vui chơi.</li> <li>- Em chủ động phòng tránh những nguy cơ gây mất an toàn trong cuộc sống.</li> </ul>	5	<b>Sinh hoạt dưới cờ:</b> Tham gia chương trình “Vì một cuộc sống an toàn”
			<b>Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân biệt những việc trong giờ học, giờ chơi</li> <li>- Chỉ ra những hoạt động vui chơi an toàn</li> </ul>
			<b>Sinh hoạt lớp:</b> Suu tầm tranh ảnh về an toàn giao thông
		6	<b>Sinh hoạt dưới cờ:</b> Nghe nói chuyện về an toàn giao thông
			<b>Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết những nguy hiểm khi vui chơi</li> <li>- Lựa chọn trò chơi an toàn phù hợp với vị trí</li> </ul>
			<b>Sinh hoạt lớp:</b> Thực hành: Em tham gia giao thông an toàn
		7	<b>Sinh hoạt dưới cờ:</b> Múa hát, đọc thơ theo chủ đề “Vì một cuộc sống an toàn”
			<b>Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trò chơi “Chanh chua – Cua cấp”</li> <li>- Lựa chọn những vật dụng để đảm bảo an toàn khi vui chơi</li> </ul>
			<b>Sinh hoạt lớp:</b> Chơi các trò chơi an toàn
		8	<b>Sinh hoạt dưới cờ:</b> Tham gia lễ tổng kết hoạt động chủ đề “ Vì một cuộc sống an toàn” Giới thiệu về ẩm thực quê em
			<b>Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề:</b> Chia sẻ những yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm
			<b>Sinh hoạt lớp:</b> Chơi trò chơi về “An toàn thực phẩm” <b>Đánh giá hoạt động</b>

Chủ đề	Mục tiêu	Tuần	Các hoạt động
<b>Chủ đề 3: Kính yêu thầy cô – Thân thiện với bạn bè</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Em nêu được những việc làm thể hiện sự kính yêu thầy cô và thân thiện với bạn bè.</li> <li>– Em thực hiện được những việc làm thể hiện sự lễ phép, kính trọng với thầy cô, người lớn tuổi và sự thân thiện với bạn bè.</li> </ul>	9	<b>Sinh hoạt dưới cờ:</b> Tham gia lễ phát động tháng hành động “Em là học sinh thân thiện”
			<b>Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Trò chơi vận động theo nhạc</li> <li>– Nhận biết những hình ảnh thể hiện sự thân thiện</li> </ul>
			<b>Sinh hoạt lớp:</b> Làm thiệp theo chủ đề “Thầy cô trong trái tim em”
		10	<b>Sinh hoạt dưới cờ:</b> Tham gia cuộc thi kể chuyện “Người thầy trong trái tim em”
			<b>Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Nói cách chào hỏi thân thiện</li> <li>– Chỉ ra những bạn biết lắng nghe thân thiện trong các tranh</li> </ul>
			<b>Sinh hoạt lớp:</b> Chia sẻ những việc em đã làm thể hiện sự lễ phép, kính trọng với thầy cô và người lớn tuổi
		11	<b>Sinh hoạt dưới cờ:</b> Tham gia văn nghệ chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20 – 11
			<b>Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Lựa chọn những hành động ứng xử thân thiện</li> <li>– Cuộc thi “Nhận diện các biểu hiện thân thiện”</li> </ul>
			<b>Sinh hoạt lớp:</b> Múa hát, đọc thơ về thầy cô
		12	<b>Sinh hoạt dưới cờ:</b> Tham gia tổng kết tháng hành động “Em là học sinh thân thiện”
			<b>Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề:</b> Thực hành ứng xử thân thiện
			<b>Sinh hoạt lớp:</b> Rèn luyện kĩ năng ứng xử với thầy cô giáo và người lớn tuổi <b>Đánh giá hoạt động</b>

Chủ đề	Mục tiêu	Tuần	Các hoạt động
<b>Chủ đề 4: Tự hào trường em</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Em nêu được những hoạt động tự phục vụ ở trường.</li> <li>– Em thực hiện được một số việc tự phục vụ trong học tập và sinh hoạt ở trường, góp phần giữ gìn truyền thống nhà trường.</li> <li>– Em tự hào về truyền thống tốt đẹp của nhà trường.</li> </ul>	<b>13</b>	<b>Sinh hoạt dưới cờ:</b> Tham gia lễ phát động chủ đề “Tự hào trường em”
			<b>Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Nghe và hát bài <i>Em làm trực nhật</i> (Sáng tác: Phạm Tuyên)</li> <li>– Xác định những hoạt động tự phục vụ ở trường</li> </ul>
			<b>Sinh hoạt lớp:</b> Tập hát các bài hát về nhà trường
		<b>14</b>	<b>Sinh hoạt dưới cờ:</b> Nghe kể về truyền thống trường em
			<b>Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Chia sẻ với bạn cách thực hiện các hoạt động trong học tập</li> <li>– Nêu các hoạt động tự phục vụ trong giờ chơi và sinh hoạt ở trường</li> </ul>
			<b>Sinh hoạt lớp:</b> Chia sẻ điều em sẽ làm để góp phần xây dựng truyền thống nhà trường
		<b>15</b>	<b>Sinh hoạt dưới cờ:</b> Giao lưu tấm gương điển hình của trường
			<b>Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Thực hành trực nhật lớp</li> <li>– Thực hiện trực nhật lớp theo sự phân công</li> </ul>
			<b>Sinh hoạt lớp:</b> Tham quan phòng truyền thống trường em
		<b>16</b>	<b>Sinh hoạt dưới cờ:</b> Tổng kết hoạt động theo chủ đề “Tự hào trường em”
			<b>Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Chơi trò chơi “Nhìn hành động, đoán việc làm”</li> <li>– Chia sẻ với bạn những hoạt động tự phục vụ ở trường của em</li> </ul>
			<b>Sinh hoạt lớp:</b> Kể lại những điều em biết về truyền thống nhà trường <b>Đánh giá hoạt động</b>

Chủ đề	Mục tiêu	Tuần	Các hoạt động
<b>Chủ đề 5: Chào năm mới</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Em nêu được những hoạt động tự phục vụ ở nhà.</li> <li>- Em thực hiện được một số việc tự phục vụ ở nhà và làm được sản phẩm để trang trí nhà cửa trong dịp năm mới.</li> <li>- Em tích cực tham gia vào các hoạt động chào đón năm mới.</li> </ul>	17	<b>Sinh hoạt dưới cờ:</b> Tham gia hội diễn văn nghệ “Chào năm mới”
			<b>Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe và hát bài <i>Bé tập đánh răng</i> (Sáng tác: Phạm Uyên Nguyên)</li> <li>- Nhận diện những việc tự phục vụ ở nhà</li> </ul>
			<b>Sinh hoạt lớp:</b> Làm sản phẩm trang trí nhà cửa đón năm mới
		18	<b>Sinh hoạt dưới cờ:</b> Nghe kể chuyện về phong tục đón năm mới của địa phương em
			<b>Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tự chuẩn bị trang phục</li> <li>- Tự dọn góc học tập</li> </ul>
			<b>Sinh hoạt lớp:</b> Tìm hiểu trang phục đón năm mới của một số dân tộc
		19	<b>Sinh hoạt dưới cờ:</b> Nghe giới thiệu về trang phục đón năm mới của một số dân tộc
			<b>Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chia sẻ với bạn những việc em tự phục vụ ở nhà</li> <li>- Trò chơi “Ai nhanh hơn trong việc chuẩn bị sách vở và đồ dùng học tập”</li> </ul>
			<b>Sinh hoạt lớp:</b> Thực hành trang trí nhà cửa đón năm mới
		20	<b>Sinh hoạt dưới cờ:</b> Tham gia hoạt động tổng kết chủ đề “Chào năm mới”
			<b>Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề:</b> Trang trí bảng theo dõi hoạt động tự phục vụ ở nhà
			<b>Sinh hoạt lớp:</b> Chơi trò chơi “Đổi quà đón năm mới” <b>Đánh giá hoạt động</b>



Chủ đề	Mục tiêu	Tuần	Các hoạt động
Chủ đề 6: Mùa xuân trên quê em	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Em nêu được các lễ hội mùa xuân ở quê hương.</li> <li>- Em thực hiện được những việc làm giữ gìn nét đẹp trong lễ hội mùa xuân của quê hương.</li> <li>- Em thể hiện được cảm xúc phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp khác nhau.</li> </ul>	21	<b>Sinh hoạt dưới cờ:</b> Múa, hát, đọc thơ về chủ đề “Mùa xuân trên quê em”
			<b>Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chia sẻ cảm xúc của em khi Tết đến, xuân về bằng các thẻ cảm xúc</li> <li>- Kể lại cảm xúc của em khi tham gia lễ hội mùa xuân</li> </ul>
			<b>Sinh hoạt lớp:</b> Giới thiệu tranh ảnh, bài hát, bài thơ về mùa xuân
		22	<b>Sinh hoạt dưới cờ:</b> Nghe giới thiệu về lễ hội mùa xuân trên quê em
			<b>Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chơi trò chơi “Nhận diện cảm xúc”</li> <li>- Tìm hiểu các cảm xúc khác nhau</li> </ul>
			<b>Sinh hoạt lớp:</b> Tìm hiểu về món ăn truyền thống quê em
23		<b>Sinh hoạt dưới cờ:</b> Tham gia Tết trồng cây	
		<b>Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề:</b> Sắm vai thể hiện cảm xúc của em	
		<b>Sinh hoạt lớp:</b> Chơi các trò chơi dân gian <b>Đánh giá hoạt động</b>	
Chủ đề 7: Yêu thương gia đình – Quý trọng phụ nữ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Em giới thiệu được các thành viên trong gia đình: tên, tuổi, công việc,....</li> <li>- Em thực hiện được những lời nói, việc làm thể hiện tình yêu thương dành cho những người thân trong gia đình và những người phụ nữ em yêu quý.</li> </ul>	24	<b>Sinh hoạt dưới cờ:</b> Múa hát chào mừng Ngày Quốc tế Phụ nữ 8 – 3
			<b>Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về gia đình em</li> <li>- Nêu những việc làm thể hiện sự gắn kết, yêu thương trong gia đình</li> <li>- Chia sẻ việc em đã làm thể hiện sự gắn kết, yêu thương dành cho người thân</li> </ul>
			<b>Sinh hoạt lớp:</b> Tham gia hoạt động kỉ niệm Ngày Quốc tế Phụ nữ 8 – 3

Chủ đề	Mục tiêu	Tuần	Các hoạt động
<b>Chủ đề 7: Yêu thương gia đình – Quý trọng phụ nữ</b>	– Em thực hiện được việc sắp xếp nhà cửa gọn gàng, sạch sẽ cùng người thân.	25	<b>Sinh hoạt dưới cờ:</b> Tham gia hoạt động “Lời nhắn nhủ yêu thương”
			<b>Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề:</b> – Nghe và hát bài hát về gia đình – Chia sẻ với bạn về những hoạt động gia đình em thường làm cùng nhau – Kể những công việc nhà mà em có thể tham gia
			<b>Sinh hoạt lớp:</b> Viết lời yêu thương dành cho người phụ nữ em yêu quý
		26	<b>Sinh hoạt dưới cờ:</b> Tham gia hoạt động giao lưu với những người phụ nữ tiêu biểu của địa phương
			<b>Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề:</b> – Trò chơi “Ba – Má – Tôi” – Sắm vai bạn nhỏ trong tranh và nói lời yêu thương phù hợp
			<b>Sinh hoạt lớp:</b> Vẽ người phụ nữ em yêu quý
27	<b>Sinh hoạt dưới cờ:</b> Giới thiệu về người phụ nữ em yêu quý		
	<b>Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề:</b> Làm sản phẩm tặng người thân trong gia đình		
	<b>Sinh hoạt lớp:</b> Chia sẻ việc em đã làm thể hiện tinh cảm dành cho những người phụ nữ em yêu quý <b>Đánh giá hoạt động</b>		
<b>Chủ đề 8: Môi trường xanh – Cuộc sống xanh</b>	– Em nêu được các cảnh đẹp ở quê em. – Em nhận biết được môi trường sạch đẹp và chưa sạch đẹp.	28	<b>Sinh hoạt dưới cờ:</b> Tham gia lễ phát động “Môi trường xanh – Cuộc sống xanh”
			<b>Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề:</b> – Trò chơi ghép tranh – Nhận biết về cảnh đẹp
			<b>Sinh hoạt lớp:</b> Viết thông điệp “Chung tay bảo vệ môi trường”

Chủ đề	Mục tiêu	Tuần	Các hoạt động
<b>Chủ đề 8: Môi trường xanh – Cuộc sống xanh</b>	– Em thực hiện được một số việc làm để bảo vệ môi trường, cảnh quan.	29	<b>Sinh hoạt dưới cờ:</b> Truyền thông điệp “Chung tay bảo vệ môi trường”
			<b>Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề:</b> – Tìm hiểu về cảnh đẹp quê em qua tài liệu giáo dục địa phương – Vẽ tranh, sưu tầm ảnh về cảnh đẹp
			<b>Sinh hoạt lớp:</b> Tham gia hoạt động đổi giấy lấy cây
		30	<b>Sinh hoạt dưới cờ:</b> Tham gia hoạt động “Ngày hội đọc sách”
			<b>Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề:</b> – Trò chơi “Đi du lịch” – Tìm hiểu những việc làm để giữ gìn cảnh đẹp quê em
			<b>Sinh hoạt lớp:</b> Thực hiện hoạt động bảo vệ môi trường, cảnh quan
		31	<b>Sinh hoạt dưới cờ:</b> Tham gia hoạt động làm kế hoạch nhỏ
			<b>Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề:</b> Giới thiệu cảnh đẹp quê em
			<b>Sinh hoạt lớp:</b> Thực hiện làm đồ tái chế <b>Đánh giá hoạt động</b>
<b>Chủ đề 9: Nhưng người sống quanh em</b>	– Em giữ gìn được mối quan hệ thân thiện với hàng xóm bằng các việc làm vừa sức. – Em tham gia một số hoạt động cùng hàng xóm phù hợp với lứa tuổi.	32	<b>Sinh hoạt dưới cờ:</b> Nghe kể chuyện “Gương người tốt, việc tốt”
			<b>Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề:</b> – Kể tên các bác, cô, chú,... hàng xóm nhà em – Nói lời thân thiện với hàng xóm
			<b>Sinh hoạt lớp:</b> Chia sẻ những việc làm tốt mà em đã làm cùng hàng xóm

Chủ đề	Mục tiêu	Tuần	Các hoạt động
<b>Chủ đề 9: Những người sống quanh em</b>	– Em thể hiện được tình cảm yêu quý với những người xung quanh.	33	<b>Sinh hoạt dưới cờ:</b> Hội thi “Kể việc làm tốt của em với người xung quanh”
			<b>Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề:</b> – Hát bài Chim vành khuyên (Sáng tác: Hoàng Vân) – Sắm vai nói lời thân thiện phù hợp khi em gặp hàng xóm
			<b>Sinh hoạt lớp:</b> Chia sẻ hoạt động em có thể làm ở khu dân cư
		34	<b>Sinh hoạt dưới cờ:</b> Tham gia Lễ kỉ niệm ngày sinh nhật Bác
			<b>Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề:</b> – Quan tâm giúp đỡ hàng xóm bằng việc làm vừa sức – Lịch sự trong ứng xử với hàng xóm
			<b>Sinh hoạt lớp:</b> Giới thiệu tranh, đọc thơ, hát,... về Bác Hồ
		35	<b>Sinh hoạt dưới cờ:</b> Tham gia Lễ kí cam kết “Mùa hè ý nghĩa và an toàn”
			<b>Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề:</b> Tham gia một số hoạt động với hàng xóm
			<b>Sinh hoạt lớp:</b> Kể những việc em sẽ làm trong mùa hè <b>Đánh giá hoạt động</b>



## PHẦN 2

# HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CÁC CHỦ ĐỀ HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

### 1. Giới thiệu chung về các chủ đề hoạt động trải nghiệm

Theo quy định của Chương trình Hoạt động trải nghiệm cấp Tiểu học, các mạch nội dung hoạt động theo chủ đề được phân bổ theo tỉ lệ như sau:

- Hoạt động hướng vào bản thân: 60%
- Hoạt động hướng đến xã hội: 20%
- Hoạt động hướng đến tự nhiên: 10%
- Hoạt động hướng nghiệp: 10%

Do ở lớp 1 mạch Hoạt động hướng nghiệp chưa có nên nhóm tác giả đã chuyển 10% sang Hoạt động hướng đến xã hội.

Căn cứ vào quy định đó, nhóm tác giả xây dựng các chủ đề Hoạt động trải nghiệm lớp 1 tương ứng với từng mạch nội dung hoạt động như sau:

Mạch nội dung trong chương trình	Tên chủ đề
Hoạt động hướng vào bản thân (60%): 5 chủ đề	– Em và mái trường mến yêu – Vì một cuộc sống an toàn – Tự hào trường em – Chào năm mới – Mùa xuân trên quê em
Hoạt động hướng đến xã hội (30%): 3 chủ đề	– Kính yêu thầy cô – thân thiện với bạn bè – Yêu thương gia đình – Quý trọng phụ nữ – Những người sống quanh em
Hoạt động hướng đến tự nhiên (10%): 1 chủ đề	Môi trường xanh – Cuộc sống xanh

Các chủ đề trên được sắp xếp tương ứng với 35 tuần trong năm học và đáp ứng được những yêu cầu cần đạt quy định trong Chương trình Hoạt động trải nghiệm dành cho lớp 1, cụ thể là:

Tên chủ đề	Mục tiêu chủ đề
<p>Chủ đề 1: Mái trường mến yêu</p>	<p><i>Sau chủ đề này, HS:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tự giới thiệu và mô tả được hình thức bên ngoài của bản thân.</li> <li>- Chia sẻ được với bạn về những việc em có thể làm.</li> <li>- Làm quen được với bạn mới và các hoạt động nền nếp của trường.</li> </ul> <p><i>Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực tự nhận thức bản thân thông qua việc xác định được một số đặc điểm trên cơ thể, biết được điều mình làm tốt.</li> <li>- Năng lực thích ứng với cuộc sống thông qua việc làm quen được với bạn mới.</li> <li>- Phẩm chất nhân ái thể hiện qua việc tôn trọng sự khác biệt của mọi người.</li> </ul>
<p>Chủ đề 2: Vì một cuộc sống an toàn</p>	<p><i>Sau chủ đề này, HS:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được một số việc làm thể hiện sự an toàn trong cuộc sống.</li> <li>- Thực hiện được những việc làm để bảo đảm an toàn trong học tập và vui chơi.</li> <li>- Phòng tránh được những nguy cơ gây mất an toàn trong cuộc sống.</li> </ul> <p><i>Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực thích ứng với cuộc sống qua việc xác định được những nguy hiểm có thể gặp phải khi vui chơi không an toàn; lựa chọn được địa điểm vui chơi phù hợp; biết sử dụng vật dụng bảo vệ khi vui chơi.</li> <li>- Phẩm chất trách nhiệm qua việc thực hiện đúng những việc cần làm vào giờ học và giờ chơi; tuân thủ các quy tắc an toàn để bảo vệ bản thân khi vui chơi.</li> </ul>
<p>Chủ đề 3: Kính yêu thầy cô – Thân thiện với bạn bè</p>	<p><i>Sau chủ đề này, HS:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được những việc làm thể hiện sự kính yêu thầy cô và thân thiện với bạn bè.</li> <li>- Thực hiện được những việc làm thể hiện sự lễ phép, kính trọng với thầy cô, người lớn tuổi và sự thân thiện với bạn bè.</li> </ul> <p><i>Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Năng lực hợp tác: thể hiện qua việc hợp tác với bạn để hoàn thành nhiệm vụ nhóm trong hoạt động tập thể.</li> <li>+ Năng lực giao tiếp: thể hiện qua việc thực hiện được những lời nói, hành vi trong giao tiếp thể hiện sự thân thiện như chào hỏi, lắng nghe, cảm ơn, xin lỗi.</li> </ul> </li> <li>- Phẩm chất nhân ái: thể hiện thông qua sự thân thiện, yêu thương mọi người.</li> </ul>

Tên chủ đề	Mục tiêu chủ đề
<p>Chủ đề 4: Tự hào trường em</p>	<p><i>Sau chủ đề này, HS:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được những hoạt động tự phục vụ ở trường.</li> <li>- Thực hiện được một số việc tự phục vụ trong học tập và sinh hoạt ở trường, góp phần giữ gìn truyền thống nhà trường.</li> <li>- Tự hào về truyền thống tốt đẹp của nhà trường.</li> </ul> <p><i>Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực tự chủ qua việc tự lực, tự giác trong học tập và rèn luyện, thể hiện qua việc tự làm được một số công việc tự phục vụ ở trường.</li> <li>- Phẩm chất chăm chỉ qua việc thực hiện thường xuyên, đều đặn các hoạt động tự phục vụ ở trường.</li> </ul>
<p>Chủ đề 5: Chào năm mới</p>	<p><i>Sau chủ đề này, HS:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được những hoạt động tự phục vụ ở nhà.</li> <li>- Thực hiện được một số việc tự phục vụ ở nhà và làm được sản phẩm trang trí nhà cửa trong dịp năm mới.</li> <li>- Tích cực tham gia vào các hoạt động chào đón năm mới.</li> </ul> <p><i>Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực tự chủ qua việc tự lực, tự giác trong rèn luyện thể hiện qua việc tự làm được một số công việc tự phục vụ ở nhà.</li> <li>- Phẩm chất chăm chỉ qua việc thực hiện thường xuyên, đều đặn các hoạt động tự phục vụ ở nhà.</li> </ul>
<p>Chủ đề 6: Mùa xuân trên quê em</p>	<p><i>Sau chủ đề này, HS:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được các lễ hội mùa xuân ở quê hương.</li> <li>- Thực hiện được những việc làm giữ gìn nét đẹp trong lễ hội mùa xuân của quê hương.</li> <li>- Thể hiện được cảm xúc phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp.</li> </ul> <p><i>Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực thích ứng với cuộc sống thông qua việc thể hiện được các biểu hiện cảm xúc và thực hiện hành vi yêu thương phù hợp với hoàn cảnh và đối tượng giao tiếp.</li> <li>- Phẩm chất trách nhiệm thể hiện qua việc điều chỉnh được cảm xúc của bản thân.</li> <li>- Phẩm chất nhân ái qua việc thực hiện được những việc làm thể hiện tình yêu thương với người thân, thầy cô, bạn bè.</li> </ul>

Tên chủ đề	Mục tiêu chủ đề
<p>Chủ đề 7: Yêu thương gia đình – quý trọng phụ nữ</p>	<p><i>Sau chủ đề này, HS:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Giới thiệu được các thành viên trong gia đình: tên, tuổi, công việc,...</li> <li>– Thực hiện được những lời nói, việc làm và làm được sản phẩm thể hiện tình yêu thương dành cho những người thân trong gia đình và những người phụ nữ em yêu quý.</li> <li>– Thực hiện được những việc sắp xếp nhà cửa gọn gàng, sạch sẽ cùng người thân.</li> </ul> <p><i>Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Năng lực: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Năng lực giao tiếp: thể hiện qua việc giới thiệu được trước bạn bè, thầy cô giáo về gia đình mình, chia sẻ được những hoạt động chung của gia đình và những việc làm thể hiện tình cảm yêu thương gia đình, quý trọng phụ nữ.</li> <li>+ Năng lực thẩm mĩ: thể hiện qua việc vẽ tranh về người phụ nữ em yêu quý, làm được sản phẩm để thể hiện tình yêu thương với gia đình.</li> </ul> </li> <li>– Phẩm chất nhân ái: thể hiện thông qua tình yêu thương, sự quan tâm tới những người thân trong gia đình và những người phụ nữ em yêu quý.</li> </ul>
<p>Chủ đề 8: Môi trường xanh – Cuộc sống xanh</p>	<p><i>Sau chủ đề này, HS:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Nêu được các cảnh đẹp ở quê em;</li> <li>– Nhận biết được môi trường sạch đẹp và chưa sạch đẹp;</li> <li>– Thực hiện được một số việc làm để bảo vệ môi trường, cảnh quan.</li> </ul> <p><i>Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Năng lực giao tiếp: thể hiện qua việc giới thiệu được trước bạn bè, thầy cô giáo về gia đình mình, chia sẻ được với mọi người về cảnh đẹp của địa phương mình.</li> <li>– Năng lực thẩm mĩ: thể hiện qua việc vẽ tranh và biết cách sắp xếp tranh ảnh sưu tầm về cảnh đẹp.</li> <li>– Phẩm chất trách nhiệm: thể hiện thông qua việc thực hành các hành vi ứng xử văn hoá và ý thức giữ gìn vệ sinh cảnh quan môi trường</li> </ul>



Tên chủ đề	Mục tiêu chủ đề
Chủ đề 9: Những người sống quanh em	<p><i>Sau chủ đề này, HS:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Giữ gìn được mối quan hệ thân thiện với hàng xóm bằng các việc làm vừa sức.</li> <li>– Tham gia được một số hoạt động cùng hàng xóm phù hợp với lứa tuổi.</li> <li>– Thể hiện được tình cảm yêu quý với những người xung quanh.</li> </ul> <p><i>Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Năng lực giao tiếp, hợp tác thể hiện qua việc chào hỏi, ứng xử văn minh, lịch sự với hàng xóm.</li> <li>– Năng lực thích ứng với cuộc sống thông qua việc thực hiện những việc làm thể hiện sự thân thiện với hàng xóm, tham gia các hoạt động chung với hàng xóm phù hợp với lứa tuổi.</li> <li>– Phẩm chất nhân ái thể hiện qua việc thực hiện những hoạt động quan tâm, giúp đỡ hàng xóm phù hợp với lứa tuổi.</li> <li>– Phẩm chất trách nhiệm thể hiện qua việc chủ động tham gia các hoạt động chung với khu phố, làng xóm phù hợp với lứa tuổi.</li> </ul>

## 2. Hướng dẫn chung khi tổ chức Hoạt động trải nghiệm

### 2.1. Hướng dẫn tổ chức tiết Sinh hoạt dưới cờ

#### 2.1.1. Giới thiệu chung về tiết Sinh hoạt dưới cờ

Tiết Sinh hoạt dưới cờ (hay còn gọi là tiết chào cờ) là hoạt động giáo dục có tính chất tổng hợp, bắt buộc được tổ chức theo quy mô nhóm lớn (toàn trường) và có trong thời khoá biểu của học sinh tiểu học.

Mục tiêu của Sinh hoạt dưới cờ là góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục chung về hình thành và phát triển các phẩm chất, năng lực cho HS theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018, trong đó chú trọng giáo dục tư tưởng, đạo đức, phẩm chất con người HS yêu đất nước, yêu con người, trung thực, trách nhiệm.

Chương trình tổ chức tiết Sinh hoạt dưới cờ thường gồm hai phần, phần nghi lễ và phần sinh hoạt theo chủ đề.

Phần thứ nhất, được gọi là phần nghi lễ bao gồm chào cờ, hát Quốc ca, hô – đáp khẩu hiệu, tổng kết hoạt động trong tuần vừa qua và phổ biến kế hoạch tuần kế tiếp. Một số trường sẽ có phút sinh hoạt truyền thống, đại diện Ban chấp hành liên đội sẽ nhắc lại ngắn gọn truyền thống của địa phương hoặc liên đội.

Phần thứ hai là sinh hoạt theo chủ đề. Nội dung các chủ đề có thể được xây dựng theo tháng, theo tuần, ... nhưng thường gắn liền với các ngày lễ lớn trên

thể giới, ngày lễ của dân tộc, hoặc ngày truyền thống của địa phương, của nhà trường đồng thời cũng tích hợp các nội dung hoạt động của Đội Thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh, sinh hoạt Sao nhi đồng, giáo dục địa phương. Những chủ đề này chủ yếu do Tổng phụ trách xây dựng, lập kế hoạch cho từng tuần trong suốt năm học sao cho đảm bảo tính giáo dục trong nhà trường. Bản kế hoạch này được Ban giám hiệu thông qua, công bố trước Hội đồng sư phạm trường, Ban chỉ huy liên đội, đại diện HS các lớp.

Lực lượng tham gia tổ chức tiết Sinh hoạt dưới cờ gồm Ban Giám hiệu, Tổng phụ trách, HS (lớp được phân công), và các lực lượng cộng đồng khác (nghệ nhân, cựu chiến binh, công an, nhà khoa học, doanh nhân,...) khi có nội dung phù hợp chủ đề sinh hoạt. Hiện nay, tiết Sinh hoạt dưới cờ thường do Ban chấp hành liên đội và tập thể HS các lớp tổ chức luân phiên từ đầu năm học. Ban Giám hiệu và Tổng phụ trách giữ vai trò định hướng, GV chủ nhiệm là người hỗ trợ HS thực hiện.

### **2.1.2. Quy trình tổ chức hoạt động Sinh hoạt dưới cờ**

#### **2.1.2.1. Xác định mục đích, yêu cầu**

- Sinh hoạt dưới cờ nhằm mục đích đề giáo dục truyền thống, mở rộng vốn kiến thức và hiểu biết cho HS thông qua các chủ đề, chủ đề sinh hoạt của từng tuần, từng tháng. Tạo điều kiện để các em nói lên tiếng nói của mình về các vấn đề mà các em quan tâm từ đó giáo dục giá trị và phẩm chất cho các em.
- Tạo cơ hội cho các em được trải nghiệm để phát triển các năng lực sẵn có. Tạo môi trường vui chơi, giải trí lành mạnh để các em thể hiện tài năng, năng khiếu của bản thân, giúp các em tham gia tích cực và mạnh dạn hơn trong các hoạt động tập thể.
- Nguyên tắc tổ chức: Các hoạt động trong tiết Sinh hoạt dưới cờ phải đảm bảo tính thiết thực, hiệu quả, đáp ứng được yêu cầu giáo dục, bồi dưỡng tình cảm, đạo đức trong sáng, khả năng giao tiếp, ứng xử, ý thức tổ chức kỉ luật cho HS.

#### **2.1.2.2. Xác định thời gian, địa điểm, quy mô tổ chức**

- Thời gian tổ chức: Tiết Sinh hoạt dưới cờ thường được tổ chức vào tiết đầu tiên của ngày thứ hai đầu tuần. Hoặc có một số trường tổ chức vào tiết cuối cùng của buổi chiều thứ hai (phụ thuộc vào tình hình thời tiết thực tế tại thời điểm đó).
- Địa điểm tổ chức: Tiết Sinh hoạt dưới cờ thường được tổ chức tại khu vực sinh hoạt tập trung của toàn trường như: Hội trường, sân trường,...

- Quy mô tổ chức: Tiết Sinh hoạt dưới cờ thường được tổ chức với quy mô toàn trường. Toàn thể HS và GV trong trường, có sự tham gia của Ban giám hiệu nhà trường, Tổng phụ trách Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh và cán bộ, nhân viên trong trường.

#### 2.1.2.3. Xác định nội dung chương trình hoạt động sinh hoạt dưới cờ

- Nội dung Sinh hoạt dưới cờ được thiết kế gắn với chủ đề, chủ điểm hằng tuần, hằng tháng trong năm học. Tổng phụ trách cùng Ban giám hiệu các nhà trường cần lựa chọn những chủ điểm gắn với HS hoặc liên quan đến những dịp kỉ niệm, những ngày lễ hội của Việt Nam cũng như quốc tế. Có thể theo các mạch nội dung sau:

- + Tính toàn cầu: Giờ Trái Đất, Quốc tế thiếu nhi,...
- + Tính dân tộc: Giỗ tổ Hùng Vương, Tết cổ truyền,...
- + Ngày kỉ niệm: Quốc tế Phụ nữ, ngày Nhà giáo Việt Nam,...
- + Ngày hội đặc trưng của trường: ngày hội sách, ngày hội thể thao, ngày sáng tạo,...
- + Tính giáo dục: Tháng An toàn giao thông, tháng bảo vệ môi trường,...

Cần lựa chọn các chủ đề trong các nhóm cho cân đối với thời lượng 35 tuần trong một năm học.

#### 2.1.2.4. Lựa chọn hình thức tổ chức

Nhà trường cần có kế hoạch phân công luân phiên việc trực tuần cho từng lớp. Cần lưu ý phân công các chủ đề cho phù hợp độ tuổi (ví dụ: Các lớp khối 1 có thể giao những chủ đề đơn giản: Tết Hàn thực, Tết Thiếu nhi, ngày thơ Việt Nam,...). Có thể chọn giải pháp phân công ghép lớp lớn với lớp nhỏ (ví dụ: ghép lớp 1 với lớp 5) để có sự kết hợp và hỗ trợ lẫn nhau.

GV chủ nhiệm cần định hướng cho HS lựa chọn hình thức biểu đạt phù hợp nhất với lớp mình.

#### **Ví dụ:**

- Hình thức sân khấu hoá: Hát múa, kể chuyện, hoạt cảnh truyền thống, tiểu phẩm, hoá trang, nhạc kịch,...
- Hình thức tuyên truyền, diễn thuyết: Nhằm tư vấn, nâng cao nhận thức, kĩ năng cho các em thông qua từng chủ đề, chủ điểm của buổi sinh hoạt. Tạo điều kiện để các em được giao lưu, tìm hiểu, chia sẻ các vấn đề có liên quan tới thiếu nhi mà các em đang quan tâm.
- Hình thức game show: Hình thức này có ý nghĩa quan trọng và cần thiết đối với HS cấp Tiểu học, vừa đáp ứng nhu cầu của các em, vừa là một phương thức giáo dục có hiệu quả về nhiều mặt.

#### 2.1.2.5. Gợi ý các bước tổ chức hoạt động Sinh hoạt dưới cờ

- Bước 1: Kiểm tra các điều kiện tổ chức hoạt động

Kiểm tra các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị cho buổi Sinh hoạt dưới cờ.

*Ví dụ: khánh tiết, âm thanh, đội nghi lễ, ...*

- Bước 2: Tập trung, ổn định nền nếp

Tập trung HS theo đơn vị lớp, chỉnh trang trang phục

- Bước 3: Tiến hành nghi lễ chào cờ

- Bước 4: Tiến hành chương trình Sinh hoạt dưới cờ

+ Giới thiệu chương trình;

+ Tổng kết hoạt động tuần;

+ Tổ chức hoạt động Sinh hoạt dưới cờ của HS theo chủ đề của tuần.

- Bước 5: Tổng kết hoạt động Sinh hoạt dưới cờ

## 2.2. Hướng dẫn tổ chức tiết Sinh hoạt dưới cờ

### 2.2.1. Giới thiệu chung về tiết Sinh hoạt lớp

Sinh hoạt lớp thường được tổ chức vào đầu tuần hoặc tiết cuối cùng của tuần học theo quy mô lớp. Tiến trình của tiết Sinh hoạt lớp gồm 2 phần. Phần thứ nhất là sơ kết tình hình học tập và các hoạt động, cũng như thực hiện nội quy, nền nếp của HS trong tuần lễ. Phần hai là sinh hoạt theo chủ đề. Nội dung sinh hoạt theo chủ đề của tiết Sinh hoạt lớp gắn liền với nội dung hoạt động của chủ điểm đã được phát động vào các giờ chào cờ, sơ kết hoạt động trong tuần, trong tháng hoặc trong một giai đoạn và chuẩn bị cho các hoạt động của giai đoạn tiếp theo.

Sinh hoạt lớp là một hình thức tổ chức tự quản của HS và là một trong những biện pháp cơ bản góp phần xây dựng tập thể HS đoàn kết. Giờ Sinh hoạt lớp là cơ hội để mỗi HS được thể hiện vai trò, được hoạt động cùng các bạn trong lớp. HS được mở rộng các mối liên hệ, tăng cường sự hiểu biết, giúp đỡ lẫn nhau, khắc phục xu hướng hẹp hòi, mất đoàn kết trong đời sống của tập thể lớp học.

Đây cũng là dịp để HS làm quen với nhiều loại hình hoạt động khác nhau, giúp các em phát triển các kỹ năng cơ bản và cần thiết cho bản thân. Các em vừa học, vừa chơi, từ đó góp phần phát triển nhân cách toàn diện của HS về tình cảm, đạo đức, thẩm mỹ và sức khỏe, thể chất của HS.

GV chủ nhiệm là người trực tiếp thực hiện tiết Sinh hoạt lớp với HS lớp mình chủ nhiệm. GV chủ nhiệm tạo cơ hội cho tất cả HS trong lớp được tham gia các hoạt động bằng cách phân công luân phiên việc tổ chức cho từng cá nhân hoặc

từng nhóm (tùy thuộc vào năng lực và lứa tuổi của HS). GV chủ nhiệm cần lưu ý hướng dẫn HS trong quá trình tự phân công để thực hiện và giám sát các nhiệm vụ sao cho đạt được mục tiêu của mỗi giờ sinh hoạt.

Trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, Sinh hoạt lớp là loại hình Hoạt động trải nghiệm bắt buộc, được xác định rõ ràng trong thời khoá biểu của HS tiểu học. Cách thức thực hiện tiết Sinh hoạt lớp cần được thực hiện đảm bảo mọi HS trong lớp phải được trải nghiệm tổ chức tiết Sinh hoạt lớp (trong Chương trình hiện hành, việc tổ chức Sinh hoạt lớp thường tập trung ở một số HS cán bộ lớp, đội hay đội văn nghệ của lớp).

### **2.2.2. Quy trình tổ chức tiết Sinh hoạt lớp**

#### **2.2.2.1. Xác định thời gian, địa điểm, quy mô tổ chức**

- Thời gian tổ chức: Tiết Sinh hoạt lớp thường được tổ chức vào tiết đầu tuần hoặc tiết học cuối tuần.
- Địa điểm tổ chức: Tại lớp học hoặc khu vực có quy mô phù hợp cho số lượng HS của lớp.
- Quy mô tổ chức: Tất cả HS trong lớp và GV chủ nhiệm (có thể có khách mời là phụ huynh HS hoặc công an, bộ đội, hội phụ nữ, nghệ nhân,... khi có nội dung sinh hoạt cần đến các lực lượng này).

#### **2.2.2.2. Xác định nội dung, hình thức, chương trình sinh hoạt lớp**

- Nội dung – hình thức:
  - + Nội dung Sinh hoạt lớp được thiết kế theo chủ điểm được phát động trong giờ Sinh hoạt dưới cờ.
  - + Hình thức: GV chủ nhiệm nên có kế hoạch cho mỗi nhóm/ hoặc mỗi tổ tổ chức một giờ sinh hoạt theo hình thức luân phiên. GV giữ vai trò hướng dẫn, định hướng cho các nhóm thực hiện nhiều hình thức Sinh hoạt lớp khác nhau.

Một số hình thức tổ chức hoạt động Sinh hoạt lớp:

- Hình thức sân khấu hoá: Nhằm truyền tải các nội dung cần tuyên truyền, giáo dục cho thiếu nhi, bao gồm các thể loại: Hát, múa, kể chuyện, tiểu phẩm, hoá trang,...
- Hình thức trò chơi: Nhóm chuẩn bị câu đố vui, trò chơi tập thể, rung chuông vàng, game show,...
- Giới thiệu sách hay cuối tuần.

### 2.2.2.3. Gợi ý các bước tổ chức tiết sinh hoạt lớp

Chương trình Sinh hoạt lớp do GV chủ nhiệm và các HS trong nhóm trực tuần đảm nhiệm theo trình tự các bước sau:

– Bước 1: Tái hiện và chia sẻ

Dành thời gian để HS nhớ lại các hoạt động trong tuần qua:

- + Nhớ lại và hình dung các hoạt động đã làm (HS có thể chia sẻ và hỗ trợ cho nhau).
- + Bạn đã học được gì qua các hoạt động đó?
- + Hoạt động nào trong tuần bạn thấy ấn tượng nhất?
- + Nhớ lại cảm xúc lúc đó như thế nào?
- + Tổng kết lại các hoạt động gây ấn tượng mạnh cho cả lớp.

– Bước 2: Sinh hoạt chủ điểm

Nhóm được phân công điều hành giờ sinh hoạt theo chủ điểm.

Cả lớp tự làm việc theo nội dung, kế hoạch của nhóm trực tuần đã chuẩn bị (nội dung này được GV chủ nhiệm duyệt và góp ý trước): đọc sách, đồ vui, tiểu phẩm, văn nghệ, diễn kịch, kể chuyện,...

– Bước 3: Tổng kết

- + GV hỗ trợ HS gặp khó khăn và ghi nhận những cố gắng của HS.
- + HS ghi lại những việc cần làm và thời gian hoàn thành công việc của tuần kế tiếp và bỏ vào hòm thư cá nhân.

*Lưu ý: Có thể mời phụ huynh HS đến tham dự và tổ chức hoạt động cho tiết Sinh hoạt lớp.*

Có thể mời phụ huynh đại diện đến dự tiết Sinh hoạt lớp, mời phụ huynh chia sẻ kinh nghiệm: bác sĩ đến dạy cách vệ sinh răng miệng, nhà báo chia sẻ cách đọc sách hiệu quả, nhà văn giới thiệu tác phẩm văn học hay, đầu bếp dạy cách làm món ăn đơn giản,...

Nhờ đó, phụ huynh nắm được các phong trào thi đua của lớp, của trường. Từ đó, đôn đốc con em tích cực tham gia và có sự chia sẻ tích cực với các thầy cô.

Với tiết Sinh hoạt lớp được tiến hành theo quy trình trên, HS có hứng thú, tạo không khí lạc quan, đoàn kết, thân ái, hiệu quả giáo dục đạo đức trong tiết sinh hoạt được nâng cao.

Tuy nhiên, muốn làm được điều này, GV chủ nhiệm phải nhiệt tình, năng động, ý thức được tầm quan trọng của tiết sinh hoạt. Hình thức và nội dung tiết sinh hoạt cuối tuần phong phú và đa dạng. Tùy từng trường, từng địa phương có

thể triển khai linh hoạt hơn để phù hợp với đặc điểm của HS trường mình, góp phần giáo dục toàn diện.

### **2.3. Hướng dẫn tổ chức Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề**

Để triển khai thực hiện tiết Hoạt động trải nghiệm, nhóm tác giả đưa ra quy trình thiết kế và tổ chức hoạt động gồm 4 giai đoạn như sau:

- Nhận diện – khám phá
- Tìm hiểu – Mở rộng
- Thực hành – Vận dụng
- Đánh giá – Phát triển

#### **2.3.1. Nhận diện – Khám phá**

Đây là giai đoạn giúp HS chuẩn bị tâm thế, sẵn sàng tham gia hoạt động, bước đầu được tiếp xúc và xác định nhiệm vụ hoạt động gắn với kinh nghiệm thực tiễn của bản thân. Lúc này, các em bắt đầu tạo mối liên hệ giữa kinh nghiệm đã có và những nhiệm vụ hiện tại, kết nối kinh nghiệm đã có với nhiệm vụ hoạt động, đồng thời kích thích sự tham gia của HS vào các hoạt động tiếp nối của chủ đề. Ở giai đoạn này, GV thường tổ chức các trò chơi, đặt ra các câu hỏi, đưa ra sự kiện để HS chia sẻ kinh nghiệm, nêu ra vấn đề cho HS suy nghĩ, kết nối với bản thân để tạo sự chú ý và hướng HS vào đúng nhiệm vụ trọng tâm của chủ đề.

#### **2.3.2. Tìm hiểu – Mở rộng**

Đây là giai đoạn giúp HS kiến tạo, khái quát được tri thức, làm quen với kỹ năng có phạm vi rộng hơn những gì các em đã biết, đã làm. Ở giai đoạn này, HS được tăng cường tham gia các hoạt động làm việc nhóm, giao lưu, giao tiếp giữa HS với HS, HS với GV và các đối tượng khác. Khi làm việc theo nhóm, các em giúp nhau cùng hiểu vấn đề bằng cách kết nối các ý tưởng, giải quyết những vấn đề đặt ra, kết nối các giả thuyết và kết quả trải nghiệm, quan sát được, từ đó kiến tạo tri thức của bản thân. Đồng thời, HS được mở rộng vốn tri thức mà mình đã học, kết nối với những tình huống, hoàn cảnh tương tự trong thực tiễn.

#### **2.3.3. Thực hành – Vận dụng**

Giai đoạn này giúp HS sử dụng được kiến thức, kỹ năng đã học vào thực tế (môi trường giả định và môi trường thực). Qua các hoạt động thực hành, xử lý các tình huống giả định, HS tự điều chỉnh cách thức hoạt động và tích lũy thêm kinh nghiệm cho bản thân. Từ đó, giúp HS tự tin, chủ động vận dụng những điều đã học vào giải quyết các vấn đề tương tự của thực tiễn cuộc sống. Ở giai đoạn này, GV thường giao cho HS các nhiệm vụ cụ thể gắn liền với chủ đề giáo dục

để HS thực hành ngay trên lớp và vận dụng vào các tình huống, hoàn cảnh ở gia đình và cộng đồng.

#### 2.3.4. Đánh giá – Phát triển

Giai đoạn này giúp HS tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau những gì mình đã học và làm được qua các hoạt động. Giai đoạn này cung cấp cho GV thông tin về mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt so với Chương trình qua các sản phẩm của HS, ý kiến đánh giá của bạn bè, phụ huynh và cộng đồng. Từ đó giúp GV đo lường sự tiến bộ của HS trong và sau giai đoạn trải nghiệm, giúp GV định hướng cho HS tiếp tục rèn luyện để phát triển bản thân. Ở giai đoạn này GV thường tổ chức cho HS tự đánh giá, đánh giá đồng đẳng và lấy ý kiến đánh giá của cha mẹ HS thông qua các Phiếu đánh giá và phiếu nhận xét.

**Bảng 2: Quy trình tổ chức các chủ đề Hoạt động trải nghiệm**

Giai đoạn	Mục đích	Cách thực hiện	Vai trò của GV	Nhiệm vụ của HS
<b>Nhận biết Khám phá</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS định hướng nhận thức về chủ đề cần thực hiện.</li> <li>- Khai thác kinh nghiệm đã biết.</li> <li>- Tạo nhu cầu nhận thức tri thức mới.</li> </ul>	Sử dụng các phương pháp dạy học tích cực, hình thức tổ chức trải nghiệm để khơi gợi kinh nghiệm (trò chơi, đặt câu hỏi, tình huống,...)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn, định hướng.</li> <li>- Thiết kế kịch bản tổ chức hoạt động.</li> <li>- Yêu cầu HS chuẩn bị đồ dùng, thiết bị cần thiết để hoạt động.</li> <li>- Khuyến khích HS tham gia các hoạt động.</li> <li>- Đo lường mức độ hiểu biết của HS về chủ đề.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định nhiệm vụ trọng tâm.</li> <li>- Thực hiện những nhiệm vụ giáo viên giao.</li> <li>- Tìm kiếm câu trả lời bằng những kinh nghiệm đã có.</li> <li>- Tìm hiểu câu trả lời mới, rộng hơn cho vấn đề/ tình huống GV đưa ra.</li> </ul>
<b>Tim hiểu Mở rộng</b>	HS kiến tạo, khái quát được tri thức, làm quen với kỹ năng có phạm vi rộng hơn những gì các em đã biết, đã làm.	Sử dụng các phương pháp, hình thức tổ chức Hoạt động trải nghiệm để HS từng bước	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn, định hướng.</li> <li>- Thiết kế kịch bản tổ chức hoạt động.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện những nhiệm vụ giáo viên giao.</li> <li>- Tìm kiếm câu trả lời bằng những kinh nghiệm đã có và khám phá</li> </ul>



Giai đoạn	Mục đích	Cách thực hiện	Vai trò của GV	Nhiệm vụ của HS
		chiếm lĩnh tri thức mới, làm quen kỹ năng.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khuyến khích HS tham gia các hoạt động chiếm lĩnh, kiến tạo, khái quát tri thức, làm quen với kỹ năng.</li> <li>- Tổ chức cho HS chia sẻ, thảo luận.</li> <li>- Điều chỉnh, chuẩn hoá thông tin, thao tác.</li> </ul>	<p>thông qua các hoạt động được GV thiết kế.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tương tác với bạn, với đối tượng để tìm hiểu vấn đề.</li> <li>- Khái quát được tri thức, định hình được quy trình thao tác.</li> </ul>
<b>Thực hành Vận dụng</b>	HS sử dụng được kiến thức, kỹ năng đã học vào thực tế (môi trường giả định và môi trường thực)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo môi trường/ tình huống giả định để HS thực hành (có sự kiểm soát của GV)</li> <li>- Đưa HS vào một số môi trường thực để HS xử lý.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn, định hướng.</li> <li>- Thiết kế kịch bản/ tình huống tổ chức hoạt động.</li> <li>- Khuyến khích HS tham gia giải quyết các vấn đề giả định hoặc thực tiễn bằng những kiến thức, kỹ năng đã học.</li> <li>- Tổ chức cho HS chia sẻ, thảo luận.</li> <li>- Điều chỉnh, chuẩn hoá hành vi, thao tác xử lý.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện những nhiệm vụ giáo viên giao.</li> <li>- Tích cực tham gia xử lý vấn đề/ tình huống trong các hoạt động do GV thiết kế.</li> <li>- Tương tác với bạn, với tình huống để giải quyết vấn đề đặt ra.</li> <li>- Rút ra bài học kinh nghiệm (về việc vận dụng nhuần nhuyễn kiến thức, thuần thực thao tác kỹ năng) sau mỗi lần thao tác, xử lý tình huống.</li> </ul>

Giai đoạn	Mục đích	Cách thực hiện	Vai trò của GV	Nhiệm vụ của HS
<b>Đánh giá Phát triển</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thu thập thông tin chính xác, kịp thời về mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt so với chương trình.</li> <li>- Nội dung đánh giá là năng lực, phẩm chất của HS và mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt được quy định trong chương trình.</li> <li>- Đo lường sự tiến bộ của HS trong và sau giai đoạn trải nghiệm.</li> <li>- Định hướng HS tiếp tục rèn luyện, phát triển bản thân.</li> <li>- GV điều chỉnh các hoạt động giáo dục.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện đánh giá quá trình.</li> <li>- Đánh giá trên sự tiến bộ về hành vi của từng HS.</li> <li>- Đánh giá trên sản phẩm, hồ sơ hoạt động.</li> <li>- Đánh giá theo các tiêu chí cụ thể đặt ra về thái độ và về mức độ của các năng lực.</li> <li>- Đánh giá dựa trên các nguồn khác nhau: tự đánh giá, đánh giá đồng đẳng, đánh giá từ GV, cha mẹ HS và cộng đồng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát các tình huống hoạt động.</li> <li>- Khảo sát.</li> <li>- Phân tích “sản phẩm” của HS.</li> <li>- Trao đổi ý kiến của GV.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tự đánh giá bản thân.</li> <li>- Tham gia đánh giá đồng đẳng.</li> <li>- Tiếp tục phát triển những năng lực, phẩm chất đã được rèn luyện trong chủ đề.</li> </ul>

### 3. Gợi ý tổ chức các chủ đề trong sách giáo khoa

Sau đây là gợi ý tổ chức hoạt động cho từng chủ đề.

# Chủ đề 1: EM VÀ MÁI TRƯỜNG MẾN YÊU

## MỤC TIÊU

*Sau chủ đề này, HS:*

- Tự giới thiệu và mô tả được hình thức bên ngoài của bản thân.
- Làm quen được với bạn mới và các hoạt động nền nếp của trường.
- Chia sẻ được với bạn về những việc em có thể làm.

*Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:*

- Năng lực tự nhận thức bản thân thông qua việc xác định được một số đặc điểm trên cơ thể, biết được điều mình làm tốt.
- Năng lực thích ứng với cuộc sống thông qua việc làm quen được với bạn mới và các hoạt động nền nếp của trường.
- Phẩm chất nhân ái thể hiện qua việc tôn trọng sự khác biệt của mọi người.

## ▶ CHUẨN BỊ

### **Giáo viên:**

- Giấy A4, A0, bút màu, keo/ hồ dán,...
- GV có thể sử dụng vở bài tập (nếu có) để tổ chức hoạt động.

### **Học sinh:**

SGK *Hoạt động trải nghiệm 1*; Tranh vẽ/ ảnh chụp chân dung của bản thân, bút màu, keo/ hồ dán,...

## ▶ GỢI Ý TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

### TUẦN 1



#### Tham gia Lễ khai giảng

- GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS trước Lễ khai giảng.
- GV tổ chức cho HS tham gia Lễ khai giảng theo kế hoạch của nhà trường.



#### Hoạt động 1: Nghe và hát bài *Chào người bạn mới đến*

(Sáng tác: Lương Bằng Vinh)

- 1 GV tổ chức cho HS nghe và hát bài *Chào người bạn mới đến* (sáng tác Lương Bằng Vinh) và vận động theo nhạc.
- 2 GV tổ chức cho HS trao đổi:
  - *Em có cảm nhận gì sau khi nghe bài hát?*
  - *Bạn nhớ trong bài hát đã chào đón người bạn mới đến như thế nào?*
- 3 GV nhận xét, tổng kết và dẫn dắt vào hoạt động sau.



#### Hoạt động 2: Giới thiệu về bản thân

- 1 GV đọc yêu cầu của hoạt động 2, trang 7, SGK cho cả lớp nghe và yêu cầu HS hoạt động theo nhóm đôi, giới thiệu về bản thân theo các gợi ý:
  - *Tên của em;*
  - *Tuổi của em;*
  - *Nêu một đặc điểm trên khuôn mặt mình;*
  - *Sở thích của em.*
- 2 Sau thời gian hoạt động theo nhóm đôi, GV gọi 3 – 4 bạn HS chia sẻ trước lớp, tự giới thiệu bản thân mình theo các gợi ý đã cho.
- 3 GV có thể đặt thêm một số câu hỏi như:
  - *Em có biết ý nghĩa tên gọi của em là gì không?*
  - *Em có cảm giác như thế nào khi ai đó không gọi đúng tên của em?*
- 4 GV nhận xét và tổng kết hoạt động.



### **Bầu chọn lớp trưởng, lớp phó, tổ trưởng**

- 1 GV tổ chức cho HS bầu chọn lớp trưởng:
  - GV yêu cầu HS tự xung phong nhận chức danh lớp trưởng.
  - GV yêu cầu HS đề cử một bạn mà mình cho là xứng đáng để có thể làm lớp trưởng.
  - GV cho HS bình bầu bằng cách biểu quyết với từng HS ứng cử và đề cử. HS nào được bình bầu nhiều nhất (nhiều HS giơ tay nhất) sẽ giữ chức danh lớp trưởng.
- 2 GV thực hiện tương tự khi tổ chức cho HS bình bầu lớp phó.
- 3 GV tổ chức cho HS bầu chọn tổ trưởng:
  - GV chia lớp thành 4 – 5 tổ (tùy theo tình hình thực tế).
  - GV yêu cầu các tổ thảo luận nhóm, đề xuất thành viên trong tổ để làm tổ trưởng.
  - GV yêu cầu các thành viên trong tổ bình bầu cho ứng cử viên tổ trưởng bằng cách biểu quyết.
  - GV yêu cầu các tổ báo cáo kết quả biểu quyết.
- 4 Lớp trưởng, lớp phó và các tổ trưởng ra mắt trước cả lớp.
- 5 GV mời từng HS nêu nhiệm vụ mà mình vừa được bầu chọn và nhắc lại để HS ghi nhớ.

*Ví dụ: Lớp trưởng làm gì? Tổ trưởng làm gì?*
- 6 GV nhắc nhở HS cả lớp đi học đúng giờ để tham gia học tập nội quy theo kế hoạch của nhà trường.

## **TUẦN 2**



### **Tham gia học tập nội quy nhà trường**

- GV tổ chức cho HS tham gia buổi tuyên truyền nội quy của nhà trường theo kế hoạch của nhà trường.
- GV nhắc nhở HS ghi nhớ những nội quy, quy định của nhà trường.



### **Hoạt động 3: Nêu các bước làm quen với bạn**

- 1 GV đọc yêu cầu của hoạt động 3, trang 8, SGK cho cả lớp nghe và tổ chức cho HS hoạt động theo nhóm 4.

- 2 GV phát cho mỗi nhóm một bộ quy trình gồm 4 bước làm quen với bạn và yêu cầu các nhóm lấy ví dụ về các bước làm quen với bạn.
- 3 GV gọi đại diện các nhóm báo cáo kết quả thảo luận. Các nhóm khác nhận xét và đưa ra quy trình làm quen với bạn của nhóm mình.
- 4 GV nhận xét, chốt quy trình và chuyển tiếp hoạt động.

**Các bước làm quen với bạn:**

Bước 1: Tranh 1 – Chào hỏi.

Bước 2: Tranh 2 – Giới thiệu bản thân.

Bước 3: Tranh 3 – Chia sẻ và lắng nghe.

Bước 4: Tranh 4 – Chào tạm biệt.



**Hoạt động 4: Sắm vai làm quen với bạn**

- 1 GV đọc yêu cầu của hoạt động 4, trang 9, SGK cho cả lớp nghe và yêu cầu HS mô tả tranh theo yêu cầu này với gợi ý sau: *Bức tranh vẽ gì?*
- 2 GV gọi HS mô tả tranh. GV chốt nội dung của tình huống: Hai bạn ngồi đọc sách ở sân trường, nét mặt vui vẻ, thân thiện đang muốn làm quen với nhau.
- 3 GV tổ chức cho HS hoạt động theo nhóm 4, yêu cầu các nhóm thảo luận cách thức làm quen với bạn trong tình huống.
- 4 GV gọi 2 nhóm lên sắm vai, các nhóm khác góp ý, bổ sung (nếu có).

**Gợi ý:**

*Cách 1: Chào bạn, mình tên là ... bạn tên là gì?*

*Cách 2: Chào bạn, mình ở... chuyển đến đây. Mình là... Bạn tên là gì vậy?*

- 5 GV đưa ra nhận xét và tổng kết hoạt động.



**Làm quen nền nếp học tập và sinh hoạt ở trường**

- 1 GV phổ biến cho HS về các nền nếp cần thực hiện trong học tập và sinh hoạt ở trường.
- 2 GV lựa chọn một số hoạt động để tổ chức cho HS thực hành:
  - Nền nếp học tập trên lớp như cách giơ tay, cách giơ bảng, các quy tắc sử dụng trong giờ học, đứng lên chào thầy/ cô,...

- Nền nếp giữ gìn sách vở, đồ dùng học tập: cách giữ mép vở thẳng (không bị quăn), cách sắp xếp sách vở vào ngăn bàn,...
  - Nền nếp vệ sinh cá nhân: rửa tay trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh,...
- 3** GV tổng kết hoạt động.
  - 4** GV nhắc nhở HS chuẩn bị hoa quả, bánh kẹo,... (mỗi bạn mang 1 món) để tổ chức tham gia vui Trung thu ở lớp vào tuần tới.

## TUẦN 3



### Hoạt động vui Trung thu

GV tổ chức cho HS tham gia vui Trung thu theo kế hoạch của nhà trường:

- Tham dự chương trình vui Trung thu.
- Tham gia các trò chơi theo chủ đề vui Trung thu.
- Tham gia phá cỗ Trung thu.



### Hoạt động 5: Chia sẻ những việc em có thể làm được

- 1** GV đọc yêu cầu của hoạt động 5, trang 11, SGK cho cả lớp nghe và yêu cầu HS mô tả các tranh ở trang 11, SGK.

*Gợi ý mô tả:*

- Nhóm hoạt động nghệ thuật: Hình vẽ bạn nhỏ nhảy múa, vẽ tranh.
- Nhóm hoạt động thể thao: Hình vẽ bạn nhỏ đi xe đạp, chơi bóng đá.
- Nhóm hoạt động lao động: Hình vẽ bạn nhỏ tưới cây.
- Nhóm hoạt động xã hội: Hình vẽ bạn nhỏ vứt rác vào thùng.

- 2** GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm đôi, yêu cầu HS chia sẻ với bạn về những việc mà mình làm được theo gợi ý trong SGK. GV khuyến khích HS kể thêm nhiều việc làm mà các em có thể làm được dựa vào khả năng của các em.
- 3** GV gọi một số HS chia sẻ trước lớp về những việc các em có thể làm được.
- 4** GV nhận xét, tổng kết hoạt động và chuyển tiếp sang hoạt động sau.



### Hoạt động 6: Chỉ ra điểm giống và khác nhau giữa em và các bạn

- 1** GV đọc yêu cầu hoạt động 6, trang 12, SGK cho cả lớp nghe và yêu cầu mỗi HS quan sát một bạn trong lớp theo gợi ý:

- *Khuôn mặt của em và bạn giống nhau ở điểm gì? Khác nhau ở điểm gì? (trái xoan, tròn, vuông,...)*
  - *Hình dáng của em và bạn giống nhau ở điểm gì? Khác nhau ở điểm gì? (cao, thấp, mũm mĩm, gầy, cân đối,...)*
- 2** GV cho HS dành thời gian suy nghĩ trong 3 phút để xác định các điểm giống và khác nhau giữa HS và bạn mà HS quan sát.
  - 3** GV tổ chức cho HS hoạt động theo nhóm đôi, yêu cầu mỗi bạn trong nhóm nêu các điểm giống và khác nhau của bạn đó theo gợi ý. GV gọi 2 – 3 bạn chia sẻ trước lớp, các HS khác bổ sung (nếu có).
  - 4** GV ghi nhận câu trả lời của HS. GV lưu ý HS rằng: *Chúng ta cần tôn trọng sự khác nhau về khuôn mặt, hình dáng, ... của các bạn. Tất cả mọi người đều đáng quý.*
  - 5** GV yêu cầu mỗi HS tự thực hiện nhiệm vụ theo gợi ý:
    - *Khuôn mặt của các bạn trong lớp khác nhau ở điểm gì?*
    - *Hình dáng của các bạn khác nhau ở điểm gì?*
  - 6** GV tổ chức cho HS hoạt động theo nhóm 4, cùng chia sẻ trong nhóm về sự khác nhau của các bạn trong lớp mà mình đã quan sát được.
  - 7** GV mời một số HS chia sẻ trước lớp, nêu sự khác nhau của các bạn trong lớp về khuôn mặt, hình dáng.
  - 8** GV nhận xét và tổng kết hoạt động.



### **Tham gia vui Trung thu ở lớp em**

- 1** GV tổ chức chương trình vui Trung thu cho HS cả lớp:
  - GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS: Mỗi HS mang ít nhất 1 loại quà/ bánh mùa thu đến lớp.
  - GV tổ chức cho HS các thi trang trí mâm cỗ Trung thu.
  - GV tổ chức cho HS bình chọn mâm cỗ Trung thu đặc sắc nhất.
  - GV cho HS phá cỗ Trung thu.
- 2** GV tổng kết hoạt động.
- 3** GV dành thời gian cho HS tập các tiết mục văn nghệ về nhà trường để chuẩn bị cho việc tham gia hoạt động văn nghệ về chủ đề “Em và mái trường mến yêu” ở tuần 4.



## TUẦN 4



### Múa hát tập thể chủ đề “Em và mái trường mến yêu”

- GV kiểm tra sự chuẩn bị của các nhóm HS tham gia văn nghệ về chủ đề “Em và mái trường mến yêu”.
- Trước khi HS cả lớp ra sân tham gia Sinh hoạt dưới cờ, GV yêu cầu HS có thái độ nghiêm túc, tập trung và luôn động viên các bạn khi có tiết mục biểu diễn bằng cách vỗ tay tán thưởng.
- GV tổ chức cho HS tham gia hoạt động văn nghệ về chủ đề “Em và mái trường mến yêu”.



### Hoạt động 7: Chơi trò chơi “Ai là ai?”

- 1 GV cử một HS làm quản trò.
- 2 GV gọi 5 – 7 HS lên bảng và mô tả về 1 người bạn bất kì ở trong lớp mình. Bạn nào đoán trúng thì sẽ được 1 ngôi sao. Điều kiện đặt ra khi chơi là HS đó không được nêu tên của bạn mình đang mô tả, chỉ được mô tả đặc điểm bên ngoài hoặc/và tính cách của người đó. Bạn nào phạm luật sẽ bị phạt không được đoán ở lần tiếp theo. Bạn nào giành được nhiều ngôi sao nhất sẽ chiến thắng.
- 3 GV tổng kết hoạt động và chuyển tiếp sang hoạt động sau.



### Hoạt động 8: Chia sẻ về một hoạt động em thực hiện ở trường

- 1 GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm đôi, chia sẻ với bạn về một hoạt động ở trường mà em đã thực hiện theo các câu hỏi gợi ý:
  - Em đã thực hiện hoạt động nào ở trường?
  - Các bước thực hiện như thế nào?
  - Cảm nhận của em sau khi thực hiện hoạt động đó là gì?
- 2 GV yêu cầu 4 – 5 HS trình bày trước lớp về một hoạt động mà em đã thực hiện ở trường.
- 3 GV nhận xét, tổng kết hoạt động.



### Rèn luyện xếp hàng theo quy định

- 1 GV tổ chức cho HS tham gia xếp hàng theo quy định.

- 2** GV lưu ý cho HS xếp hàng theo tổ, xếp hàng từ thấp đến cao, các bạn đứng ngay ngắn.
- 3** GV khen ngợi bạn xếp hàng đúng quy định và nhận xét, tổng kết hoạt động.
- 4** GV yêu cầu HS chuẩn bị tranh ảnh về an toàn giao thông cho tiết Sinh hoạt lớp tuần 5.

#### **ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG**

- 1** GV đọc từng nội dung đánh giá ở hoạt động 5, trang 15, SGK và phát cho mỗi HS một Phiếu đánh giá gồm ba phần là tự đánh giá, bạn đánh giá em và người thân đánh giá em.  
GV có thể tham khảo mẫu Phiếu đánh giá ở dưới đây.
- 2** GV yêu cầu mỗi HS tự đánh giá về các hoạt động em đã thực hiện trong chủ đề này.
- 3** GV tiếp tục tổ chức cho HS trao đổi với bạn để nhận xét nhau bằng cách đổi Phiếu đánh giá để bạn đánh giá về việc thực hiện các hoạt động trong chủ đề.
- 4** GV yêu cầu HS về nhà xin ý kiến của người thân về việc em đã thực hiện.
- 5** GV tổng kết hoạt động.

## Phiếu đánh giá

Họ và tên:..... Lớp:..... Trường:.....

### 1. Tự đánh giá

Em tô màu vào ☆ khi em thực hiện những việc dưới đây theo gợi ý:

Tốt: ☆ ☆ ☆ ; Đạt: ☆ ☆ ; Cần cố gắng: ☆

STT	Nội dung	Em đánh giá
1	Tự giới thiệu, mô tả được hình thức bên ngoài của bản thân	☆☆☆
2	Làm quen được với bạn mới	☆☆☆
3	Thực hiện được các hoạt động nền nếp trong nhà trường	☆☆☆
4	Chia sẻ được với bạn những công việc mà em có thể làm	☆☆☆

### 2. Bạn đánh giá em

Em xin ý kiến của bạn khi em thực hiện những việc dưới đây theo gợi ý:

Tốt: ☆ ☆ ☆ ; Đạt: ☆ ☆ ; Cần cố gắng: ☆

STT	Nội dung	Bạn đánh giá em
1	Tự giới thiệu, mô tả được hình thức bên ngoài của bản thân	☆☆☆
2	Làm quen được với bạn mới	☆☆☆
3	Thực hiện được các hoạt động nền nếp trong nhà trường	☆☆☆
4	Chia sẻ được với bạn những công việc mà em có thể làm	☆☆☆

### 3. Ý kiến của người thân

.....

.....

.....

.....

*GV có thể sử dụng Thư gửi phụ huynh để phối hợp với gia đình trong việc giáo dục HS (nếu có điều kiện).*

### ***Thư gửi phụ huynh***

Ngay từ tiết học đầu tiên của chủ đề, GV sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để cùng phối hợp với gia đình HS về những nội dung sau:

1. Gia đình hỗ trợ, hướng dẫn con trong việc thể hiện sự tự tin, đồng thời có thái độ tôn trọng người khác.
2. Đề nghị phụ huynh tiếp tục quan sát và hướng dẫn con thực hiện những việc làm để thể hiện và khẳng định bản thân, phát huy điểm mạnh, hạn chế điểm yếu, thực hiện cam kết tôn trọng mọi người.

# Chủ đề 2: VÌ MỘT CUỘC SỐNG AN TOÀN

## MỤC TIÊU

Sau chủ đề này, HS:

- Nêu được một số việc làm thể hiện sự an toàn trong cuộc sống.
- Thực hiện được những việc làm để bảo đảm an toàn trong học tập và vui chơi.
- Phòng tránh được những nguy cơ gây mất an toàn trong cuộc sống.

Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:

- Năng lực thích ứng với cuộc sống qua việc xác định được những nguy hiểm có thể gặp phải khi vui chơi không an toàn; lựa chọn được địa điểm vui chơi phù hợp; biết sử dụng vật dụng bảo vệ khi vui chơi.
- Phẩm chất trách nhiệm qua việc thực hiện đúng những việc cần làm vào giờ học và giờ chơi; tuân thủ các quy tắc an toàn để bảo vệ bản thân khi vui chơi.

## ▶ CHUẨN BỊ

### Giáo viên:

- Thẻ đèn xanh, đỏ, vàng; thẻ hình các vật dụng bảo vệ; giấy A0, A4; lá cờ;...
- GV có thể sử dụng vở bài tập (nếu có) để tổ chức hoạt động.

### Học sinh:

- SGK *Hoạt động trải nghiệm 1*; thông tin về những khu vực vui chơi an toàn ở nhà, ở trường, quanh nơi em sống; giấy màu; bút màu; kéo; hồ dán;...;
- *Cuối mỗi tiết Hoạt động, GV nên nhắc lại những điều HS cần chuẩn bị cho tiết Hoạt động sau.*

## ▶ GỢI Ý TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

### TUẦN 5



#### **Tham gia chương trình “Vì một cuộc sống an toàn”**

GV tổ chức cho HS tham gia chương trình “Vì một cuộc sống an toàn” theo kế hoạch của nhà trường.



#### **HOẠT ĐỘNG 1: Phân biệt những việc trong giờ học, giờ chơi**

- 1 GV đọc yêu cầu của hoạt động 1, trang 17, SGK cho cả lớp nghe và mời một số HS mô tả các bức tranh. Mỗi HS mô tả một tranh.
- 2 GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, tự xác định những việc cần làm trong giờ học, giờ chơi.
- 3 GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm 4 để thống nhất những việc cần làm trong giờ học, giờ chơi.
- 4 GV tổ chức cho các nhóm báo cáo kết quả thảo luận và kết luận:
  - Những việc cần làm vào giờ học: Tích cực giờ tay phát biểu xây dựng bài, thảo luận nhóm.
  - Những việc nên làm vào giờ chơi: Chơi cờ ca rô, chơi oẳn tù tì.

*Lưu ý: Nếu có điều kiện, GV có thể tổ chức cho HS chơi trò chơi tiếp sức để nhận biết các hoạt động cần làm vào giờ học, nên làm vào giờ chơi như sau:*

#### **Chuẩn bị:**

Bộ thẻ tranh gồm 4 tranh của hoạt động 1, trang 17, SGK (số bộ tranh tương ứng với số đội chơi).

#### **Cách chơi:**

- GV chia lớp thành 2 hoặc 3 đội chơi. Cả lớp cử ra một quản trò điều khiển trò chơi.
- GV chia phần bảng của mỗi đội chơi thành 2 cột: Việc cần làm vào giờ học, việc nên làm vào giờ chơi. Khi quản trò hô “Bắt đầu”, lần lượt từng thành viên trong mỗi đội chọn một thẻ tranh trong bộ thẻ và gắn vào phần bảng tương ứng dành cho đội mình. Đội nào có nhiều thẻ đúng và nhanh nhất là đội thắng cuộc.
- GV nhận xét phần chơi của các đội và kết luận những việc cần làm vào giờ học, giờ chơi.

- 5 GV cho HS chia sẻ thêm về những hoạt động cần làm vào giờ học, giờ chơi.
- 6 GV nhận xét, tổng kết và chuyển tiếp sang hoạt động sau.



### **HOẠT ĐỘNG 2: Chỉ ra những hoạt động vui chơi an toàn**

- 1 GV đọc yêu cầu của hoạt động 2, trang 18, SGK cho cả lớp nghe và mời một số HS mô tả các bức tranh.
- 2 GV yêu cầu HS tự xác định các hoạt động vui chơi an toàn.
- 3 GV quan sát, hướng dẫn nếu HS còn gặp khó khăn. Lưu ý, HS ghi lại số thứ tự dưới mỗi tranh mình chọn vào vở nháp hoặc nhật kí học tập (nếu có).
- 4 GV cho HS chia sẻ theo cặp về các hoạt động vui chơi an toàn.
- 5 GV mời đại diện một số cặp nêu ý kiến trước lớp và cung cấp đáp án: Tranh số 2, 4, 5.
- 6 GV nhận xét, khen ngợi HS và tổng kết hoạt động.



### **Sưu tầm tranh ảnh về an toàn giao thông**

- 1 GV kiểm tra sự chuẩn bị tranh ảnh của HS về an toàn giao thông.
- 2 GV tổ chức cho HS tập hợp và dán ảnh vào bảng nhóm.
- 3 GV tổ chức cho các nhóm trình bày về phần sưu tầm của mình, từ đó nêu ra thông điệp về an toàn giao thông.
- 4 GV tổ chức cho HS đi xem tranh ảnh của các nhóm và chia sẻ cảm nhận về những hình ảnh mình ấn tượng nhất.
- 5 GV nhận xét và tổng kết hoạt động, nhắc nhở HS chú ý chấp hành các quy định đảm bảo an toàn giao thông.
- 6 GV nhắc nhở HS chuẩn bị cho tiết Sinh hoạt dưới cờ tuần 6
  - Thông báo cho HS về việc nghe nói chuyện về an toàn giao thông trong tiết Sinh hoạt dưới cờ tuần tới.
  - Yêu cầu HS có mặt đúng giờ và chuẩn bị câu hỏi về an toàn giao thông (nếu có).

## TUẦN 6



### Nghe nói chuyện về an toàn giao thông

- GV tổ chức cho HS tham gia nghe nói chuyện với chú công an về an toàn giao thông.
- GV yêu cầu HS có ý thức chú tâm lắng nghe sự chia sẻ của chú công an và có thể đưa câu hỏi với chú công an (nếu đã chuẩn bị).



### HOẠT ĐỘNG 3: Nhận biết những nguy hiểm khi vui chơi

- 1 GV đọc yêu cầu của hoạt động 3, trang 20, SGK cho cả lớp nghe và kiểm tra xem các em đã hiểu yêu cầu chưa.
- 2 GV yêu cầu HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi:
  - Các bạn trong tranh đang làm gì?
  - Các bạn đó có thể gặp phải những nguy hiểm gì?
- 3 GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm đôi và thống nhất câu trả lời.
- 4 GV mời đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp, mỗi HS trả lời một tranh. Sau khi trả lời xong, bạn đó được quyền chỉ định một bạn khác trả lời bức tranh thứ hai, cứ tiếp tục như vậy cho đến bức tranh cuối cùng. GV yêu cầu các HS khác lắng nghe câu trả lời của các bạn và góp ý, bổ sung.
- 5 GV nhận xét và kết luận:
  - Tranh 1: Hai bạn nhỏ đang chạy đuổi nhau trên đường ray tàu hoả, phía xa tàu hoả đang đi tới. Hai bạn nhỏ có thể bị tai nạn.
  - Tranh 2: Hai bạn nhỏ đang đá cầu trên vỉa hè, dưới lòng đường có nhiều xe cộ đang lưu thông. Các bạn có thể bị thương nếu không may ngã xuống đường.
  - Tranh 3: Bạn nữ té nước vào các bạn đang rửa tay. Các bạn nhỏ có thể bị ướt, nước bắn ra sàn có thể gây té ngã.
  - Tranh 4: Các bạn nhỏ đang chơi thả diều, một con diều bị mắc vào lưới điện cao thế có thể làm đứt dây điện. Các bạn nhỏ có thể bị điện giật.
  - Tranh 5: Các bạn nhỏ đang ném đá vào cửa sổ tàu hoả. Việc làm đó rất nguy hiểm cho người ngồi trên tàu và các bạn nhỏ có thể bị thương do đá văng vào người.
- 6 GV yêu cầu HS kể thêm những việc làm gây nguy hiểm mà em biết.
- 7 GV nhận xét, tổng kết và chuyển tiếp sang hoạt động sau.





#### **HOẠT ĐỘNG 4: Lựa chọn trò chơi an toàn phù hợp với vị trí**

- 1 GV đọc yêu cầu của hoạt động 4, trang 21, SGK cho cả lớp nghe và kiểm tra xem HS đã hiểu yêu cầu chưa.
- 2 GV cho HS quan sát tranh và chia sẻ với bạn bên cạnh về các trò chơi phù hợp với các địa điểm trên.

**Mẫu:** “Chúng mình có thể chơi ..... ở .....”

**Ví dụ:** Chúng mình có thể chơi đá bóng ở sân chơi.

- 3 GV gọi một số HS lên trình bày về những trò chơi có thể chơi ở trong nhà, sân chơi, sân trường.
- 4 GV ghi nhanh các trò chơi lên bảng phụ và gọi các HS khác nhận xét, bổ sung.
- 5 GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm đôi, sử dụng những thông tin đã chuẩn bị ở nhà và chia sẻ với nhau về những điểm vui chơi an toàn ở nhà, ở quanh nơi em sống, ở trường.
- 6 GV mời HS lên chia sẻ, mỗi HS chỉ cần nêu ý kiến về một khu vực (ở trong nhà hoặc ở quanh nơi em sống hoặc ở trường). Khi HS trả lời, GV ghi nhanh các ý kiến đó lên bảng.

**Lưu ý:** Nếu có điều kiện, GV có thể yêu cầu HS chuẩn bị tranh vẽ hoặc hình ảnh về những điểm vui chơi an toàn ở nhà, ở quanh nơi em sống, ở trường.

- GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm 4, dán tranh/ ảnh về điểm vui chơi an toàn ở nhà, ở quanh nơi em sống, ở trường vào phiếu thảo luận.
  - GV tổ chức cho các nhóm trưng bày kết quả thảo luận và chia sẻ về những điểm vui chơi an toàn ở nhà, ở quanh nơi em sống, ở trường.
- 7 GV nhận xét và tổng kết lại những điểm vui chơi an toàn khi ở nhà, khi ở trường và ở quanh nơi em sống.
  - 8 GV yêu cầu HS làm việc nhóm. Mỗi nhóm thảo luận để nêu những điều cần chú ý để vui chơi an toàn.

**Gợi ý:**



Khi chơi trong nhà: tránh sàn nhà trơn trượt; không chạy, nhảy ở cầu thang; không trèo lên lan can; kê gọn bàn ghế để có không gian chơi,...



Khi chơi ở sân chơi: chơi ở nơi có bóng mát; không chơi dưới trời nắng, mưa;...



Khi chơi ở sân trường: chơi ở nơi có bóng mát; sử dụng các vật dụng bảo vệ khi vui chơi các trò chơi vận động dưới sân trường,...



### **THỰC HÀNH: Em tham gia giao thông an toàn**

- 1 GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Tham gia giao thông an toàn”.
  - Địa điểm: lớp học kê bàn hình chữ U hoặc sân trường (nếu có điều kiện).
  - Chuẩn bị: GV chuẩn bị thẻ đèn xanh, đỏ, vàng; mỗi HS chuẩn bị 1 chiếc mũ có gắn hình vẽ phương tiện giao thông hoặc vẽ hình 1 phương tiện giao thông và dán lên áo.
  - Luật chơi: 1 bạn đóng vai chú công an giao thông, các bạn khác đóng vai các phương tiện tham gia giao thông. Các phương tiện giao thông sẽ đi theo đèn tín hiệu hoặc điều khiển của công an giao thông. Phương tiện nào đi sai sẽ bị nhắc nhở.
- 2 HS chơi trò chơi theo sự hướng dẫn của GV.
- 3 GV tổ chức cho HS trao đổi sau khi chơi: *Khi tham gia giao thông cần chú ý điều gì?*
- 4 GV nhận xét và kết luận: *Khi tham gia giao thông các em cần chấp hành theo đèn tín hiệu cũng như sự điều khiển của công an giao thông. Nếu có cả công an giao thông và đèn tín hiệu thì tuân theo sự điều khiển của công an giao thông.*
- 5 GV nhắc nhở HS chuẩn bị cho tiết Sinh hoạt dưới cờ tuần 7.
  - Yêu cầu HS đăng kí các tiết mục văn nghệ hoặc bài thơ về chủ đề “Vì một cuộc sống an toàn”.
  - Thống nhất lịch tập văn nghệ sau khi HS đăng kí.

## TUẦN 7



### Múa hát, đọc thơ theo chủ đề “Vì một cuộc sống an toàn”

- GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS về các tiết mục văn nghệ hoặc bài thơ về chủ đề “Vì một cuộc sống an toàn” theo đăng kí.
- GV tổ chức cho HS tham gia hoạt động múa hát về chủ đề “Vì một cuộc sống an toàn” theo chương trình của nhà trường



### Hoạt động 5: Trò chơi “Chanh chua – Cua cắp”

- 1 GV tổ chức cho cả lớp chơi trò chơi “Chanh chua – Cua cắp”. GV cử một học sinh làm quản trò. GV phổ biến luật chơi cho học sinh như sau:

*Mọi người đứng thành vòng tròn, tay phải mở ra đưa cao ngang ngực, còn tay trái thì chụm lại đặt vào giữa lòng bàn tay phải của người bên cạnh. Quản trò sẽ đóng vai một người đầu bếp đi chợ, vừa đi rào quanh vòng tròn, vừa kể lể. Bất ngờ trong câu chuyện, quản trò sẽ hô: “Mua cua !”, mọi người sẽ hô đáp lại “Cua kẹp !” và tay trái chụm ngay tay phải của người bên cạnh. Quản trò lại có thể hô: “Mua chanh!”, mọi người hô đáp lại: “Chanh chua !” và tay phải sẽ xòe ra đập thật nhanh xuống tay phải của người bên cạnh. Nếu ai không nhanh tay tránh, để bị người khác kẹp hoặc đập trúng thì coi như bị loại, vòng tròn thu nhỏ lại. Khi số người thua đã nhiều thì ngưng lại để cho một trò chơi phạt.*

- 2 GV tổ chức cho HS chia sẻ sau khi chơi:
  - Vì sao em lại bị đập trúng? (với những bạn bị thua)
  - Làm thế nào để không bị đập trúng? (với những bạn thắng)
- 3 GV nhận xét, khen thưởng nhóm giành chiến thắng và tổng kết hoạt động.



### Hoạt động 6: Lựa chọn những vật dụng để đảm bảo an toàn khi vui chơi

- 1 GV yêu cầu HS trao đổi theo nhóm đôi và trả lời câu hỏi: *Để an toàn khi vui chơi, em cần có những vật dụng bảo vệ nào?*
- 2 GV yêu cầu HS kể tên những trò chơi và các vật dụng cần sử dụng bảo vệ để vui chơi an toàn.

GV lưu ý HS:

- Dựa vào các trò chơi đã nêu ở hoạt động 4 và đưa ra các vật dụng bảo vệ phù hợp với từng trò chơi (nếu cần).

– Một vật dụng bảo vệ có thể được sử dụng ở nhiều trò chơi.

*Ví dụ: Giày thể thao được sử dụng trong các trò chơi như: đá bóng, đá cầu, đánh cầu lông,...*

- 3** GV gọi một số HS chia sẻ trước lớp. Sau khi HS trả lời, GV đặt câu hỏi nhanh: Vì sao khi chơi... (tên trò chơi) chúng ta cần sử dụng ... (tên vật dụng)?

*Ví dụ: Vì sao khi đá bóng, chúng ta cần sử dụng giày thể thao?*

- 4** GV nhận xét, tổng kết hoạt động: *Các em có thể tham gia rất nhiều trò chơi khác nhau. Để đảm bảo an toàn cho bản thân, các em cần lựa chọn địa điểm và các vật dụng bảo vệ phù hợp.*



### **Chơi các trò chơi an toàn**

- 1** GV tổ chức cho HS tham gia các trò chơi “Chiếc hộp bí ẩn”.

**Chuẩn bị:** 1 chiếc hộp, 1 bông hoa xanh, 1 bông hoa đỏ (hoặc 1 thẻ xanh, 1 thẻ đỏ)

**Cách chơi:**

GV mở một đoạn nhạc bất kì, HS cả lớp truyền tay nhau chiếc hộp theo nhạc. Mỗi khi nhạc dừng lại, HS nào cầm hộp sẽ phải lấy ra trong hộp một bông hoa. Nếu là hoa màu xanh thì nói tên của một việc nên làm vào giờ học; nếu là hoa màu đỏ thì nói tên một việc nên làm vào giờ chơi. Người sau không được nói trùng với việc làm mà HS trước đó đã kể. Những HS nào không nói được sẽ phải chịu hình phạt do lớp đề xuất, ví dụ: hát, nhảy lò cò,...

- 2** GV cho HS chơi thử và giải thích lại luật chơi nếu HS chưa hiểu rõ.
- 3** GV tổ chức cho HS chơi thật.
- 4** GV mời một HS nhắc lại tên những việc nên làm vào giờ học, nên làm vào giờ chơi mà các bạn đã kể được, có thể bổ sung thêm các việc làm khác nếu HS biết.
- 5** GV nhận xét, bổ sung và khen ngợi cả lớp.

**Hoặc GV có thể tổ chức chơi trò chơi “Ai nhanh, ai đúng”**

- 1** GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Ai nhanh, ai đúng”

**Chuẩn bị:**

- Các vật dụng bảo vệ: phao, kính, mũ bơi, găng tay, giày thể thao, mũ bảo hiểm, bịt gối (nếu không có vật thật, GV có thể chuẩn bị các thẻ hình), băng, phấn,....
- Chia lớp thành 4 – 6 nhóm.
- Cử một HS làm quản trò.

### **Cách chơi:**

- Mỗi lượt chơi, GV giơ một/ một số vật dụng bảo vệ lên, các nhóm thảo luận và nêu tên các trò chơi cần sử dụng vật dụng đó. Thời gian thảo luận của các nhóm là 3 phút. Nhóm nào nêu được tên nhiều trò chơi đúng và nhanh nhất là nhóm chiến thắng trong lượt chơi đó và được 1 lá cờ.
  - Kết thúc trò chơi, GV tổng kết ở lá cờ, nhóm nào có số điểm cao nhất là nhóm chiến thắng.
- 2 Sau khi kết thúc trò chơi, GV nhận xét và tổng kết.
  - 3 GV nhắc nhở HS tham gia Hội chợ Âm thực vào tiết Sinh hoạt dưới cờ tuần 8 đầy đủ, đúng giờ.

## **TUẦN 8**



### **Tham gia lễ tổng kết hoạt động chủ đề “Vi một cuộc sống an toàn”**

#### **Giới thiệu về ẩm thực quê em**

- GV tổ chức cho HS tham gia Hội chợ Âm thực và yêu cầu HS tìm hiểu về món ăn đặc trưng của địa phương tại Hội chợ (tên món ăn, hương vị, điều em ấn tượng về món ăn).
- GV tổ chức cho HS chia sẻ về món ăn địa phương mà em yêu thích.
- GV nhận xét và tổng kết hoạt động.



### **Hoạt động 7: Chia sẻ những yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm**

- 1 GV đọc yêu cầu hoạt động 7, trang 24, SGK cho cả lớp nghe và kiểm tra xem HS đã hiểu nhiệm vụ chưa bằng cách gọi HS nêu những việc làm được thể hiện qua các bức tranh.
- 2 GV yêu cầu HS hoạt động nhóm đôi và lần lượt chỉ ra yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm.
- 3 GV gọi HS nêu những yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm đã được thể hiện trong sách. Các HS khác nhận xét, bổ sung.
- 4 GV tổng kết lại các yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm: rửa sạch trước khi ăn, uống đủ 1,5 – 2 lít nước mỗi ngày, đầy thức ăn, rửa bát sau khi ăn xong.



### **Chơi trò chơi về “An toàn thực phẩm”**

- 1 GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Ghép đôi”.

**– Chuẩn bị:**

GV chuẩn bị một số thẻ hình: mâm cơm có thức ăn, lồng bàn, rau củ, vòi nước, cá thịt tươi; tủ lạnh; thịt ôi; thùng rác, ... Số thẻ hình bằng số HS trong lớp. (Lưu ý các thẻ cần được chuẩn bị đều theo cặp. Ví dụ: 5 thẻ rau củ – 5 thẻ vòi nước.)

Trong trường hợp lớp đông và không có không gian, GV có thể cho các em chơi lần lượt theo nhóm.

**– Luật chơi:**

GV cử ra 1 bạn làm quản trò. Mỗi HS tham gia chơi được phát 1 tấm thẻ. Người chơi xếp thành vòng tròn, quản trò đứng ở giữa. Quản trò bắt nhịp cho cả nhóm hát, vừa hát vừa di chuyển quanh quản trò. Khi quản trò hô “Ghép đôi! Ghép đôi!”, người chơi phải tìm 1 bạn để ghép đôi sao cho hai tấm thẻ ghép lại phù hợp với quy tắc an toàn thực phẩm. Ví dụ: bạn có tấm thẻ hình mâm cơm ghép đôi với bạn có tấm thẻ hình lồng bàn. Bạn nào ghép nhầm là thua.

- 2** GV tổ chức cho HS chơi trò chơi theo hướng dẫn.
- 3** GV tổ chức cho HS chia sẻ sau khi chơi:
  - Kể tên những quy tắc an toàn thực phẩm được nhắc đến trong trò chơi.
  - Em đã thực hiện được những quy tắc an toàn thực phẩm nào?
- 4** GV nhận xét và tổng kết hoạt động, nhắc nhở HS chú ý thực hiện các quy tắc an toàn thực phẩm hằng ngày.
- 5** GV nhắc nhở HS chuẩn bị giấy màu, kéo, bìa, ... để làm thiệp và tìm ý tưởng để làm thiệp.


**ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG**

- 1** GV phát cho mỗi HS một Phiếu đánh giá gồm ba phần là tự đánh giá, bạn đánh giá em và ý kiến của người thân.  
GV có thể tham khảo mẫu Phiếu đánh giá ở dưới đây.
- 2** GV yêu cầu mỗi HS tự đánh giá về các hoạt động em đã thực hiện trong chủ đề này.
- 3** GV tiếp tục tổ chức cho HS trao đổi với bạn để nhận xét nhau bằng cách đổi Phiếu đánh giá để bạn đánh giá về việc thực hiện các hoạt động trong chủ đề. Sau đó cho HS về nhà xin ý kiến người thân về việc thực hiện.
- 4** GV tổng kết hoạt động.













## Phiếu đánh giá

Họ và tên:..... Lớp:..... Trường:.....

### 1. Tự đánh giá

Tô màu vào  khi em thực hiện những việc dưới đây theo gợi ý:













Tốt:    ; Đạt:   ; Cần cố gắng: 

STT	Nội dung	Em tự đánh giá
1	Phân biệt được các hoạt động chơi an toàn và không an toàn	  
2	Nêu được một số việc làm thể hiện sự an toàn trong cuộc sống	  
3	Thực hiện được việc làm đảm bảo an toàn trong cuộc sống	  
4	Chủ động phòng tránh những nguy cơ gây mất an toàn trong cuộc sống	  

### 2. Bạn đánh giá em

Em xin ý kiến của bạn khi em thực hiện những việc dưới đây theo gợi ý:

Tốt:    ; Đạt:   ; Cần cố gắng: 

STT	Nội dung	Bạn đánh giá em
1	Phân biệt được các hoạt động chơi an toàn và không an toàn	  
2	Nêu được một số việc làm thể hiện sự an toàn trong cuộc sống	  
3	Thực hiện được việc làm đảm bảo an toàn trong cuộc sống	  
4	Chủ động phòng tránh những nguy cơ gây mất an toàn trong cuộc sống	  

### 3. Ý kiến của người thân

.....

.....

.....

.....

*GV có thể sử dụng Thư gửi phụ huynh để phối hợp với gia đình trong việc giáo dục HS (nếu có điều kiện).*

### ***Thư gửi phụ huynh***

Ngay từ tiết học đầu tiên của chủ đề, GV sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để cùng phối hợp với gia đình HS về những nội dung sau:

1. Phụ huynh nhắc nhở con thực hiện những việc cần làm vào giờ học và nên làm vào giờ chơi; hướng dẫn cho con những điều cần lưu ý để vui chơi an toàn. Chỉ ra những nguy hiểm con có thể gặp phải và cách phòng tránh những nguy hiểm đó trong quá trình vui chơi. Phụ huynh nên dành nhiều thời gian cùng con vui chơi để kết hợp việc hướng dẫn con đảm bảo an toàn khi vui chơi và tạo sự gắn kết, yêu thương trong gia đình.
2. Phụ huynh trang bị những vật dụng bảo vệ phù hợp với các hoạt động vui chơi để con vui chơi an toàn.  
Phụ huynh quan sát, theo dõi việc thực hiện những cam kết vui chơi an toàn của con, ghi nhận xét và gửi lại cho GV vào cuối học kì.



## Chủ đề 3: KÍNH YÊU THẦY CÔ – THÂN THIỆN VỚI BẠN BÈ

### MỤC TIÊU

Sau chủ đề này, HS:

- Nêu được những việc làm thể hiện sự kính yêu thầy cô và thân thiện với bạn bè.
- Thực hiện được những việc làm thể hiện sự lễ phép, kính trọng với thầy cô, người lớn tuổi và sự thân thiện với bạn bè.

Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:

- Năng lực hợp tác: thể hiện qua việc hợp tác với bạn để hoàn thành nhiệm vụ nhóm trong hoạt động tập thể.
- Năng lực giao tiếp: thể hiện qua việc thực hiện được những lời nói, hành vi trong giao tiếp thể hiện sự thân thiện như chào hỏi, lắng nghe, cảm ơn, xin lỗi.
- Phẩm chất nhân ái: thể hiện thông qua sự thân thiện, yêu thương mọi người.

### ▶ CHUẨN BỊ

**Giáo viên:**

- Một bản nhạc nhẹ phù hợp lứa tuổi cho hoạt động “Vận động theo nhạc”.
- Nhạc bài hát *Chim vành khuyên*, nhạc và lời Hoàng Vân.
- Bộ tranh 10 hình ảnh để tổ chức cuộc thi “Nhận diện các biểu hiện thân thiện”. (GV lựa chọn những tranh ở các trang 26, 29 và 31, SGK)
- Giấy A1 đã kẻ sẵn 2 cột (như hướng dẫn ở hoạt động 5)
- Các tình huống cho hoạt động sắm vai.
- Phiếu đánh giá cho mỗi HS.
- GV có thể sử dụng vở bài tập (nếu có) để tổ chức hoạt động.

**Học sinh:**

- SGK *Hoạt động trải nghiệm 1*.
- Giấy bìa màu, bút màu, kéo, hồ dán.

Cuối mỗi tiết Hoạt động, GV nên nhắc lại những điều HS cần chuẩn bị cho tiết Hoạt động sau.

**TUẦN 9**



**Tham gia lễ phát động tháng hành động “Em là học sinh thân thiện”**

- GV chuẩn bị tâm thế cho HS khi tham gia lễ phát động tháng hành động “Em là HS thân thiện”.
- GV nhắc nhở HS ghi nhớ những việc cần làm để thực hiện tốt các hoạt động trong tháng.



**Hoạt động 1: Trò chơi vận động theo nhạc**

- 1 GV mời HS cả lớp đứng lên và phổ biến luật chơi: GV sẽ bật một bản nhạc, HS sẽ di chuyển theo bản nhạc đó và không được phát ra âm thanh, tốc độ di chuyển phụ thuộc vào giai điệu của bản nhạc. Trong khi HS di chuyển, GV sẽ nói một số từ (ví dụ: Luôn vui vẻ, hay cười), nếu HS nào thấy mình giống như từ đó mô tả thì sẽ dừng lại (theo kiểu dừng hình – tức là giữ nguyên trạng thái đang di chuyển) sau đó, GV lại cho HS di chuyển tiếp theo nhạc và tiếp tục nói các từ khác.
- 2 GV tổ chức cho HS chơi thử.
- 3 GV tổ chức cho HS chơi thật.

**Lưu ý:** Những từ mà GV đọc khi các em di chuyển là các từ có liên quan đến hành vi, thái độ như:

- Sẵn sàng giúp đỡ;
- Luôn vui vẻ;
- Hay cười;
- Biết chia sẻ với bạn;
- Biết động viên bạn;
- Cầu có;
- Quát mắng bạn;
- Hay trêu bạn;
- ...

- 4 Kết thúc trò chơi, GV nêu câu hỏi để HS suy nghĩ và trả lời:

- Vừa rồi chúng ta đã nhắc đến những biểu hiện nào?
- Trong những biểu hiện đó, biểu hiện nào thể hiện sự thân thiện?
- GV mời một số HS trả lời và dẫn dắt vào chủ đề hoạt động “Em là HS thân thiện”.



## **Hoạt động 2: Chỉ ra những hình ảnh thể hiện sự thân thiện**

- 1** GV yêu cầu HS mở SGK trang 26 và giải thích với các em rằng: *Trong những bức tranh này có những bức tranh thể hiện sự thân thiện, có những bức tranh thể hiện sự chưa thân thiện. Nhiệm vụ của các em là chỉ ra bức tranh nào thể hiện sự thân thiện.*
- 2** GV dành thời gian cho mỗi HS tự thực hiện nhiệm vụ của mình.
- 3** Sau khi từng HS trong lớp đã hoàn thành xong nhiệm vụ, GV lần lượt mời các HS mô tả bức tranh và trả lời câu hỏi: *Theo em, bức tranh đó có thể hiện sự thân thiện không? Vì sao?*

**Lưu ý:** GV có thể in lại các tranh trong SGK và dán lên bảng hoặc chiếu các bức tranh lên máy chiếu để HS dễ quan sát.

- 4** GV chốt lại những bức tranh thể hiện sự thân thiện.
  - Tranh 1: Thầy giáo và HS vui vẻ đọc sách cùng nhau.
  - Tranh 2: Sẵn sàng giúp đỡ bạn.
  - Tranh 4: Động viên, an ủi khi bạn có chuyện buồn
  - Tranh 5: Cùng nhau vui chơi (nhảy dây)
- 5** GV yêu cầu HS kể thêm những hành động thể hiện sự thân thiện khác mà em biết.
- 6** GV nhận xét, tổng kết hoạt động.



## **Làm thiệp theo chủ đề “Thầy cô trong trái tim em”**

- 1** GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS.
- 2** GV hướng dẫn cho HS làm thiệp theo chủ đề “Thầy cô trong trái tim em” và có thể viết lời chúc đến thầy cô giáo mà em có dự định tặng tấm thiệp này.
- 3** GV tổ chức cho HS chia sẻ trong nhóm về ý tưởng của mình khi làm tấm thiệp sau đó mời đại diện một số nhóm lên chia sẻ trước lớp.
- 4** GV khen ngợi sự cố gắng của HS trong hoạt động này và dặn dò các em về nhà chuẩn bị một câu chuyện về thầy cô giáo mà em ấn tượng nhất để kể cho các bạn nghe trong giờ hoạt động tiếp theo.

- 5 GV nhắc HS thực hiện những việc làm thể hiện sự kính trọng, biết ơn thầy cô hằng ngày và chia sẻ vào buổi Sinh hoạt lớp tuần tới.
- 6 GV nhắc nhở HS chuẩn bị cho tiết Sinh hoạt dưới cờ tuần 10:
  - Tổ chức cho HS đăng kí thi kể chuyện về người thầy cô giáo em yêu quý.
  - Yêu cầu những HS đăng kí chuẩn bị và tập kể chuyện về thầy cô giáo em yêu quý.

## TUẦN 10



### Tham gia cuộc thi kể chuyện “Người thầy trong trái tim em”

- GV nhắc nhở những HS tham gia cuộc thi kể chuyện chuẩn bị tâm thế sẵn sàng lên dự cuộc thi với tinh thần thoải mái nhất có thể.
- GV yêu cầu HS cả lớp có ý thức chú tâm vào lắng nghe các bạn và những anh, chị lớp trên kể chuyện về thầy, cô giáo và ghi nhớ những câu chuyện mà mình tâm đắc nhất.
- GV nhắc nhở mỗi HS cần nhớ và kể lại được ít nhất 1 câu chuyện sau khi tham gia buổi Sinh hoạt dưới cờ.



### Hoạt động 3: Nói cách chào hỏi thân thiện

- 1 GV nêu yêu cầu của hoạt động 3, SGK trang 28 và mời hai HS nhắc lại xem các em đã hiểu rõ yêu cầu của hoạt động này chưa.
- 2 GV mời một HS làm mẫu về bài tập này trước lớp bằng cách nêu tình huống:
 

*Em sẽ nói lời chào thân thiện khi gặp:*

  - Thầy cô;
  - Bạn bè;
  - Những người lớn khác.
- 3 GV yêu cầu cả lớp quan sát và lắng nghe bạn làm mẫu để biết rõ cách thực hiện bài tập này.
- 4 GV yêu cầu 3 HS tạo thành một nhóm để thực hiện bài tập theo ba tình huống trong tranh, GV hỗ trợ các HS khi cần thiết.
- 5 GV tổ chức cho các nhóm HS thực hiện lại bài tập về cách chào thân thiện trước lớp và mời các HS trong lớp nhận xét, GV sửa lỗi cho HS nếu có.
- 6 GV khen ngợi cả lớp và giao nhiệm vụ cho HS về nhà thực hành cách chào hỏi thân thiện.



#### **Hoạt động 4: Chỉ ra những bạn biết lắng nghe thân thiện trong tranh**

- 1** GV giúp đỡ HS hiểu yêu cầu của hoạt động 4, SGK trang 29: *Các em lắng nghe cô đọc các câu thoại trong mỗi tranh và cho biết tranh nào thể hiện sự lắng nghe thân thiện.*
- 2** GV lần lượt đọc lời thoại ở mỗi bức tranh và yêu cầu HS quan sát theo tranh trong SGK. Sau mỗi tranh, GV dừng lại và mời 1 – 2 HS trả lời câu hỏi trên.
- 3** Sau khi GV đọc hết lời thoại của cả 4 bức tranh, yêu cầu HS cả lớp nhớ lại từng bức tranh và trả lời 2 câu hỏi sau:

- *Nêu những biểu hiện của việc lắng nghe thân thiện.*
- *Những biểu hiện nào thể hiện việc lắng nghe không thân thiện?*

- 4** GV mời một số HS trả lời 2 câu hỏi trên và chốt lại:

*Những biểu hiện thể hiện lắng nghe thân thiện:*

- Chăm chú lắng nghe, không làm việc riêng khi người khác đang nói.
- Ngồi quay về hướng người nói.
- Mắt nhìn về phía người nói.
- Đặt câu hỏi cho người nói một cách phù hợp.
- Đưa ra những nhận xét tích cực.
- Động viên, khích lệ người nói bằng ánh mắt, nét mặt, cử chỉ, lời nói.

*Những biểu hiện thể hiện lắng nghe không thân thiện:*

- Không nhìn vào người nói.
- Cắt ngang lời người nói.
- Kết luận quá vội vàng.
- Cãi lại hoặc tranh luận gay gắt.
- Luôn nhìn đi nơi khác.
- Giục người nói kết thúc



#### **Chia sẻ những việc em đã làm thể hiện sự lễ phép, kính trọng với thầy cô và người lớn tuổi**

- 1** GV chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm 3 – 4 HS và yêu cầu từng HS chia sẻ với các bạn trong nhóm về những việc em đã làm thể hiện sự lễ phép, kính trọng với thầy cô và người lớn tuổi.
- 2** GV dành thời gian cho các nhóm thực hiện nhiệm vụ.

- 3 GV tổ chức cho HS các nhóm lên chia sẻ với cả lớp về kết quả của nhóm mình và tổng hợp lại những việc làm thể hiện sự lễ phép, kính trọng với thầy cô và người lớn tuổi.
- 4 GV khen ngợi HS cả lớp về những gì đã chia sẻ trong hoạt động và nhắc nhở các em HS cần thường xuyên thực hiện những việc làm thể hiện sự lễ phép, kính trọng với thầy cô và người lớn tuổi.
- 5 GV dành thời gian để HS trong lớp tập các tiết mục văn nghệ (múa, hát, đọc thơ,...) có nội dung về các thầy, cô giáo để chuẩn bị cho việc tham gia vào hoạt động chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20 – 11 ở tuần tiếp theo.

## TUẦN 11



### Tham gia văn nghệ chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20 – 11

- GV kiểm tra sự chuẩn bị của các nhóm HS tham gia văn nghệ chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20 – 11.
- Trước khi HS cả lớp ra sân tham gia Sinh hoạt dưới cờ, GV yêu cầu HS cả lớp khi tham gia Sinh hoạt dưới cờ cần có thái độ nghiêm túc, tập trung và luôn động viên các bạn, các anh, chị sau khi có tiết mục biểu diễn bằng cách vỗ tay tán thưởng.
- GV tổ chức cho HS tham gia hoạt động văn nghệ chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20 – 11.



### Hoạt động 5: Lựa chọn những hành động ứng xử thân thiện

- 1 GV yêu cầu HS nhìn vào các bức tranh trong SGK trang 31 và nêu nhiệm vụ: *Các em hãy lựa chọn các bức tranh thể hiện việc ứng xử thân thiện với bạn.*
- 2 GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm đôi để thực hiện bài tập này.
- 3 GV lần lượt mời một số HS chia sẻ kết quả làm việc nhóm và chốt lại những tranh thể hiện việc ứng xử thân thiện với bạn (Tranh 1, 2, 3, 5, 6).
- 4 GV nêu câu hỏi: *Em hãy kể thêm những hành động thân thiện với bạn của em.*
- 5 GV mời một số HS trả lời câu hỏi trên và khen ngợi những HS có câu trả lời đúng.
- 6 GV nhắc nhở HS thực hiện những việc làm thể hiện ứng xử thân thiện với bạn.
- 7 GV nhận xét, tổng kết và chuyển tiếp hoạt động sau.



## Hoạt động 6: Cuộc thi “Nhận diện các biểu hiện thân thiện”

- 1 GV tổ chức cho HS cả lớp tham gia cuộc thi “Nhận diện các biểu hiện thân thiện” theo gợi ý sau:

### *Chuẩn bị:*

- Bộ thẻ tranh gồm 10 tranh trong đó có 6 tranh thể hiện sự thân thiện và 4 tranh thể hiện những việc làm chưa thân thiện (Bộ thẻ tranh này được lựa chọn từ các tranh trong ở các trang 26, 29 và 31, SGK), cụ thể như sau:

#### – Trang 26:

- + Tranh 1: Thầy giáo và HS vui vẻ đọc sách cùng nhau.
- + Tranh 2: Sẵn sàng giúp đỡ bạn bê chông sách.
- + Tranh 3: Bạn nữ cầu gắt với bạn nam.
- + Tranh 4: Động viên, an ủi khi bạn có chuyện buồn.
- + Tranh 5: Cùng nhau vui chơi (nhảy dây).

#### – Trang 29:

- + Tranh 1: Sẵn sàng chia sẻ với bạn câu chuyện và sẵn sàng lắng nghe.
- + Tranh 2: Bạn nam không quan tâm đến điều bạn nữ nói, quay mặt đi chỗ khác.
- + Tranh 3: Bạn nam không quan tâm đến thông tin đi tham quan mà bạn mình đang nói.
- + Tranh 4: Quan tâm và hỏi lại bạn khi nói chuyện.

#### – Trang 31:

- + Tranh 1: Chủ động cho bạn mượn bút.
- + Tranh 2: Cùng nhau đọc sách.
- + Tranh 3: Chúc mừng sinh nhật bạn.
- + Tranh 4: Bạn nam trêu chọc (kéo tóc) bạn nữ làm bạn nữ khóc.
- + Tranh 5: Nâng bạn dậy khi bạn ngã.
- + Tranh 6: Rủ bạn cùng chơi thể thao.

GV chuẩn bị số lượng bộ tranh bằng với số nhóm dự định sẽ chia trong lớp. (Ví dụ: 4 nhóm có 4 bộ tranh, hoặc 6 nhóm sẽ có 6 bộ tranh).

- Giấy A1, số lượng bằng với số nhóm, trong đó kẻ sẵn 2 cột như sau:

Tranh thể hiện sự thân thiện	Tranh thể hiện việc làm chưa thân thiện

**2** GV chia lớp thành các nhóm tương ứng với số bộ tranh đã chuẩn bị.

**Tổ chức cuộc thi:**

- 3** GV phổ biến thể lệ cuộc thi cho các nhóm: Mỗi nhóm sẽ được phát một bộ 10 tranh, trong đó có những tranh thể hiện sự thân thiện, có tranh thể hiện việc làm chưa thân thiện. Nhiệm vụ của các nhóm phải nhanh chóng gắn những tranh thể hiện sự thân thiện vào cột bên trái và những tranh thể hiện việc làm chưa thân thiện vào cột bên phải. Nhóm nào hoàn thành đúng và nhanh nhất là nhóm chiến thắng.
- 4** GV phát bộ tranh và giấy A1 đã kẻ sẵn 2 cột cho các nhóm.
- 5** GV dành thời gian cho các nhóm thực hiện nhiệm vụ và quan sát, hỗ trợ khi cần thiết. Hết thời gian, GV đánh dấu thứ tự các nhóm hoàn thành và mời các nhóm trưng bày sản phẩm trên bảng.
- 6** GV tổ chức cho HS đối chiếu với đáp án và yêu cầu đại diện của mỗi nhóm giải thích rõ vì sao nhóm mình lại chọn cách sắp xếp như vậy.
- 7** GV tuyên bố nhóm chiến thắng và khen ngợi cả lớp về sự cố gắng trong hoạt động.
- 8** GV tổng kết và chuyển tiếp hoạt động.



**Múa, hát, đọc thơ về thầy cô**

- 1** GV chia HS thành các nhóm múa, hát, đọc thơ để chuẩn bị cho chương trình văn nghệ.
- 2** GV tổ chức cho các nhóm lên biểu diễn và hướng dẫn HS dưới lớp cách lắng nghe, cổ vũ khi các bạn biểu diễn.
- 3** GV mời một số HS nêu cảm nhận của mình sau khi tiết Sinh hoạt lớp kết thúc.
- 4** GV yêu cầu HS nhớ lại những việc đã làm trong tháng để chuẩn bị cho việc tham gia buổi tổng kết tháng hành động “Em là HS thân thiện”.



## TUẦN 12



### Tham gia tổng kết tháng hành động “Em là học sinh thân thiện”

#### Chuẩn bị:

GV yêu cầu mỗi HS nhớ lại trong 1, 2 tuần vừa qua em đã thực hiện những việc làm thể hiện sự ứng xử thân thiện với bạn bè, thầy cô, hàng xóm như thế nào.

Cụ thể là:

- Em đã chào hỏi những ai? Vào thời gian nào? Bao nhiêu lần? Nêu cảm xúc của em khi thực hiện việc chào hỏi đó.
- Em đã lắng nghe ai? Trong trường hợp nào? Em cảm thấy thế nào khi mình lắng nghe người khác nói?
- Em đã có những ứng xử thân thiện với bạn bè trong tình huống cụ thể nào? Em cảm thấy thế nào khi làm những việc đó?
- ...

#### Thực hiện:

- GV nêu yêu cầu khi HS tham gia buổi tổng kết tháng hành động “Em là HS thân thiện”: mỗi HS cần nhớ ít nhất một điều trong lễ tổng kết.
- GV tổ chức cho HS tham gia hoạt động tổng kết tháng hành động “Em là HS thân thiện”
- Sau khi về lớp, GV mời một số HS nhắc lại những điều mình đã ghi nhớ được.
- GV khen ngợi những HS chăm chú và ghi nhớ được nhiều thông tin sau khi dự buổi tổng kết.



### Hoạt động 7: Thực hành ứng xử thân thiện

- 1 GV chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm 4 – 6 HS và nêu nhiệm vụ để mỗi nhóm thực hiện việc sắm vai thực hiện lời nói và hành động ứng xử thân thiện theo một tình huống cụ thể.
- 2 GV nêu tình huống trong SGK trang 34 và yêu cầu các nhóm thảo luận, phân vai và sắm vai thể hiện mình là HS thân thiện:
  - Tình huống 1: Bạn rủ em đến nhà chơi.
  - Tình huống 2: Bạn khoe với em bức tranh đẹp.
  - Tình huống 3: Em muốn tạo niềm vui bất ngờ cho mẹ.

- 3 GV yêu cầu mỗi nhóm chọn một tình huống và thảo luận trong thời gian 4 phút, phân vai và tập trước trong nhóm.
- 4 Kết thúc thời gian chuẩn bị, GV yêu cầu các nhóm lên sắm vai trước lớp thể hiện mình là HS thân thiện.
- 5 GV mời các nhóm nhận xét, góp ý về vai diễn và cách ứng xử của nhóm sắm vai, khen ngợi các nhóm và tổng kết hoạt động



### **Rèn luyện kĩ năng ứng xử với thầy cô giáo và người lớn tuổi**

- 1 GV tổ chức cho HS làm việc nhóm đôi. Mỗi nhóm tự chọn tình huống ứng xử với thầy cô giáo và người lớn tuổi mà mình muốn rèn luyện, sau đó phân vai và thực hành.
- 2 GV tổ chức cho HS thực hành rèn luyện kĩ năng ứng xử với thầy cô giáo và người lớn tuổi theo 2 lần:
  - Lần 1: Bạn A đóng vai HS, bạn B đóng vai thầy cô giáo hoặc người lớn tuổi.
  - Lần 2: Đổi vai và thực hành.
- 3 GV mời một số nhóm lên thực hành trước lớp và uốn nắn những cách thể hiện chưa đúng.
- 4 GV nhận xét và nhắc nhở HS thường xuyên thực hiện cách ứng xử lễ phép, kính trọng với thầy cô và người lớn tuổi.

### **ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG**

- 1 GV tổ chức cho HS kể lại những hành động ứng xử thân thiện mà em đã thực hiện.
- 2 GV hướng dẫn HS thực hiện phần đánh giá bằng cách phát cho mỗi HS một Phiếu đánh giá như sau:

## Phiếu đánh giá

Họ và tên:.....Lớp:..... Trường:.....

### 1. Tự đánh giá

Em tô màu vào ☆ khi em thực hiện những việc dưới đây theo gợi ý:

Tốt: ☆ ☆ ☆ ; Đạt: ☆ ☆ ; Cần cố gắng: ☆

STT	Nội dung	Em tự đánh giá
1	Chào hỏi thân thiện	☆☆☆
2	Lắng nghe thân thiện	☆☆☆
3	Ứng xử thân thiện với bạn	☆☆☆
4	Thương yêu, quan tâm đến bố mẹ và người thân	☆☆☆
5	Lễ phép, kính trọng thầy cô giáo và người lớn tuổi	☆☆☆

### 2. Bạn đánh giá em

Em xin ý kiến của bạn khi em thực hiện những việc dưới đây theo gợi ý:

Tốt: ☆ ☆ ☆ ; Đạt: ☆ ☆ ; Cần cố gắng: ☆

STT	Nội dung	Bạn đánh giá em
1	Chào hỏi thân thiện	☆☆☆
2	Lắng nghe thân thiện	☆☆☆
3	Ứng xử thân thiện với bạn	☆☆☆
4	Thương yêu, quan tâm đến bố mẹ và người thân	☆☆☆
5	Lễ phép, kính trọng thầy cô giáo và người lớn tuổi	☆☆☆

### 3. Ý kiến của người thân

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

- 3** GV tổ chức cho HS đánh giá đồng đẳng, trao đổi đề xin ý kiến của bạn về những hoạt động mình đã tham gia trong chủ đề.
- 4** GV yêu cầu HS về xin ý kiến người thân và ghi vào mục 3 trong Phiếu đánh giá.

*GV có thể sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để phối hợp với gia đình trong việc giáo dục HS (nếu có điều kiện).*

### ***Thư gửi phụ huynh***

Ngay từ tiết học đầu tiên của chủ đề, GV sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để cùng phối hợp với gia đình HS về những nội dung sau:

1. Đề nghị phụ huynh hỗ trợ, hướng dẫn con nhận ra những biểu hiện của sự thân thiện trong việc ứng xử hằng ngày.
2. Đề nghị phụ huynh nhắc nhở, động viên, khuyến khích con thường xuyên thực hiện việc ứng xử kính trọng, lễ phép với thầy cô và người lớn tuổi, thân thiện với bạn bè.
3. Phụ huynh nhắc con nộp Phiếu đánh giá cho GV chủ nhiệm.

## Chủ đề 4: TỰ HÀO TRƯỜNG EM

### MỤC TIÊU

*Sau chủ đề này, HS:*

- Nêu được những hoạt động tự phục vụ ở trường.
- Thực hiện được một số việc tự phục vụ trong học tập và sinh hoạt ở trường, góp phần giữ gìn truyền thống nhà trường.
- Tự hào về truyền thống tốt đẹp của nhà trường.

*Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:*

- Năng lực tự chủ qua việc tự lực, tự giác trong học tập và rèn luyện thể hiện qua việc tự làm được một số công việc tự phục vụ ở trường.
- Phẩm chất chăm chỉ qua việc thực hiện thường xuyên, đều đặn các hoạt động tự phục vụ ở trường.

### ▶ CHUẨN BỊ

#### **Giáo viên:**

- Phiếu đánh giá;
- GV có thể sử dụng vở bài tập (nếu có) để tổ chức hoạt động.

#### **Học sinh:**

- SGK *Hoạt động trải nghiệm 1*;
- Bút chì/bút chì màu đã cùn, gọt bút chì,...

*Cuối mỗi tiết hoạt động, GV nên nhắc lại những điều HS cần chuẩn bị cho tiết hoạt động sau.*

**TUẦN 13**



**Tham gia lễ phát động chủ đề “Tự hào trường em”**

- GV chuẩn bị tâm thế cho HS khi tham gia lễ phát động chủ đề “Tự hào trường em” theo kế hoạch của nhà trường.
- GV nhắc nhở HS ghi nhớ những việc cần làm để thực hiện tốt các hoạt động trong tháng.



**Hoạt động 1: Hát bài hát *Em làm trực nhật***

(Sáng tác: Phạm Tuyên)

- 1 GV cho cả lớp hát bài *Em làm trực nhật*, sáng tác Phạm Tuyên. Nếu HS không biết bài hát này, GV có thể bật bài hát cho HS nghe để các em hiểu nội dung bài hát hoặc có thể sử dụng một bài hát khác phù hợp chủ đề.
- 2 Sau khi hát (hoặc nghe bài hát), GV hỏi HS: *Bạn nhỏ trong bài hát đã thực hiện những hoạt động nào?*
- 3 GV nhận xét và giới thiệu vào chủ đề: *Hoạt động làm trực nhật là một trong những hoạt động tự phục vụ của chúng ta ở lớp. Để tìm hiểu thêm xem tự phục vụ ở trường còn có những hoạt động nào khác nữa, chúng ta sẽ trải nghiệm chủ đề “Tự phục vụ ở trường”.*



**Hoạt động 2: Xác định những hoạt động tự phục vụ ở trường**

- 1 GV đọc yêu cầu 1 của hoạt động 2, trang 38, SGK cho cả lớp nghe và kiểm tra xem HS đã hiểu yêu cầu chưa. GV yêu cầu HS mô tả các hoạt động trong tranh.
- 2 GV yêu cầu HS hoạt động theo nhóm đôi, quan sát tranh và luân phiên với bạn cùng nhóm chỉ ra các hoạt động tự phục vụ ở trường mà các em quan sát được. Sau đó, chia sẻ với bạn về những hoạt động mình có thể tự thực hiện.
- 3 GV cho HS chia sẻ theo nhóm 4 về những công việc mà các em cho là tự phục vụ ở trường. GV yêu cầu đại diện các nhóm báo cáo kết quả hoạt động của nhóm mình. GV yêu cầu một số HS chia sẻ về những hoạt động tự phục vụ ở trường mà các em tự thực hiện được.

- 4 GV nhận xét và tổng kết lại các việc tự phục vụ ở trường: *Xếp sách vào giá sách ở cuối lớp, treo mũ bảo hiểm lên giá treo mũ nón, xếp sách vở vào ngăn bàn, lau bảng.*
- 5 GV tổng kết hoạt động: *Tự phục vụ ở trường là một trong những kỹ năng quan trọng giúp các em hoàn thiện bản thân, trở nên độc lập và tự chủ trong cuộc sống. Vì vậy, các em hãy cố gắng thực hiện thật tốt các hoạt động tự phục vụ ở trường nhé!*



### Tập hát các bài hát về nhà trường

- 1 GV hướng dẫn HS tập hát bài hát truyền thống của nhà trường (nếu có) hoặc các bài hát theo chủ đề nhà trường.
- 2 GV nhận xét và tổng kết hoạt động.

## TUẦN 14



### Nghe kể về truyền thống trường em

GV phối hợp với thầy/ cô tổng phụ trách của nhà trường để cho HS tham gia một buổi trò chuyện về truyền thống của nhà trường hoặc cho HS tham gia buổi sinh hoạt tìm hiểu về truyền thống của nhà trường (Tổng phụ trách hoặc đại diện HS một số lớp lên sân khấu kể về một câu chuyện về truyền thống nhà trường).



### Hoạt động 3: Chia sẻ với bạn cách thực hiện các hoạt động trong học tập

- 1 GV đọc tên hoạt động 3, trang 39, SGK cho cả lớp nghe và đặt câu hỏi: *Các bạn nhỏ trong 3 bức tranh đang làm gì?*
- 2 GV yêu cầu HS làm việc nhóm đôi, lần lượt chia sẻ với bạn cách thực hiện các hoạt động sau:
  - Gọt bút chì
  - Sắp xếp sách vở vào trong cặp
  - Xoá bảng

**Gợi ý trả lời:**

**Gọt bút chì:**

+ *Bước 1: Một tay cầm bút chì, một tay cầm gọt bút chì;*



- + Bước 2: Cho một đầu bút chì vào trong gọt bút chì;
- + Bước 3: Xoay nhẹ nhàng bút chì theo hướng từ trái sang phải đến khi đầu bút chì nhọn thì dừng lại;
- + Bước 4: Đổ vỏ bút chì vào thùng rác.

#### **Sắp xếp sách vở vào trong cặp**

- + Bước 1: Đặt sách vở và đồ dùng học tập lên bàn;
- + Bước 2: Xếp sách thành 1 chồng, vở thành 1 chồng. Cho bút chì thước kẻ vào hộp bút;
- + Bước 3: Cất sách vở vào cặp;
- + Bước 4: Đóng nắp cặp hoặc kéo khoá balo.

#### **Xoá bảng:**

- + Bước 1: Làm ướt khăn lau bảng;
- + Bước 2: Vắt khô khăn lau bảng;
- + Bước 3: Lau bảng từ trên xuống dưới, nếu một mặt của khăn lau bảng bị bẩn thì lật sang mặt còn lại rồi lau tiếp;
- + Bước 4: Giặt lại khăn lau bảng cho sạch.

- 3** GV gọi HS nêu cách thực hiện các hoạt động mà em đã chia sẻ với bạn. Cả lớp cùng thống nhất các bước thực hiện hoạt động.
- 4** GV cho HS tập gọt bút chì, sắp xếp sách vở và xoá bảng theo các bước đã được thống nhất.
- 5** GV nhận xét, tổng kết hoạt động và chuyển sang hoạt động tiếp theo.



#### **Hoạt động 4: Nêu các hoạt động tự phục vụ trong giờ chơi và sinh hoạt ở trường**

- 1** GV đọc tên hoạt động 4, SGK trang 40 và yêu cầu HS hoạt động nhóm đôi, nêu tên các hoạt động tự phục vụ trong giờ chơi và sinh hoạt ở trường.

#### **Gợi ý đáp án:**

- + Tranh 1: Bạn nhỏ đang buộc dây giày – Tự phục vụ trong giờ chơi.
- + Tranh 2: Các bạn nhỏ đang rửa tay – Tự phục vụ trong sinh hoạt.
- + Tranh 3: Các bạn nhỏ đang tự ăn trưa – Tự phục vụ trong sinh hoạt.
- + Tranh 4: Các bạn nhỏ đang tự lau bàn – Tự phục vụ trong sinh hoạt.

- 2** GV gọi 4 HS mô tả trước lớp 4 hoạt động mà các bạn đã quan sát được.

- 3 GV gọi 3 – 4 HS khác nêu thêm các hoạt động tự phục vụ trong giờ chơi và sinh hoạt ở trường mà em biết.

Dặn dò: GV chia lớp thành 4 nhóm và yêu cầu các nhóm chuẩn bị dụng cụ/ đồ dùng cần thiết để tuần sau thực hành trực nhật lớp.

+ Nhóm 1 và 2 mỗi bạn chuẩn bị 1 cái khăn lau đã qua sử dụng.

+ Nhóm 3 mỗi bạn chuẩn bị 1 cái chổi.

+ Nhóm 4 mỗi bạn chuẩn bị 1 cái khẩu trang và 1 cái găng tay lao động (nếu có).



### **Chia sẻ điều em sẽ làm để góp phần xây dựng truyền thống nhà trường**

- 1 GV cho HS sinh hoạt theo nhóm 4, lần lượt chia sẻ cảm nhận của em về trường, về lớp.
- 2 GV yêu cầu các nhóm chia sẻ một điều em sẽ thực hiện để có thể góp phần xây dựng truyền thống nhà trường. GV có thể gợi ý HS các việc làm trong lớp, trong trường để giúp trường học ngày càng phát triển (các hoạt động giữ sạch lớp học, chăm sóc cây xanh, bảo vệ của công, giữ sạch sân trường, cho rác vào thùng,...)
- 3 GV tổ chức cho các nhóm lựa chọn ra 1 việc làm trong số các việc làm đã được chia sẻ và vẽ tranh mô tả việc làm đó.
- 4 GV nhận xét và tổng kết hoạt động.
- 5 GV yêu cầu HS chuẩn bị mỗi nhóm 1 câu hỏi để có thể hỏi các cô chú là cựu HS hoặc các anh chị là cựu HS trong buổi giao lưu với tấm gương điển hình của trường.

## **TUẦN 15**



### **Giao lưu tấm gương điển hình của trường**

GV tổ chức cho HS tham gia buổi giao lưu với các cô chú/ anh chị là cựu HS của trường hoặc các anh chị HS đang học ở trường đã đạt được những thành tích cao trong học tập và rèn luyện.



### **Hoạt động 5: Thực hành trực nhật lớp**

- 1 GV kiểm tra sự chuẩn bị dụng cụ của HS.

- 2** GV tổ chức cho HS thực hành trực nhật lớp theo nhóm như đã chia ở cuối tiết hoạt động trước. Mỗi nhóm phụ trách thực hiện 1 hoạt động:
  - Nhóm 1: Thực hành lau bảng
  - Nhóm 2: Thực hành lau bàn
  - Nhóm 3: Thực hành quét lớp
  - Nhóm 4: Thực hành nhặt rác trong các ngăn bàn
- 3** GV yêu cầu HS lấy các dụng cụ đã chuẩn bị và chia khu vực để các nhóm thực hành.
  - Nhóm 1: Thực hành lau bảng ở khu vực bảng lớn (GV chỉ cho HS thực hành lau bảng đến hết tầm với của tay HS, không yêu cầu HS phải kê ghế lau ở trên cao, có thể gây nguy hiểm).
  - Nhóm 2: Thực hành lau bàn học từ tổ 1 đến tổ 4.
  - Nhóm 3: Thực hành quét lớp từ phía trong cùng của lớp ra ngoài cửa lớp.
  - Nhóm 4: Thực hành nhặt rác trong các ngăn bàn từ tổ 1 đến tổ 4.
- 4** Sau khi thực hành xong, GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm 4 về những hoạt động vừa thực hành theo gợi ý sau:
  - Nêu cảm nhận của em sau khi thực hành.
  - Sự kết hợp của các bạn trong nhóm với nhau như thế nào?
  - Em cần thay đổi điều gì để lần sau thực hiện hoạt động tốt hơn?
- 5** GV gọi 3 – 4 HS ở các nhóm trình bày nội dung thảo luận. GV nhận xét, góp ý phân thực hành của tất cả các nhóm.







### **Hoạt động 6: Thực hiện trực nhật lớp theo sự phân công**

- 1** GV đọc yêu cầu của HS và phát cho mỗi HS 1 phiếu như sau:

## PHIẾU RÈN LUYỆN

Đánh dấu X vào hoạt động trực nhật lớp em muốn thực hiện:

Lịch trực nhật					
Tuần: .....					
Hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
					
					
					
					

- 2** GV cho mỗi HS tự lựa chọn các hoạt động trực nhật lớp mà các em muốn thực hiện, lưu ý HS là mỗi ngày em chỉ chọn 1 hoạt động.
- 3** Sau khi HS đăng kí xong, GV thu lại phiếu và dựa trên những hoạt động HS mong muốn thực hiện, GV phân công lịch trực nhật lớp theo tổ và sắp xếp các hoạt động phù hợp cho HS.

*Gợi ý: GV có thể cho mỗi tổ trực nhật 1 tuần, mỗi ngày 4 bạn với 4 nhiệm vụ như gợi ý trong bảng trực nhật lớp hoặc đưa thêm/ thay thế hoạt động khác phù hợp với tình hình thực tế.*

- 4** GV dán lịch trực nhật ở trong lớp để HS theo dõi.
- 5** GV tổng kết hoạt động.



### Tham quan phòng truyền thống trường em

- 1** GV tổ chức cho HS tham quan phòng truyền thống.
- 2** GV tổ chức cho HS tìm hiểu về các thành tích của nhà trường, các thầy cô đã

công hiến cho trường, các HS đạt những thành tích cao trong quá trình học tập và rèn luyện ở trường.

- 3 GV nhắc nhở HS ghi nhớ những nội dung đã được tìm hiểu để chia sẻ với bạn ở tiết Sinh hoạt lớp tuần sau.

## TUẦN 16



### Tổng kết hoạt động theo chủ đề “Tự hào trường em”

- 1 GV yêu cầu HS nhớ lại trong tuần vừa qua em đã thực hiện những việc làm nào để thể hiện sự tự hào về truyền thống trường em.
- 2 GV yêu cầu HS khi tham gia buổi tổng kết hoạt động theo chủ đề “Tự hào trường em”, mỗi HS cần ghi nhớ ít nhất một điều trong lễ tổng kết.
- 3 GV tổ chức cho HS tham gia hoạt động tổng kết theo chủ đề “Tự hào trường em”.
- 4 Sau khi về lớp, GV mời 3 – 4 HS nhắc lại những điều mình đã ghi nhớ được.
- 5 GV khen ngợi những HS ghi nhớ được những thông tin sau buổi tổng kết.
- 6 GV chuẩn bị cho HS một tiết mục văn nghệ để biểu diễn vào chương trình Hội diễn văn nghệ “Chào năm mới”.



### Hoạt động 7: Chơi trò chơi “Nhìn hành động, đoán việc làm”

- 1 GV cử một HS làm quản trò.
- 2 GV chia lớp thành 4 nhóm.
- 3 GV yêu cầu các nhóm xếp thành một hàng dọc và quay mặt ngược lại với phía GV. GV gọi 4 HS đứng đầu hàng của 4 nhóm quay lại và nói cho mỗi bạn một việc làm tự phục vụ ở trường: gọt bút chì, lau bảng, quét lớp, lau bàn ghế, nhặt rác trong ngăn bàn, kê bàn ghế, sắp xếp sách vở lên giá sách,... (Lưu ý: Mỗi nhóm một việc làm khác nhau).
- 4 Khi có hiệu lệnh “bắt đầu” của quản trò, HS đứng đầu hàng gọi bạn thứ hai quay lại và sử dụng cử chỉ, điệu bộ để miêu tả lại việc làm mà GV đã giao. Bạn thứ hai gọi bạn thứ ba quay lại và sử dụng cử chỉ, điệu bộ miêu tả những gì mình hiểu từ hành động của bạn thứ nhất. Cứ tiếp tục như vậy cho đến hết hàng. Trong thời gian 3 phút, bạn cuối hàng của nhóm nào đoán đúng việc làm mà bạn đầu tiên nhận được từ GV thì nhóm đó sẽ giành chiến thắng.
- 5 GV tổng kết hoạt động và chuyển sang hoạt động tiếp theo.



### Hoạt động 8: Chia sẻ với bạn những hoạt động tự phục vụ ở trường của em

- 1 GV đọc yêu cầu của hoạt động 8, trang 44 SGK và cho HS thảo luận nhóm 4, chia sẻ với bạn về việc thực hiện các hoạt động tự phục vụ ở trường của em (tự phục vụ trong học tập, sinh hoạt và vui chơi).
- 2 GV có thể cho HS thực hiện nhiệm vụ sau trước khi các em chia sẻ với bạn về việc thực hiện các hoạt động tự phục vụ ở trường và hoạt động trực nhật lớp.

Vẽ cảm nhận của em tương ứng với hiệu quả thực hiện trực nhật lớp theo gợi ý:

Làm tốt/ Vui vẻ 😊; Bình thường 😐; Làm chưa tốt/ Không vui ☹️

Lịch trực nhật lớp của: .....					
	Tổ: ..... Tuần: .....				
Công việc em đã thực hiện	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>

- 3 Sau thời gian thảo luận, GV gọi 3 – 4 HS chia sẻ trước lớp về việc thực hiện các hoạt động tự phục vụ ở trường mà các em đã tự thực hiện trong tuần vừa qua (cảm xúc của các em khi thực hiện các hoạt động đó).
- 4 GV nhận xét, đánh giá.
- 5 GV tiếp tục yêu cầu đại diện các tổ báo cáo kết quả thực hiện trực nhật lớp trong tuần vừa qua; các tổ khác lắng nghe, góp ý về việc thực hiện trực nhật lớp của tổ bạn.
- 6 GV nhận xét, góp ý và tổng kết hoạt động.



### **Kể lại những điều em biết về truyền thống nhà trường**

- 1** GV tổ chức cho HS chia sẻ những điều em đã tìm hiểu được sau buổi tham quan phòng truyền thống nhà trường tuần trước theo gợi ý:
  - Em đã thấy những gì trong phòng truyền thống?
  - Cảm nhận của em sau buổi tham quan phòng truyền thống là gì?
- 2** GV gọi 2 – 3 HS chia sẻ cảm nhận trước lớp.
- 3** GV nhận xét và tổng kết hoạt động.
- 4** GV yêu cầu HS chuẩn bị giấy màu, bút chì, kéo, hồ dán để mang đến lớp vào tiết Sinh hoạt lớp tuần 17.

### **ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG**

- 1** GV tổ chức cho HS trao đổi và nêu lại những việc mình đã học trong chủ đề Tự hào trường em, những hoạt động tự phục vụ ở trường của em nhằm góp phần giữ gìn truyền thống nhà trường.
- 2** GV phát Phiếu đánh giá và yêu cầu HS làm việc cá nhân.
  - GV đề nghị HS sử dụng bút chì hoặc bút màu để vẽ các ngôi sao để tự đánh giá về việc thực hiện các hoạt động tự phục vụ ở trường theo các mức độ như gợi ý.
  - GV đọc từng nội dung để HS đánh giá và vẽ số ngôi sao tương ứng với những việc các em đã làm hoặc GV phát Phiếu đánh giá cho HS tự thực hiện.
- 3** GV tổ chức cho HS đánh giá đồng đẳng, trao đổi để xin ý kiến của bạn về những hoạt động mình đã tham gia trong chủ đề.
- 4** GV ghi nhận xét vào mục 2 của phần đánh giá.

## Phiếu đánh giá

Họ và tên:.....Lớp:..... Trường:.....

### 1. Tự đánh giá

Em tô màu vào ☆ khi em thực hiện những việc dưới đây theo gợi ý:

Tốt: ☆ ☆ ☆ ; Đạt: ☆ ☆ ; Cần cố gắng: ☆

STT	Nội dung	Em tự đánh giá
1	Tự phục vụ trong học tập ở trường	☆☆☆
2	Tự phục vụ trong sinh hoạt ở trường	☆☆☆
3	Tự phục vụ trong vui chơi ở trường	☆☆☆

### 2. Bạn đánh giá em

Em xin ý kiến của bạn khi em thực hiện những việc dưới đây theo gợi ý:

Tốt: ☆ ☆ ☆ ; Đạt: ☆ ☆ ; Cần cố gắng: ☆

STT	Nội dung	Bạn đánh giá em
1	Tự phục vụ trong học tập ở trường	☆☆☆
2	Tự phục vụ trong sinh hoạt ở trường	☆☆☆
3	Tự phục vụ trong vui chơi ở trường	☆☆☆

### 3. Ý kiến của người thân

.....

.....

.....

.....

.....



*GV có thể sử dụng Thư gửi phụ huynh để phối hợp với gia đình trong việc giáo dục HS (nếu có điều kiện).*

### *Thư gửi phụ huynh*

*GV sử dụng Thư gửi phụ huynh để cùng phối hợp với gia đình HS trong những nội dung sau:*

- 1. Phụ huynh hỗ trợ con trong việc chuẩn bị cho các hoạt động trong chủ đề.*
- 2. Phụ huynh quan sát HS thực hiện các hoạt động tự phục vụ của con và hỗ trợ con khi cần thiết.*
- 3. Phụ huynh nhắc con nộp Phiếu đánh giá cho GV chủ nhiệm.*

## Chủ đề 5: : CHÀO NĂM MỚI

### MỤC TIÊU

*Sau chủ đề này, HS:*

- Nêu được những hoạt động tự phục vụ ở nhà.
- Thực hiện được một số việc tự phục vụ ở nhà và làm được sản phẩm để trang trí nhà cửa trong dịp năm mới.
- Tích cực tham gia vào các hoạt động chào đón năm mới.

*Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:*

- Năng lực tự chủ qua việc tự lực, tự giác trong rèn luyện thể hiện qua việc tự làm được một số công việc tự phục vụ ở nhà.
- Phẩm chất chăm chỉ qua việc thực hiện thường xuyên, đều đặn các hoạt động tự phục vụ ở nhà.

### ▶ CHUẨN BỊ

**Giáo viên:**

- Tranh ảnh minh họa về phong tục đón năm mới của một số dân tộc (ở Việt Nam hoặc trên thế giới).
- GV có thể sử dụng vở bài tập (nếu có) để tổ chức hoạt động.

**Học sinh:**

*SGK Hoạt động trải nghiệm 1; bút chì, bút chì màu,...*

*Cuối mỗi tiết hoạt động, GV nên nhắc lại những điều HS cần chuẩn bị cho tiết hoạt động sau.*

**TUẦN 17**



**Tham gia hội diễn văn nghệ “Chào năm mới”**

- 1 GV yêu cầu HS kiểm tra lại trang phục, tâm thế trước khi lên biểu diễn.
- 2 GV phối hợp với thầy cô Tổng phụ trách của nhà trường để HS tham gia một tiết mục biểu diễn trong chương trình hội diễn văn nghệ “Chào năm mới” của trường.
- 3 GV yêu cầu HS nêu cảm nghĩ của mình sau chương trình hội diễn văn nghệ:
  - Với những HS tham gia biểu diễn: *Cảm xúc của em sau khi biểu diễn như thế nào?*
  - Với những HS theo dõi toàn bộ chương trình: *Em thích tiết mục nào nhất? Vì sao?*
- 4 GV yêu cầu HS về nhà tìm hiểu một câu chuyện về phong tục đón năm mới của bất kì dân tộc nào ở Việt Nam hoặc trên thế giới.



**Hoạt động 1: Nghe và hát bài hát *Bé tập đánh răng***

(Sáng tác: Phạm Uyên Nguyên)

- 1 GV cho cả lớp hát bài *Bé tập đánh răng*, sáng tác Phạm Uyên Nguyên. Nếu HS không biết bài hát này, GV có thể bật bài hát cho HS nghe để các em hiểu nội dung bài hát hoặc có thể sử dụng một bài hát khác phù hợp chủ đề.
- 2 Sau khi hát (hoặc nghe bài hát), GV hỏi HS: *Bạn nhỏ trong bài hát đã thực hiện hoạt động gì?*
- 3 GV nhận xét và giới thiệu vào chủ đề: *Việc đánh răng hằng ngày giúp các con luôn giữ được răng miệng sạch sẽ. Đây chính là 1 trong những hoạt động tự phục vụ mà các con cần thực hiện ở nhà. Ngoài ra, còn có rất nhiều các hoạt động tự phục vụ ở nhà khác mà các con cần phải thực hiện để có thể tự chăm sóc bản thân. Đó là những hoạt động gì, chúng ta sẽ cùng nhau tìm hiểu trong chủ đề này nhé!*



**Hoạt động 2: Nhận diện những việc tự phục vụ ở nhà**

- 1 GV đọc yêu cầu 1 của hoạt động 2, trang 47, SGK cho cả lớp nghe và kiểm tra xem HS đã hiểu yêu cầu chưa. GV yêu cầu HS mô tả các hoạt động trong tranh.

- 2 GV yêu cầu HS hoạt động theo nhóm đôi, quan sát tranh và luân phiên với bạn cùng nhóm chỉ ra các hoạt động tự phục vụ ở nhà của các bạn trong tranh mà các em quan sát được.
- 3 GV yêu cầu đại diện các nhóm báo cáo kết quả hoạt động của nhóm mình. GV nhận xét và tổng kết lại các việc tự phục vụ ở nhà: *tự ăn, tự đánh răng, tự tắm, tự soạn sách vở.*
- 4 GV yêu cầu HS tiếp tục chia sẻ nhóm đôi với bạn về những hoạt động tự phục vụ ở nhà mà các em đã tự thực hiện được.
- 5 GV gọi 3 – 4 bạn chia sẻ trước lớp về những việc tự phục vụ ở nhà mà các em đã thực hiện.
- 6 GV tổng kết hoạt động: *Có rất nhiều hoạt động tự phục vụ ở nhà mà các em có thể tự thực hiện được. Các em hãy cố gắng làm những việc đó thật tốt để tự chăm sóc bản thân mình nhé!*



### **Làm sản phẩm trang trí nhà cửa đón năm mới**

- 1 GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS: giấy màu, bút chì, kéo, hồ dán.
- 2 GV hướng dẫn HS cách làm một số sản phẩm trang trí nhà cửa đón năm mới như: cắt bông hoa, làm dây xúc xích.

VD: Cách làm dây xúc xích:

- Cắt các mảnh giấy màu theo kích thước chiều rộng 1 ô, chiều dài 6 ô.
- Lấy hồ dán bôi vào 1 đầu của mảnh giấy và dán đầu còn lại vào để tạo thành 1 vòng tròn.
- Lấy mảnh giấy thứ 2 móc vào vòng tròn vừa làm được. Tiếp tục lấy hồ dán bôi vào 1 đầu của mảnh giấy thứ hai và dán thành vòng tròn thứ hai.
- Tiếp tục làm cho đến khi được độ dài mong muốn.

- 3 GV nhận xét và tổng kết hoạt động.

## **TUẦN 18**



### **Nghe kể chuyện về phong tục đón năm mới của địa phương em**

GV phối hợp với thầy/ cô Tổng phụ trách của nhà trường để cho HS tham gia một buổi kể chuyện về phong tục đón năm mới của địa phương em do nhà trường tổ chức (Tổng phụ trách hoặc đại diện HS một số lớp lên sân khấu kể một câu chuyện về phong tục đón năm mới của địa phương em).



### Hoạt động 3: Tự chuẩn bị trang phục

- 1 GV đọc yêu cầu của hoạt động 3, trang 48, SGK cho cả lớp nghe và hỏi HS để kiểm tra xem các em đã hiểu yêu cầu chưa: *Khi đi học, đi chơi nhân dịp năm mới hay chơi thể thao vào mùa hè, các em có mặc những trang phục giống nhau hay không?*
- 2 GV đề nghị mỗi HS tự thực hiện yêu cầu bằng cách suy nghĩ và lựa chọn các loại trang phục sẽ mặc khi:
  - Đi chơi nhân dịp năm mới;
  - Chơi thể thao vào mùa hè;
  - Đi học.
- 3 GV cho HS hoạt động theo nhóm đôi và chia sẻ với bạn về những trang phục mà mình lựa chọn. Sau đó, GV cho một số HS chia sẻ trước lớp. Sau khi HS chia sẻ, GV đặt câu hỏi: *Tại sao em lại lựa chọn những trang phục này?*
- 4 GV chốt lại các loại trang phục phù hợp với từng hoạt động và thời tiết:
  - Đi chơi nhân dịp năm mới:  
Gợi ý: Ở vùng có mùa đông lạnh giá:
    - + HS nam: Áo khoác nam, áo dài nam, quần dài nam, mũ len, khăn len, găng tay, giày nam, trang phục dân tộc.
    - + HS nữ: Áo khoác nữ, váy len dài tay, mũ len, khăn len, găng tay, giày nữ, trang phục dân tộc.Ở vùng khí hậu nóng quanh năm:
    - + HS nam: Áo sơ mi, quần soóc, giày thể thao, trang phục dân tộc,...
    - + HS nữ: Áo và chân váy, váy xoè, giày búp bê, trang phục dân tộc,...
  - Đi học:
    - + HS nam: Quần áo đồng phục nam, dép quai hậu/ giày nam.
    - + HS nữ: Áo và váy đồng phục nữ, dép quai hậu/ giày nữ.
  - Chơi thể thao vào một ngày mùa hè:
    - + HS nam: Quần áo thể thao nam, mũ lưỡi trai (có thể có hoặc không), giày thể thao.
    - + HS nữ: Quần áo thể thao nữ, mũ lưỡi trai (có thể có hoặc không), giày thể thao.
- 5 GV tổng kết: *Như vậy, với mỗi hoạt động, sự kiện và thời tiết khác nhau, chúng ta lựa chọn những loại trang phục khác nhau. Điều quan trọng là các em có thể tự chuẩn bị được trang phục một cách phù hợp cho chính mình ở mỗi hoạt động.*



#### **Hoạt động 4: Tự dọn góc học tập**

- 1 GV đọc yêu cầu của hoạt động 4, trang 49, SGK cho cả lớp nghe và kiểm tra xem HS đã hiểu yêu cầu chưa bằng cách yêu cầu HS mô tả các tranh trong hoạt động này.

##### **Gợi ý mô tả tranh:**

- Tranh 1: Bạn nhỏ lau bàn.
  - Tranh 2: Bạn nhỏ vứt rác vào thùng rác
  - Tranh 3: Bạn nhỏ cất đồ dùng/ Sắp xếp lại đồ dùng vào vị trí quy định.
- 2 GV yêu cầu HS sắp xếp các bước tự dọn góc học tập bằng cách viết số theo thứ tự xuất hiện các việc làm.
  - 3 GV yêu cầu HS hoạt động nhóm đôi, chia sẻ với bạn cách mình sắp xếp các bước tự dọn góc học tập.
  - 4 GV gọi 2 – 3 nhóm báo cáo kết quả thảo luận nhóm và chốt quy trình.
    - Loại bỏ đồ không sử dụng được.
    - Cất đồ dùng vào vị trí quy định.
    - Lau sạch bàn ghế.
  - 5 GV cho HS luyện tập tự dọn góc học tập mô phỏng theo các bước.
  - 6 GV yêu cầu HS về nhà tự thực hiện dọn góc học tập của mình.



#### **Tim hiểu trang phục đón năm mới của một số dân tộc**

- 1 GV chuẩn bị một số tranh ảnh hoặc trang phục truyền thống của một số dân tộc và mang tới lớp để giới thiệu cho HS sinh hoạt theo nhóm 4, lần lượt chia sẻ những điều em tìm hiểu được về các loại trang phục đón năm mới của các dân tộc theo gợi ý:
  - Kiểu dáng của các loại trang phục;
  - Màu sắc của các loại trang phục;
  - Chi tiết em thích nhất trên trang phục.
- 2 GV gọi một số nhóm lên trình bày những điều các em tìm hiểu được về các loại trang phục.
- 3 GV góp ý, tổng kết hoạt động.
- 4 GV nhắc nhở HS tìm hiểu thêm về trang phục đón năm mới của các dân tộc, quốc gia trên thế giới để chuẩn bị tham gia hoạt động “Nghe giới thiệu về trang phục đón năm mới của một số dân tộc”.

## TUẦN 19



### Nghe giới thiệu về trang phục đón năm mới của một số dân tộc

GV phối hợp cùng thầy cô Tổng phụ trách tổ chức cho HS tham gia hoạt động “Nghe giới thiệu về trang phục đón năm mới của một số dân tộc” theo kế hoạch của nhà trường.



### Hoạt động 5: Chia sẻ với bạn những việc em tự phục vụ ở nhà

- 1 GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm đôi, chia sẻ với bạn về một hoạt động tự phục vụ ở nhà mà em đã thực hiện theo các câu hỏi gợi ý:
  - Em đã thực hiện hoạt động tự phục vụ nào?
  - Các bước thực hiện như thế nào?
  - Cảm nhận của em sau khi thực hiện hoạt động tự phục vụ đó là gì?
- 2 GV yêu cầu 4 – 5 HS trình bày trước lớp về một việc tự phục vụ ở nhà mà em đã thực hiện.
- 3 GV nhận xét, tổng kết hoạt động.



### Hoạt động 6: Trò chơi “Ai nhanh hơn trong việc chuẩn bị sách vở và đồ dùng học tập”

- 1 GV phổ biến luật chơi cho HS.

#### *Chuẩn bị:*

- GV tập hợp tất cả sách vở và đồ dùng học tập của HS vào thùng các-tông.
- Cử một HS làm quản trò điều khiển trò chơi.
- Quản trò chia lớp thành 4 đội.

#### *Cách chơi:*

- Với mỗi lượt chơi, quản trò giao một nhiệm vụ cho các đội, ví dụ: Soạn sách vở và đồ dùng học tập cho ngày thứ hai.
- Sau khi quản trò hô “Bắt đầu”, các thành viên của 4 đội lần lượt chạy thật nhanh lên thùng các-tông để lấy sách vở, đồ dùng học tập phù hợp với thời khoá biểu. (Mỗi lượt chỉ được lấy một sách/ vở/ đồ dùng học tập).
- Đội chiến thắng là đội hoàn thành việc soạn sách vở và đồ dùng học tập đúng và nhanh nhất.

- 2 GV nêu câu hỏi cho cả lớp trao đổi sau khi chơi trò chơi:
  - Em thấy việc soạn sách vở và đồ dùng học tập có khó không? Vì sao?
  - Khi tự mình soạn được sách vở và đồ dùng học tập, em cảm thấy thế nào?
- 3 GV mời một số HS trả lời câu hỏi và tổng hợp ý kiến, tổng kết hoạt động: Việc sắp xếp sách vở và đồ dùng học tập khoa học sẽ giúp các em thuận tiện hơn trong quá trình học các môn học, tìm sách vở và đồ dùng học tập của môn cần học nhanh hơn.
- 4 GV tổng kết hoạt động.



### Thực hành trang trí nhà cửa đón năm mới

- 1 GV tổ chức cho HS thực hành trang trí nhà cửa đón năm mới thông qua một trong các hoạt động sau:
  - Làm thiệp chúc mừng năm mới;
  - Treo dây xúc xích lên cửa sổ;
  - Làm hoa giấy.
- 2 GV yêu cầu HS về nhà chuẩn bị một món quà bất kì (được gói trong bọc/ hộp) để mang tới lớp vào tiết Sinh hoạt lớp tuần 20.

## TUẦN 20



### Tham gia hoạt động tổng kết chủ đề “Chào năm mới”

- GV cho HS tham gia lễ tổng kết chủ đề “Chào năm mới” theo kế hoạch của nhà trường.
- Sau khi HS về lớp nếu còn thời gian, GV cho HS chia sẻ nhóm đôi nêu cảm nghĩ của các em về việc thực hiện các hoạt động trong chủ đề “Chào năm mới”.



### Hoạt động 7: Trang trí bảng theo dõi hoạt động tự phục vụ ở nhà

- 1 GV chuẩn bị mẫu bảng theo dõi hoạt động tự phục vụ ở nhà và phát cho mỗi HS 1 bảng theo dõi hoạt động tự phục vụ ở nhà.
- 2 GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS: bút màu, giấy màu, băng dính/ hồ dán,...
- 3 GV cho HS tự trang trí bảng theo dõi hoạt động tự phục vụ ở nhà theo hướng dẫn sau:



- GV yêu cầu HS tự ghi tên mình lên Bảng tự theo dõi.
  - GV yêu cầu HS vẽ/ viết tên các việc tự phục vụ vào bảng.
  - HS tự vẽ trang trí và tô màu Bảng tự theo dõi theo ý thích.
- 4** GV gọi 3 – 4 HS chia sẻ trước lớp về Bảng tự theo dõi mình đã trang trí, các việc làm HS đưa vào bảng để tự theo dõi.
  - 5** GV nhận xét, tổng kết hoạt động và dặn dò HS về nhà tự theo dõi các hoạt động tự phục vụ ở nhà, đánh dấu vào những hoạt động các em đã thực hiện.



### **Chơi trò chơi “Đổi quà đón năm mới”**

- 1** GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS: Mỗi HS mang 1 món quà (đã được gói trong bọc/ hộp) tới lớp. GV chuẩn bị các phiếu đánh số từ 1 đến hết số HS của lớp.
- 2** GV đánh số mỗi món quà từ 1 đến hết số lượng quà (số quà bằng số HS của lớp).
- 3** GV tổ chức cho HS bốc thăm mỗi bạn 1 số. HS bốc được số nào thì sẽ nhận được món quà mang số đó.
- 4** GV cho HS cả lớp bóc quà và vui liên hoan.
- 5** GV tổng kết hoạt động.
- 6** GV yêu cầu mỗi tổ (nhóm) chuẩn bị tranh ảnh, bài hát, bài thơ về mùa xuân để chuẩn bị cho tiết Sinh hoạt lớp tuần 20.
- 7** GV yêu cầu HS chuẩn bị tập múa, hát, đọc thơ về chủ đề “Mùa xuân trên quê em” cho tiết Sinh hoạt dưới cờ tuần 21.

### **ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG**

- 1** GV tổ chức cho HS trao đổi và nêu lại những việc mình đã học trong chủ đề Chào năm mới, những hoạt động tự phục vụ ở nhà của em và các sản phẩm em đã làm được để trang trí nhà cửa trong dịp năm mới.
- 2** GV phát Phiếu đánh giá và yêu cầu HS làm việc cá nhân
  - GV đề nghị HS sử dụng bút màu tô màu các ngôi sao để tự đánh giá về việc thực hiện các hoạt động tự phục vụ ở nhà theo các mức độ như gợi ý.
  - GV đọc từng nội dung để HS đánh giá và vẽ số ngôi sao tương ứng với những việc các em đã làm hoặc GV phát Phiếu đánh giá cho HS tự thực hiện.
- 3** GV tổ chức cho HS đánh giá đồng đẳng, trao đổi đề xin ý kiến của bạn về những hoạt động mình đã tham gia trong chủ đề.
- 4** GV yêu cầu HS xin ý kiến người thân về các hoạt động tự phục vụ ở nhà mà các em đã thực hiện và ghi vào mục 3 của phần đánh giá.

## Phiếu đánh giá

Họ và tên:.....Lớp:..... Trường:.....

### 1. Tự đánh giá

Em tô màu vào ☆ khi em thực hiện những việc dưới đây theo gợi ý:

Tốt: ☆ ☆ ☆ ; Đạt: ☆ ☆ ; Cần cố gắng: ☆

STT	Nội dung	Em tự đánh giá
1	Tự chăm sóc bản thân	☆☆☆
2	Tự dọn dẹp	☆☆☆
3	Tự sắp xếp sách vở	☆☆☆
4	Tham gia trang trí nhà cửa đón năm mới	☆☆☆

### 2. Bạn đánh giá em

Em xin ý kiến của bạn khi em thực hiện những việc dưới đây theo gợi ý:

Tốt: ☆ ☆ ☆ ; Đạt: ☆ ☆ ; Cần cố gắng: ☆

STT	Nội dung	Bạn đánh giá em
1	Tự chăm sóc bản thân	☆☆☆
2	Tự dọn dẹp	☆☆☆
3	Tự sắp xếp sách vở	☆☆☆
4	Tham gia trang trí nhà cửa đón năm mới	☆☆☆

### 3. Ý kiến của người thân

.....

.....

.....

.....

## RÈN LUYỆN HÀNG NGÀY

- 1** GV yêu cầu HS xác định những việc mình sẽ tiếp tục làm để tự phục vụ ở nhà. GV yêu cầu HS tiếp tục sử dụng bảng tự theo dõi đã trang trí ở hoạt động 7 để theo dõi các hoạt động tự phục vụ ở nhà.
- 2** GV tổ chức cho HS trao đổi những việc sẽ làm trong tuần tới để thể hiện ngày càng chủ động và tự giác hơn trong các hoạt động tự phục vụ ở trường.
- 3** GV có thể cho HS chia sẻ theo nhóm 4 để các em chia sẻ kinh nghiệm việc thực hiện các hoạt động tự phục vụ ở nhà mà các em đã thực hiện.
  - Các bước thực hiện là gì?
  - Hoạt động đó có cần dụng cụ, đồ dùng gì hỗ trợ hay không? Nếu có thì đó là những dụng cụ, đồ dùng gì?
- 4** GV yêu cầu HS chia sẻ trước lớp về những lưu ý cần thiết khi sử dụng một số loại dụng cụ lao động, các đồ dùng cần thiết khi thực hiện các hoạt động tự phục vụ ở nhà (như tự chăm sóc bản thân, tự dọn dẹp, tự sắp xếp sách vở,...) và hoạt động trang trí nhà cửa đón năm mới.

*GV có thể sử dụng Thư gửi phụ huynh để phối hợp với gia đình trong việc giáo dục HS (nếu có điều kiện).*

### *Thư gửi phụ huynh*

*GV sử dụng Thư gửi phụ huynh để cùng phối hợp với gia đình HS trong những nội dung sau:*

- 1. Phụ huynh hỗ trợ con trong việc chuẩn bị cho các hoạt động trong chủ đề.*
- 2. Phụ huynh quan sát HS thực hiện các hoạt động tự phục vụ của con ở nhà và hỗ trợ con khi cần thiết..*
- 3. Phụ huynh nhắc con nộp Phiếu đánh giá cho GV chủ nhiệm.*

# Chủ đề 6: MÙA XUÂN TRÊN QUÊ EM

## MỤC TIÊU

*Sau chủ đề này, HS:*

- Nêu được các lễ hội mùa xuân ở quê hương.
- Thực hiện được những việc làm giữ gìn nét đẹp trong lễ hội mùa xuân của quê hương.
- Thể hiện được cảm xúc phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp khác nhau.

*Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:*

- Năng lực thích ứng với cuộc sống thông qua việc thể hiện được các biểu hiện cảm xúc phù hợp với hoàn cảnh và đối tượng giao tiếp.
- Phẩm chất trách nhiệm thể hiện qua việc tham gia được hoạt động Tết trồng cây và điều chỉnh được cảm xúc của bản thân.

## ▶ CHUẨN BỊ

### **Giáo viên:**

- Bộ thẻ gồm các thẻ cảm xúc khác nhau, lá cờ/ ngôi sao, Phiếu đánh giá hoạt động,...
- GV có thể sử dụng vở bài tập (nếu có) để tổ chức hoạt động.

### **Học sinh:**

*SGK Hoạt động trải nghiệm 1; bút chì, bút màu, giấy A4,...*

*Cuối mỗi tiết hoạt động, GV nên nhắc lại những điều HS cần chuẩn bị cho tiết hoạt động sau.*

## ▶ GỢI Ý TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

### TUẦN 21



#### Múa, hát, đọc thơ về chủ đề “Mùa xuân trên quê em”

- GV tổ chức cho HS tham gia hoạt động múa, hát, đọc thơ về chủ đề “Mùa xuân trên quê em” theo kế hoạch của nhà trường.
- GV nhắc HS chú ý tập trung và cô vũ, động viên cho các bạn, các anh chị tham gia hoạt động.



#### Hoạt động 1: Chia sẻ cảm xúc của em khi Tết đến, xuân về bằng các thẻ cảm xúc

- 1 GV đọc yêu cầu của hoạt động 1, trang 56, SGK cho cả lớp nghe và yêu cầu HS tự nhớ lại cảm xúc của bản thân khi Tết đến, xuân về theo các gợi ý sau:
  - Khi Tết đến, em thấy có những hoạt động nào? Em gặp những ai?
  - Em thấy những hoạt động đó như thế nào?
  - Cảm xúc của em khi đó như thế nào? (Ngạc nhiên, vui vẻ, sung sướng)
- 2 Sau thời gian suy nghĩ, GV yêu cầu mỗi HS tự vẽ lại khuôn mặt thể hiện cảm xúc trong dịp Tết đến, xuân về của mình lên tờ giấy. GV có thể đặt thêm một số câu hỏi gợi ý:
  - Khi ngạc nhiên thì khuôn mặt em như thế nào? Mắt và miệng sẽ như thế nào?
  - Khi vui vẻ thì khuôn mặt em như thế nào? Mắt và miệng sẽ như thế nào?
  - Khi sung sướng thì khuôn mặt em như thế nào? Mắt và miệng sẽ như thế nào?
- 3 Sau khi HS vẽ xong, GV yêu cầu HS hoạt động theo nhóm đôi, chia sẻ với bạn về dịp Tết đến và cảm xúc khi đó dựa trên bức tranh về khuôn mặt mà mình đã vẽ.
- 4 GV gọi 3 – 4 HS chia sẻ cảm xúc của bản thân về dịp Tết đến trước cả lớp (kết hợp với mô tả tranh mà em đã vẽ). GV có thể hỏi thêm HS: *Vì sao em cảm thấy như vậy?*
- 5 GV nhận xét và tổng kết hoạt động.



#### Hoạt động 2: Kể lại cảm xúc của em khi tham gia lễ hội mùa xuân

- 1 GV đọc yêu cầu hoạt động 2, trang 56, SGK cho cả lớp nghe và yêu cầu HS kể lại các cảm xúc của bản thân khi tham gia lễ hội mùa xuân.

- 2 GV yêu cầu HS kể lại cho bạn ngồi cạnh nghe về cảm xúc đó. Sau đó, GV gọi 2 – 3 HS kể trước lớp.
- 3 GV nhận xét, tổng kết hoạt động.



### **Giới thiệu tranh ảnh, bài hát, bài thơ về mùa xuân**

- 1 GV kiểm tra sự chuẩn bị tranh ảnh, bài hát, bài thơ,... về mùa xuân của HS.
- 2 GV tổ chức cho HS giới thiệu về tranh ảnh, bài hát, bài thơ của nhóm mình đã chuẩn bị.
- 3 GV nhận xét và tổng kết hoạt động.
- 4 GV nhắc nhở HS tìm hiểu về các món ăn truyền thống của quê em (tên món ăn, hương vị món ăn,...) để chuẩn bị cho hoạt động của tiết Sinh hoạt lớp vào tuần 22.

## **TUẦN 22**



### **Nghe giới thiệu về lễ hội mùa xuân trên quê em**

- GV tổ chức cho HS tham gia buổi giới thiệu về lễ hội mùa xuân trên quê em theo kế hoạch của nhà trường.
- GV nhắc HS tập trung chú ý và nêu được ít nhất một điều ấn tượng về lễ hội mùa xuân ở quê em.



### **Hoạt động 3: Chơi trò chơi “Nhận diện cảm xúc”**

- 1 GV đọc yêu cầu hoạt động 3, trang 58, SGK cho cả lớp nghe và yêu cầu HS hoạt động nhóm (4 – 6 HS) cùng thực hiện nhiệm vụ: Mỗi nhóm được phát 1 bộ thẻ cảm xúc. HS úp các thẻ cảm xúc xuống mặt bàn và lần lượt mỗi bạn bốc thăm 1 thẻ. HS bắt được thẻ cảm xúc nào thì sẽ kể lại tình huống tạo cho mình cảm xúc đó.

**Gợi ý:** GV có thể sử dụng các gợi ý sau cho HS trong quá trình chơi bộ thẻ cảm xúc:

- Tình huống đó diễn ra khi nào?
- Trong tình huống đó có những ai?
- Khi đó em cảm thấy thế nào?

- 2 GV mời một số HS chia sẻ trước lớp, ở mỗi loại cảm xúc, GV gọi 2 – 3 HS nêu các tình huống của các em.
- 3 GV nhận xét và tổng kết hoạt động.



#### Hoạt động 4: Tìm hiểu các cảm xúc khác nhau

- 1 GV đọc yêu cầu hoạt động 4, trang 58, SGK cho cả lớp nghe và yêu cầu thảo luận nhóm 4. Mỗi nhóm quan sát một bức tranh và giải thích cảm xúc của các nhân vật trong tranh theo gợi ý:
  - Bức tranh vẽ gì?
  - Nét mặt, cử chỉ của các nhân vật trong tranh như thế nào?
- 2 GV gọi đại diện 4 nhóm lên báo cáo, mỗi nhóm mô tả 1 tranh và cảm xúc của nhân vật trong tranh. GV có thể gọi nhóm khác góp ý, bổ sung nếu phần trả lời của nhóm báo cáo chưa hoàn thiện.
- 3 GV chốt lại cảm xúc ở mỗi bức tranh.  
*Gợi ý:*
  - Tranh 1: Bạn nam vui sướng, thích thú khi được mẹ tặng cặp sách.
  - Tranh 2: Bạn nữ buồn rầu vì con búp bê bị chó cắn rách.
  - Tranh 3: Bạn nữ lo lắng vì mẹ đi lâu về.
  - Tranh 4: Bạn nữ sợ hãi khi thấy con nhện to rơi từ cành cây xuống.
- 4 GV nêu câu hỏi: *Em đã bao giờ có những cảm xúc như vậy chưa? Hãy mô tả tình huống diễn ra cảm xúc đó của em (nếu có).*
- 5 GV nhận xét, tổng kết hoạt động.



#### Tìm hiểu về món ăn truyền thống quê em

- 1 GV chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm 3 – 4 HS và yêu cầu từng HS chia sẻ với các bạn trong nhóm về các món ăn truyền thống ở quê hương mình (gồm có tên món ăn, thành phần của món ăn,...).
- 2 GV dành thời gian cho các nhóm thực hiện nhiệm vụ.
- 3 GV tổ chức cho HS các nhóm lên chia sẻ với cả lớp về các món ăn truyền thống của quê hương.
- 4 GV yêu cầu HS về nhà tìm hiểu về các trò chơi dân gian để chuẩn bị cho tiết Sinh hoạt lớp tuần 23.



## TUẦN 23



### Tham gia Tết trồng cây

- GV tổ chức cho HS tham gia Tết trồng cây theo kế hoạch của trường.
- GV tổ chức cho HS trồng và chăm sóc cây hương ứng tháng hành động (trồng cây, nhổ cỏ,...).
- GV khen ngợi những HS tích cực tham gia hoạt động.



### Hoạt động 5: Sắm vai thể hiện cảm xúc của em

- 1 GV đọc yêu cầu hoạt động 5, trang 60, SGK cho cả lớp nghe và yêu cầu HS mô tả các tranh trong sách.
- 2 GV mời một số HS mô tả các tranh cho cả lớp nghe, mỗi HS mô tả một tranh.

#### Gợi ý mô tả:

- Tranh 1: Hình vẽ bố tặng quà bạn nhỏ, bạn nhỏ thể hiện nét mặt vui sướng.
  - Tranh 2: Hình vẽ bạn nhỏ được cô giáo khen, bạn nhỏ thể hiện nét mặt vui vẻ.
  - Tranh 3: Hình vẽ nhóm bạn đang chơi chung với nhau, nét mặt vui vẻ, hào hứng.
- 3 GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm 4, yêu cầu mỗi nhóm sắm vai thể hiện cảm xúc bằng nét mặt hoặc cử tri, hành động của mình trong các tình huống vừa mô tả (mỗi nhóm một tình huống):
    - Khi em được tặng quà
    - Khi em được khen
    - Khi em được chơi chung với bạn bè
  - 4 GV gọi các nhóm lên trước lớp sắm vai thể hiện cảm xúc ở các tình huống, mỗi nhóm lên sắm vai một tình huống. GV có thể gọi nhóm khác góp ý, sắm vai lại nếu nhóm ban đầu chưa thể hiện được.
  - 5 GV nhận xét, tổng kết hoạt động.



### Chơi các trò chơi dân gian

- 1 GV chia lớp thành nhóm 4–6 HS và yêu cầu các nhóm kể tên các trò chơi dân gian.
- 2 GV tổ chức cho các nhóm chọn 1 trò chơi dân gian, và tổ chức cho HS tham gia chơi (lưu ý trò chơi giới hạn ở trong lớp học).

- 3** GV khen ngợi HS tích cực tham gia và tổng kết hoạt động.
- 4** GV yêu cầu các tổ chuẩn bị các tiết mục văn nghệ, chào mừng ngày 8 – 3 theo đăng kí với GV.
- 5** GV tổ chức cho HS lựa chọn tiết mục văn nghệ để biểu diễn trong chương trình Múa hát chào mừng Ngày Quốc tế Phụ nữ 8 – 3 của nhà trường.

### **ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG**

- 1** GV đọc từng nội dung đánh giá, trang 61, SGK và yêu cầu mỗi HS trả lời các câu hỏi:
  - Em đã làm gì để giữ gìn nét đẹp của lễ hội mùa xuân ở quê hương?
  - Em biết thêm những cảm xúc nào qua chủ đề?GV gọi 5 – 7 bạn trả lời. GV nhận xét và chuyển tiếp nhiệm vụ.
- 2** GV phát cho mỗi HS.
- 3** GV yêu cầu mỗi HS tự đánh giá về các hoạt động em đã thực hiện trong chủ đề này.
- 4** GV tiếp tục tổ chức cho HS trao đổi với bạn để đánh giá lẫn nhau bằng cách đổi Phiếu đánh giá để bạn đánh giá về việc thực hiện các hoạt động trong chủ đề.
- 5** GV yêu cầu HS về nhà xin ý kiến của người thân về việc thực hiện các hoạt động.
- 6** GV nhận xét, tổng kết hoạt động.

## Phiếu đánh giá

Họ và tên:..... Lớp:..... Trường:.....

### 1. Tự đánh giá

Tô màu vào ☆ với mỗi nội dung em tự đánh giá theo gợi ý:

Tốt: ☆ ☆ ☆; Đạt: ☆ ☆; Cần cố gắng: ☆

STT	Nội dung	Em tự đánh giá
1	Nêu được các lễ hội mùa xuân ở quê hương em	☆ ☆ ☆
2	Nêu được tên các cảm xúc khác nhau	☆ ☆ ☆
3	Thể hiện được cảm xúc phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp khác nhau	☆ ☆ ☆
4	Thực hiện được những việc làm giữ gìn nét đẹp trong lễ hội mùa xuân ở quê hương	☆ ☆ ☆

### 2. Bạn đánh giá em

Em xin ý kiến của bạn khi em thực hiện những việc dưới đây theo gợi ý:

Tốt: ☆ ☆ ☆; Đạt: ☆ ☆; Cần cố gắng: ☆

STT	Nội dung	Bạn đánh giá em
1	Nêu được các lễ hội mùa xuân ở quê hương em	☆ ☆ ☆
2	Nêu được tên các cảm xúc khác nhau	☆ ☆ ☆
3	Thể hiện được cảm xúc phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp khác nhau	☆ ☆ ☆
4	Thực hiện được những việc làm giữ gìn nét đẹp trong lễ hội mùa xuân ở quê hương	☆ ☆ ☆

### 3. Ý kiến của người thân

.....

.....

.....

.....

.....

*GV có thể sử dụng Thư gửi phụ huynh để phối hợp với gia đình trong việc giáo dục HS (nếu có điều kiện).*

### ***Thư gửi phụ huynh***

Ngay từ tiết học đầu tiên của chủ đề, GV sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để cùng phối hợp với gia đình HS về những nội dung sau:

1. Đề nghị phụ huynh hỗ trợ con trong việc chuẩn bị cho các hoạt động của chủ đề và thường xuyên chú ý tới cảm xúc của con để biết được tâm tư, tình cảm của con em mình hàng ngày.
2. Đề nghị phụ huynh động viên, khuyến khích con thể hiện những cảm xúc của bản thân một cách tích cực. Phối hợp với nhà trường để tìm hiểu thông tin, định hướng, hỗ trợ con trong trường hợp con thể hiện những cảm xúc khác thường trong một số tình huống cụ thể.

# Chủ đề 7: YÊU THƯƠNG GIA ĐÌNH QUÝ TRỌNG PHỤ NỮ

## MỤC TIÊU

*Sau chủ đề này, HS:*

- Giới thiệu được các thành viên trong gia đình: tên, tuổi, công việc,...
- Thực hiện được những lời nói, việc làm và làm được sản phẩm thể hiện tình yêu thương dành cho những người thân trong gia đình và những người phụ nữ em yêu quý.
- Thực hiện được những việc sắp xếp nhà cửa gọn gàng, sạch sẽ cùng người thân.

*Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:*

- Năng lực giao tiếp: thể hiện qua việc giới thiệu được trước bạn bè, thầy cô giáo về gia đình mình, chia sẻ được những hoạt động chung của gia đình và những việc làm thể hiện tình cảm yêu thương gia đình, quý trọng phụ nữ.
- Năng lực thẩm mỹ: thể hiện qua việc vẽ tranh về người phụ nữ em yêu quý, làm được sản phẩm để thể hiện tình yêu thương với gia đình.
- Phẩm chất nhân ái: thể hiện thông qua tình yêu thương, sự quan tâm tới những người thân trong gia đình và những người phụ nữ em yêu quý.

## ▶ CHUẨN BỊ

**Giáo viên:**

- Giấy A4, A0, giấy màu, bút màu, keo/ hồ dán;
- Một bông hoa bằng giấy/ vải/ nhựa,....;
- Nhạc một số bài hát về gia đình;
- Các bộ tranh – chữ; các bộ tranh (mảnh ghép) về quy trình thực hiện những việc làm tạo sự gắn kết giữa những người thân trong gia đình.
- GV có thể sử dụng vở bài tập (nếu có) để tổ chức hoạt động.

**Học sinh:**

- Bút màu, giấy A4/ giấy vẽ;
- Ảnh/ tranh vẽ hoặc thông tin về các thành viên trong gia đình và tranh vẽ về một hoạt động chung của gia đình.

**▶ GỢI Ý TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**TUẦN 24**



**Múa hát chào mừng Ngày Quốc tế Phụ nữ 8 – 3**

- GV kiểm tra lại việc chuẩn bị các tiết mục văn nghệ chào mừng ngày 8 – 3 của HS.
- GV tổ chức cho HS tham gia hoạt động múa hát chào mừng ngày 8 – 3 theo chương trình của nhà trường.



**HOẠT ĐỘNG 1: Giới thiệu về gia đình em**

- 1 GV kiểm tra việc chuẩn bị tranh/ ảnh về gia đình của HS.
- 2 GV đọc cho HS nghe yêu cầu của hoạt động 1 trong SGK, trang 63. Yêu cầu HS nói lại cách thực hiện nhiệm vụ theo suy nghĩ của mình.
- 3 GV cho HS chia sẻ theo cặp về gia đình mình (sử dụng tranh/ ảnh đã chuẩn bị ở nhà).
- 4 GV gọi một số HS lên giới thiệu về gia đình trước lớp.
- 5 GV tổng kết và dẫn dắt chuyển tiếp sang hoạt động sau.



**HOẠT ĐỘNG 2: Nêu những việc làm thể hiện sự gắn kết, yêu thương trong gia đình**

- 1 GV đọc yêu cầu của hoạt động 2 trong SGK, trang 64 cho cả lớp nghe và kiểm tra xem HS đã hiểu nhiệm vụ chưa.
- 2 GV chia nhóm (6 – 8 em), phát giấy có ghi sẵn 4 nhóm việc như SGK trang 64 cho HS thảo luận.

*Lưu ý: Nếu có thể, GV thiết kế phiếu theo dạng sơ đồ tư duy để HS làm quen với cách ghi chép theo sơ đồ.*

- 3 GV tổ chức cho các nhóm thảo luận: *Kể tên những việc làm cụ thể tạo sự gắn kết giữa các thành viên trong gia đình.*

- 4 GV gọi đại diện một nhóm phát biểu ý kiến. Các nhóm khác trao đổi, bổ sung.
- 5 GV đánh giá, tổng kết, làm rõ hơn ý nghĩa của sự gắn kết những thành viên trong gia đình.



### **HOẠT ĐỘNG 3: Chia sẻ những việc em đã làm thể hiện sự gắn kết, yêu thương dành cho người thân**

- 1 GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, kể lại việc em đã làm thể hiện sự gắn kết, yêu thương dành cho người thân theo gợi ý:
  - Em đã làm gì? Khi nào?
  - Cảm nhận của em và người thân khi đó.
- 2 GV tổ chức trò chơi “Giai điệu yêu thương” để chia sẻ về những việc HS đã làm để tạo sự gắn kết, yêu thương với người thân trong gia đình.
- 3 GV phổ biến luật chơi: Cả lớp sẽ hát một bài hát và chuyển hoa theo giai điệu GV bật. Khi nhạc dừng, hoa ở tay bạn nào thì bạn đó lên chia sẻ về việc làm của mình theo gợi ý. Sau khi chia sẻ xong, nhạc được bật lên và trò chơi lại tiếp tục. Sau đó GV tổ chức cho HS chơi.
- 4 GV dành thời gian cho HS chia sẻ, qua đó nói lên những cảm nhận, suy nghĩ của mình khi thực hiện những việc làm thể hiện sự yêu thương với người thân trong gia đình.
- 5 GV nhận xét, tổng kết hoạt động và chuyển tiếp sang hoạt động sau.



### **Tham gia hoạt động kỉ niệm Ngày Quốc tế Phụ nữ 8 – 3**

- 1 GV yêu cầu các tổ chuẩn bị các tiết mục văn nghệ chào mừng ngày 8 – 3 đăng kí với GV từ tuần trước và tập luyện.
- 2 GV tổ chức cho HS trình bày các tiết mục văn nghệ, trao gửi quà tặng (nếu có) để kỉ niệm ngày 8 – 3.
- 3 GV mời HS chia sẻ cảm nhận khi được tặng quà hoặc khi tặng quà cho bạn.
- 4 GV nhận xét và tổng kết hoạt động.
- 5 Chuẩn bị một mảnh giấy hoặc bìa màu để viết lời yêu thương sẽ được thực hiện ở tiết Sinh hoạt lớp tuần 25.
- 6 GV yêu cầu HS suy nghĩ về những lời yêu thương muốn dành tặng cho người thân, bạn bè,... để chuẩn bị cho tiết Sinh hoạt tuần 25 dưới cờ.

## TUẦN 25



### Tham gia hoạt động “Lời nhắn nhủ yêu thương”

- GV yêu cầu HS viết lời yêu thương với người thân và những người phụ nữ em yêu quý.
- GV nhắc nhở HS ghi nhớ việc cần làm để thực hiện tốt hoạt động “Lời nhắn nhủ yêu thương”.



### HOẠT ĐỘNG 4: Nghe và hát bài hát về gia đình

- 1 GV bắt nhịp cho cả lớp cùng hát một bài hát về gia đình (ví dụ: *Ba ngọn nến lung linh*, sáng tác: Ngọc Lễ; *Gia đình nhỏ hạnh phúc to*, sáng tác Nguyễn Văn Chung; *Cây gia đình*,...).
- 2 GV nêu câu hỏi cho cả lớp trao đổi sau khi hát xong:
  - *Nêu cảm nhận của em sau khi nghe/ hát bài hát.*
  - *Theo em, bài hát muốn nói với chúng ta điều gì?*
- 3 GV tổng hợp các ý kiến của HS và chuyển tiếp sang hoạt động sau.



### HOẠT ĐỘNG 5: Chia sẻ với bạn về những hoạt động gia đình em thường làm cùng nhau

- 1 GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, quan sát 3 tranh và liên hệ với những hoạt động chung của gia đình mình.
- 2 GV mời một số HS trình bày ý kiến của mình và dẫn dắt: “Gia đình em thường làm cùng nhau những hoạt động gì? Hãy chia sẻ với bạn”.
- 3 GV tổ chức cho HS làm việc nhóm, sử dụng tranh vẽ/ ảnh hoặc thông tin về hoạt động chung của gia đình mình để chia sẻ với bạn.
- 4 HS sắp xếp các bức tranh vào bảng nhóm theo 3 cột: trò chuyện cùng nhau, cùng làm việc nhà, cùng vui chơi.
- 5 GV tổ chức cho các nhóm trình bày kết quả thảo luận. Từ đó HS tổng hợp được những nhóm hoạt động mà gia đình có thể làm cùng nhau: cùng trò chuyện, cùng vui chơi; cùng làm việc nhà.
- 6 GV nhận xét và dẫn dắt sang hoạt động sau.





## HOẠT ĐỘNG 6: Kể về những công việc nhà em có thể tham gia

- 1 GV yêu cầu HS quan sát tranh trong SGK *Hoạt động trải nghiệm lớp 1* trang 67 và cho biết:
  - *Bức tranh vẽ gì? (Tranh vẽ một gia đình đang dọn dẹp nhà cửa. Bố quét bụi, mẹ rửa ấm chén, hai bạn nhỏ lau bàn)*
  - *Các thành viên trong gia đình cảm thấy thế nào? Vì sao em biết? (Các thành viên trong gia đình cảm thấy vui vẻ. Điều này thể hiện qua nét mặt của mọi người).*
- 2 GV yêu cầu HS làm việc nhóm đôi, chia sẻ với bạn về những việc nhà em có thể làm.
- 3 GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Nhìn hành động đoán việc làm”.
  - Cách tiến hành:
    - + HS lên chơi chỉ được dùng hành động để mô tả công việc nhà em có thể tham gia cùng gia đình.
    - + Những HS khác quan sát và đoán tên hành động. Bạn nào đoán đúng sẽ được chỉ định người chơi tiếp theo. Nếu không ai đoán được thì người chơi có quyền chỉ định bạn chơi tiếp theo.
    - HS tiến hành chơi trò chơi theo hướng dẫn của GV.
- 4 GV tổng kết trò chơi và tổ chức cho HS trao đổi: *Khi làm việc nhà, các em có thể gặp phải những nguy hiểm gì với việc sử dụng dụng cụ lao động?*
- 5 GV mời một số HS lên chia sẻ và chốt lại: “Các dụng cụ làm việc nhà cũng có thể gây nguy hiểm cho chúng ta nếu không biết sử dụng đúng cách”.
- 6 GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm 4 hoặc 6, đưa ra các lưu ý khi sử dụng dụng cụ lao động để làm việc nhà.
- 7 GV tổ chức cho các nhóm báo cáo kết quả thảo luận và nhận xét, tổng kết hoạt động.



## Viết lời yêu thương dành cho người phụ nữ em yêu quý

- 1 GV cho HS chuẩn bị những thẻ cắt theo hình tùy thích (hình hoa, trái tim, đám mây,...)
- 2 GV tổ chức cho HS viết lời yêu thương vào các thẻ đã chuẩn bị.
- 3 GV cho HS chia sẻ những điều mình viết và trưng bày trên cây yêu thương của lớp.

- 4 GV nhận xét và tổng kết hoạt động.
- 5 GV yêu cầu HS chuẩn bị giấy và bút vẽ để vẽ về người phụ nữ em yêu quý cho tiết Sinh hoạt lớp tuần 26.
- 6 Chuẩn bị cho tiết Sinh hoạt dưới cờ:
  - GV thông báo cho HS về việc tham gia giao lưu với những người phụ nữ tiêu biểu của địa phương.
  - GV giới thiệu sơ lược về những người tham gia giao lưu, nhắc HS chuẩn bị câu hỏi giao lưu (nếu có).

## TUẦN 26



### Tham gia hoạt động “Giao lưu với những người phụ nữ tiêu biểu của địa phương”

- GV yêu cầu HS tham gia hoạt động giao lưu đúng giờ, ăn mặc gọn gàng, sạch sẽ.
- GV tổ chức cho HS tham gia hoạt động giao lưu, lắng nghe và có thể đưa câu hỏi với những phụ nữ tiêu biểu (nếu đã chuẩn bị).



### HOẠT ĐỘNG 7: Trò chơi “Ba – Má – Tôi”

- 1 GV phổ biến luật chơi: Đây là trò chơi làm theo lời tôi nói chứ không làm theo hành động của tôi. Trò chơi được quy ước như sau:
  - Đặt tay lên đầu là “Ba”
  - Đặt tay lên má là “Má”
  - Đặt tay lên ngực là “Tôi”
 Cả lớp sẽ nhìn vào cô giáo, khi cô giáo hô “Ba”, các em sẽ đặt tay lên đầu, hô “má” thì đặt tay lên má, hô “tôi” thì đặt tay lên ngực. Luật chơi là tất cả học sinh sẽ làm theo lời cô nói và phải nhìn vào cô, ai làm sai với lời cô nói hoặc không nhìn vào cô là phạm luật và bị bắt. Khi chơi, GV sẽ làm các động tác khác với lời hô. Nếu HS nào làm sai với quy ước sẽ được lên bảng đứng.
- 2 GV tổ chức cho HS chơi và quan sát để tìm ra những HS chơi sai hoặc vi phạm luật chơi.
- 3 GV tổ chức cho những HS chơi sai phải làm theo những yêu cầu để cả lớp cảm thấy vui vẻ, hào hứng.

- 4 GV nêu câu hỏi: *Trong trò chơi vừa rồi chúng ta nhắc đến những ai? Những người đó có liên quan gì đến chủ đề hoạt động hôm nay?*
- 5 GV mời một số HS trả lời câu hỏi và giới thiệu vào hoạt động sau.



### **HOẠT ĐỘNG 8: Sắm vai bạn nhỏ trong tranh và nói lời yêu thương phù hợp**

- 1 GV tổ chức cho HS làm việc nhóm đôi. Mỗi nhóm chọn 1 tranh, suy nghĩ và sắm vai thể hiện lời nói yêu thương phù hợp với hoàn cảnh.

GV gợi ý cho các nhóm:

- *Các nhân vật trong tranh đang làm gì?*
  - *Trong hoàn cảnh đó, em sẽ nói gì?*
  - *Khi sắm vai, cần chú ý: Phân vai gì cho ai? Cần dụng cụ, đồ dùng gì?*
- 2 GV tổ chức cho các nhóm sắm vai xử lí tình huống. Các nhóm khác góp ý, bổ sung. Những nhóm có ý kiến khác có thể lên sắm vai thể hiện lời nói của mình (nếu được).
  - 3 GV nhận xét và tổ chức cho HS trao đổi:
    - *Em có thể nói những lời yêu thương với người thân và thể hiện sự quý trọng phụ nữ vào những hoàn cảnh nào? Chia sẻ về một lần em đã nói lời yêu thương với người thân và thể hiện sự quý trọng phụ nữ, cảm nhận của mọi người khi đó.*
    - *Khi nói lời yêu thương, em cần chú ý điều gì? (về cử chỉ, ánh mắt, ngôn từ,...)*
  - 4 GV tổng hợp ý kiến của HS và từ đó đưa ra những lưu ý khi nói lời yêu thương:
    - Nói nhẹ nhàng, đủ nghe;
    - Ánh mắt thân thiện, trêu mến;
    - Kết hợp với hành động phù hợp như: nắm tay, ôm,...
  - 5 GV dẫn dắt và chuyển tiếp hoạt động.



### **Vẽ người phụ nữ em yêu quý**

- 1 GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS
- 2 GV tổ chức cho HS vẽ tranh về người phụ nữ em yêu quý.  
GV gợi ý cho HS:
  - + *Em định vẽ về ai?*
  - + *Người đó đối với em có kỉ niệm hoặc ấn tượng gì đặc biệt?*

- 3 GV tổ chức cho HS triển lãm tranh và giới thiệu về tranh mình vẽ.
- 4 GV nhận xét và tổ chức cho HS bình chọn ra những tranh đẹp nhất để trưng bày trên trường.
- 5 GV yêu cầu HS thực hiện những việc làm thể hiện tình cảm với những người phụ nữ em yêu quý và chia sẻ vào tiết Sinh hoạt lớp tuần 27.  
*Gợi ý: + Người phụ nữ em muốn kể đến là ai?  
 + Em đã làm gì? Vào lúc nào?  
 + Cảm nhận của em và của người phụ nữ khi đó.*
- 6 GV nhắc những HS có tranh được chọn mang tranh đến trưng bày vào tiết Sinh hoạt dưới cờ tuần tới.

## TUẦN 27



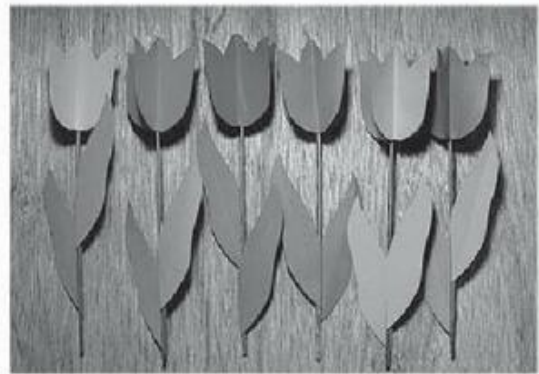
### **Giới thiệu tranh vẽ về “Người phụ nữ em yêu quý”**

- GV chọn những bức tranh được cả lớp bình chọn để trưng bày cùng với toàn trường.
  - GV chú ý mời tác giả của bức tranh lên giới thiệu theo chương trình của nhà trường.
- Trong những trường hợp trường không có điều kiện tổ chức triển lãm, GV có thể cho HS cả lớp trưng bày và giới thiệu về bức tranh của mình.



### **HOẠT ĐỘNG 9: Làm sản phẩm tặng người thân trong gia đình**

- 1 GV tổ chức cho HS chia sẻ về những việc đã làm để thể hiện sự yêu thương, gắn bó với người thân trong gia đình.
- 2 HS chia sẻ và tự rút ra kết luận về ý nghĩa và cảm nhận của người thân khi được chia sẻ việc nhà, chia sẻ niềm vui,... Từ đó, GV dẫn dắt HS sang hoạt động làm sản phẩm tặng người thân trong gia đình.
- 3 GV tổ chức cho HS trao đổi, lựa chọn sản phẩm để làm (có thể gợi ý cho HS: *Sản phẩm dành tặng ai? Người đó thích gì? Dùng để tặng nhân dịp gì?...*).  
*Gợi ý: Vẽ tranh, làm bưu thiếp, bông hoa bằng giấy,...*



- 4 GV tổ chức cho HS thực hiện làm sản phẩm theo sở thích, quan sát và hỗ trợ HS nếu cần.
- 5 GV yêu cầu HS mang sản phẩm về tặng và nói lời chúc, lời yêu thương với người thân.
- 6 GV yêu cầu HS tự nêu những việc mình sẽ làm để cùng người thân dọn dẹp nhà cửa ngăn nắp, gọn gàng.



**HOẠT ĐỘNG 10: Hướng dẫn rèn luyện hằng ngày**

- 1 GV yêu cầu HS xác định những việc mình sẽ làm để tạo sự gắn kết yêu thương trong gia đình và quý trọng phụ nữ. Sau đó, lập bảng theo dõi việc thực hiện.

Gợi ý: GV có thể sử dụng mẫu sau:

**BẢNG THEO DÕI**

Họ và tên: ..... Lớp: ..... Trường: .....

Việc làm	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	Thứ bảy	Chủ nhật	Lưu ý
Quét nhà	😊							

(Trong đó: 😊: làm tốt; 😐: bình thường; ☹️: chưa tốt)

- 2 GV tổ chức cho HS trao đổi những việc sẽ làm trong tuần tới để thể hiện sự gắn kết, yêu thương người thân trong gia đình và thể hiện quý trọng phụ nữ.

Với những việc dọn dẹp nhà cửa, GV yêu cầu HS chia sẻ:

*Công việc này cần dụng cụ lao động gì? Làm thế nào để sử dụng các dụng cụ đó an toàn?*

- 3 GV yêu cầu HS chia sẻ trước lớp về những lưu ý cần thiết khi sử dụng dụng cụ lao động.
- 4 GV nhắc nhở HS chú ý sử dụng dụng cụ lao động an toàn trong khi dọn dẹp nhà cửa.
- 5 GV yêu cầu HS thực hiện những việc làm tạo sự gắn kết yêu thương với người thân và ghi vào bảng theo dõi.



### **Chia sẻ việc em đã làm thể hiện tình cảm dành cho những người phụ nữ em yêu quý**

- 1 GV tổ chức cho HS chơi trò chơi chuyền bóng để chia sẻ về những việc em đã làm thể hiện tình cảm với những người phụ nữ em yêu quý.

*Gợi ý: + Người phụ nữ em muốn kể đến là ai?*

*+ Em đã làm gì? Vào lúc nào?*

*+ Cảm nhận của em và của người phụ nữ khi đó.*

- 2 GV khuyến khích HS có thể sử dụng thêm tranh vẽ/ ảnh về người phụ nữ em yêu quý cho phần chia sẻ của mình.
- 3 HS chia sẻ những việc làm thể hiện tình cảm dành cho người phụ nữ mà mình yêu quý.
- 4 GV nhận xét và tổng kết hoạt động.
- 5 Chuẩn bị đồ dùng giấy bìa màu, kéo cho Sinh hoạt lớp tuần 28.

### **ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG**

- 1 GV tổ chức cho HS trao đổi và nêu những việc mình đã học được để tạo sự gắn kết, yêu thương trong gia đình và thể hiện sự quý trọng phụ nữ; nêu những việc mình đã làm để tăng sự gắn kết yêu thương trong gia đình và thể hiện sự quý trọng phụ nữ.
- 2 GV phát Phiếu đánh giá và yêu cầu HS làm việc cá nhân:
  - GV đề nghị HS vẽ biểu tượng cảm xúc của bản thân và mọi người khi thực hiện những lời nói, việc làm yêu thương.
  - GV đọc từng nội dung để HS đánh giá và tô màu vào ngôi sao tương ứng với những việc các em đã làm hoặc GV phát Phiếu đánh giá cho HS tự thực hiện.

- 3 GV tổ chức cho HS đánh giá đồng đẳng, trao đổi đề xin ý kiến của bạn về những hoạt động mình đã tham gia trong chủ đề.
- 4 GV yêu cầu HS về xin ý kiến người thân và ghi vào mục 3 trong Phiếu đánh giá

### Phiếu đánh giá

Họ và tên: ..... Lớp: ..... Trường: .....

#### 1. Em tự đánh giá

– Vẽ biểu tượng cảm xúc khi em thực hiện lời nói, việc làm yêu thương.

Em	Bố	Mẹ	Anh	Chị	.....	.....
<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>

– Tô màu vào ☆ khi em thực hiện những việc dưới đây theo gợi ý:

Tốt: ☆ ☆ ☆ ; Đạt: ☆ ☆ ; Cần cố gắng: ☆

STT	Nội dung	Em tự đánh giá
1	Giới thiệu các thành viên trong gia đình	☆ ☆ ☆
2	Tham gia công việc nhà cùng gia đình	☆ ☆ ☆
3	Nói lời yêu thương với những người phụ nữ em yêu quý.	☆ ☆ ☆
4	Làm các sản phẩm tặng những người em yêu quý.	☆ ☆ ☆

#### 2. Bạn đánh giá em

Em xin ý kiến của bạn khi em thực hiện những việc dưới đây theo gợi ý:

Tốt: ☆ ☆ ☆ ; Đạt: ☆ ☆ ; Cần cố gắng: ☆

STT	Nội dung	Bạn đánh giá em
1	Giới thiệu các thành viên trong gia đình	☆ ☆ ☆
2	Tham gia công việc nhà cùng gia đình	☆ ☆ ☆
3	Nói lời yêu thương với những người phụ nữ em yêu quý.	☆ ☆ ☆
4	Làm các sản phẩm tặng những người em yêu quý.	☆ ☆ ☆

### 3. Ý kiến của người thân

.....

.....

.....

.....

.....

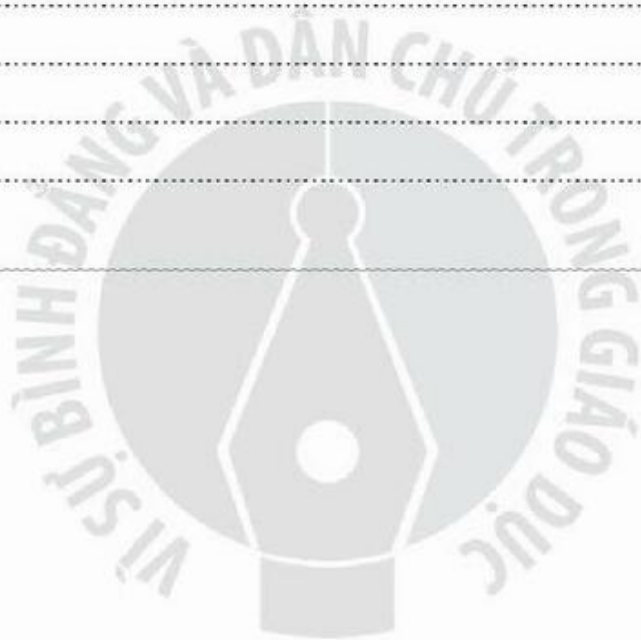
.....

.....

.....

.....

.....





*GV có thể sử dụng Thư gửi phụ huynh để phối hợp với gia đình trong việc giáo dục HS (nếu có điều kiện).*

### ***Thư gửi phụ huynh***

*GV sử dụng Thư gửi phụ huynh để cùng phối hợp với gia đình HS trong những nội dung sau:*

- 1. Phụ huynh hỗ trợ con trong việc chuẩn bị cho các hoạt động trong chủ đề.*
- 2. Phụ huynh ghi thông tin đánh giá HS về những việc làm thể hiện tình yêu thương với gia đình và sự quý trọng phụ nữ (Thái độ làm việc của các em; Ý thức tự giác thực hiện; Mức độ thực hiện).*
- 3. Phụ huynh tiếp tục quan sát và cùng thực hiện với con những việc làm tạo sự gắn bó, thể hiện tình yêu thương với các thành viên trong gia đình; nhắc nhở con thực hiện những việc làm thể hiện sự quý trọng phụ nữ và ghi lại các hoạt động, cảm nhận (bằng hình, bằng tranh vẽ, bằng chữ,...) của bản thân và của những người tham gia hoạt động.*
- 4. Phụ huynh nhắc con nộp Phiếu đánh giá cho GV chủ nhiệm.*

# Chủ đề 8: MÔI TRƯỜNG XANH CUỘC SỐNG XANH

## MỤC TIÊU

*Sau chủ đề này, HS:*

- Nêu được các cảnh đẹp ở quê em;
- Nhận biết được môi trường sạch đẹp và chưa sạch đẹp;
- Thực hiện được một số việc làm để bảo vệ môi trường, cảnh quan.

*Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:*

- Năng lực giao tiếp: thể hiện qua việc giới thiệu được trước bạn bè, thầy cô giáo về gia đình mình, chia sẻ được với mọi người về cảnh đẹp của địa phương mình.
- Năng lực thẩm mỹ: thể hiện qua việc vẽ tranh và biết cách sắp xếp tranh ảnh sưu tầm về cảnh đẹp.
- Phẩm chất trách nhiệm: thể hiện thông qua việc thực hành các hành vi ứng xử văn hoá và ý thức giữ gìn vệ sinh cảnh quan môi trường.

## ▶ CHUẨN BỊ

### Giáo viên:

- Giấy A4, A0, giấy màu, bút màu, keo/ hồ dán;
- Một số tranh, ảnh về cảnh đẹp;
- Các mảnh ghép về bức ảnh Hạ Long;
- GV có thể sử dụng vở bài tập (nếu có) để tổ chức hoạt động.

### Học sinh:

- Bút màu, giấy A4/ giấy vẽ; giấy bìa màu;
- Ảnh/ tranh vẽ hoặc thông tin về các cảnh đẹp của địa phương;
- Thu gom giấy vụn;
- Chuẩn bị 1 cây non trong chậu.

## ▶ GỢI Ý TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

### TUẦN 28



#### Tham gia lễ phát động “Môi trường xanh – Cuộc sống xanh”

GV tổ chức cho HS tập trung đúng vị trí để tham gia lễ phát động “Môi trường xanh – Cuộc sống xanh”.



#### Hoạt động 1: Trò chơi ghép tranh

- 1 GV nêu yêu cầu của hoạt động 1: *Các đội sẽ cùng tham gia trò chơi “Ghép tranh”. Mỗi đội sẽ được phát 4 mảnh ghép của 1 bức tranh/ ảnh. Sau khi có hiệu lệnh, các đội sẽ cùng thi xem đội nào ghép nhanh và đúng. Sau đó sẽ nêu tên cảnh đẹp trong bức tranh/ ảnh.*
- 2 GV yêu cầu HS nêu tên cảnh đẹp trong bức tranh/ ảnh trước lớp.
- 3 GV tổng kết và dẫn dắt chuyển tiếp sang hoạt động sau.



#### Hoạt động 2: Nhận biết về cảnh đẹp

- 1 GV đọc yêu cầu 1 của hoạt động 2 SGK, trang 74 cho cả lớp nghe và kiểm tra xem HS đã hiểu nhiệm vụ chưa.
- 2 GV chia nhóm 6 – 8 HS.
- 3 GV tổ chức cho các nhóm thảo luận: *Chỉ ra và nêu tên những cảnh đẹp có trong trang 74 SGK.*  
*Động Phong Nha Kẻ Bàng, Hoàng hôn trên biển, Ruộng bậc thang, Văn Miếu Quốc Tử Giám, Thác nước, Cảnh đồng lúa chín.*
- 4 GV gọi đại diện 1 nhóm phát biểu ý kiến. Các nhóm khác trao đổi, bổ sung.
- 5 GV đánh giá, tổng kết, làm rõ hơn ý nghĩa của một vài cảnh đẹp.
- 6 GV đọc yêu cầu 2 của hoạt động 2, SGK trang 74 và yêu cầu HS làm việc nhóm đôi, kể cho bạn những cảnh đẹp ở địa phương mà em biết:
  - Cảnh đẹp đó tên là gì? Ở đâu?
  - Cảnh đó có gì đẹp?
- 7 GV tổ chức trò chơi “xì điện” để chia sẻ về những cảnh đẹp ở địa phương mà em biết.

- 8 GV phổ biến luật chơi: *Một bạn sẽ nêu tên một cảnh đẹp, sau đó được quyền chỉ bạn kế tiếp. Bạn kế tiếp đứng lên nhận xét đúng hay sai và tiếp tục nêu tên cảnh đẹp mình biết.*
- 9 GV dành thời gian cho HS chia sẻ cảm nhận, suy nghĩ của mình về một số cảnh đẹp ở địa phương.
- 10 GV nhận xét, tổng kết hoạt động và chuyển tiếp sang hoạt động sau.



### **Viết thông điệp “Chung tay bảo vệ môi trường”**

- 1 GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS.
- 2 GV dành thời gian cho HS suy nghĩ về thông điệp muốn chuyển tải.
- 3 GV hướng dẫn HS một số kỹ năng cắt tạo hình.
- 4 GV tổ chức cho HS hoàn thành sản phẩm: cắt tạo hình, viết thông điệp và treo lên khu vực trưng bày.
- 5 GV nhận xét và tổng kết hoạt động.
- 6 GV nhắc nhở HS cầm theo thông điệp đã hoàn thiện để chuẩn bị cho tiết Sinh hoạt dưới cờ tuần 29.
- 7 GV yêu cầu HS chuẩn bị chậu cây nhỏ, giấy vụn để tham gia hoạt động đòi giấy lấy cây ở tiết Sinh hoạt lớp tuần 29.

## **TUẦN 29**



### **Truyền thông điệp “Chung tay bảo vệ môi trường”**

- GV tổ chức cho HS trao đổi thông điệp với các anh chị, các bạn lớp khác theo sự hướng dẫn của nhà trường.
- GV tổ chức cho HS mang thông điệp vừa nhận được về treo vào khu trưng bày của lớp.



### **Hoạt động 3: Tìm hiểu về cảnh đẹp quê em qua tài liệu giáo dục địa phương**

- 1 GV bắt nhịp cho cả lớp cùng hát một bài hát về quê hương.
- 2 GV gọi một HS đọc yêu cầu của hoạt động 3 SGK trang 76 cho cả lớp nghe và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.

**3** GV yêu cầu HS làm việc nhóm đôi:

- Tìm tên các cảnh đẹp trong tài liệu giáo dục địa phương (đã chuẩn bị).
- Đọc và nhớ lại một cảnh đẹp ở địa phương mình (có thể ở phường/ xã, quận/ huyện hoặc tỉnh/ thành phố nơi mình sinh sống) mà mình đã từng đến. Đọc thêm thông tin về cảnh đẹp đó trong sách Giáo dục địa phương.
- Cùng trao đổi với bạn về cảnh đẹp đó.

**4** GV yêu cầu HS nêu tên một số địa danh của địa phương mình (có thể đưa ra một số lựa chọn để HS nhận xét).

*Ví dụ: Con có biết ở huyện Đông Anh của mình có di tích nào nổi tiếng không?*

Hãy nêu một vài thông tin về địa danh đó.



**Hoạt động 4: Vẽ tranh, sưu tầm ảnh về cảnh đẹp**

- 1** GV yêu cầu HS đọc yêu cầu của hoạt động 4 SGK trang 76.
- 2** GV hướng dẫn HS nhớ lại và vẽ về một cảnh đẹp của địa phương mà em biết hoặc tập giới thiệu về cảnh đẹp trong ảnh mà em sưu tầm.
- 3** HS thực hiện vẽ tranh hoặc dán tranh/ảnh vào khu trưng bày.
- 4** GV tổ chức cho HS trao đổi trong nhóm 4 về những cảnh đẹp đã vẽ tranh hoặc sưu tầm ảnh: tên của cảnh đẹp, những điểm nổi bật của địa danh đó, những hoạt động nổi bật của nhân dân tại địa danh đó (dựa vào hiểu biết của bản thân).
- 5** GV gọi đại diện một số nhóm chia sẻ trước lớp. Các nhóm khác đặt câu hỏi.
- 6** GV đánh giá, tổng kết làm rõ hơn ý nghĩa của việc xác định danh lam thắng cảnh của địa phương mình.



**Tham gia hoạt động đổi giấy lấy cây**

- 1** GV cho HS sắp xếp cây đã được chuẩn bị thành gian hàng theo đơn vị tổ.
- 2** GV tổ chức cho HS tiến hành trao đổi bằng cách mang giấy vụn đã chuẩn bị sang đổi lấy cây nào mình thích.
- 3** GV cho HS chia sẻ những ý nghĩa của việc làm này:
  - Thu gom giấy vụn, tránh lãng phí và góp phần làm sạch môi trường.
  - Nhận cây về trồng và chăm sóc để góp phần làm xanh môi trường sống.
- 4** GV nhận xét và tổng kết hoạt động.

- 5 GV yêu cầu HS chuẩn bị găng tay, khẩu trang, dụng cụ làm vệ sinh,... cho tiết Sinh hoạt lớp tuần 30.

## TUẦN 30



### Tham gia hoạt động “Ngày hội đọc sách”

- GV yêu cầu HS tham gia hoạt động giao lưu đúng giờ, ăn mặc gọn gàng, sạch sẽ.
- GV hướng dẫn HS tham gia các hoạt động trong ngày hội và có kinh nghiệm lựa chọn sách mình yêu thích.



### Hoạt động 5: Trò chơi “Đi du lịch”

- 1 GV phổ biến luật chơi: Trò chơi này nhằm mục đích để các bạn HS kể được nhiều nhất tên các cảnh đẹp của địa phương/ trên cả nước/ trên thế giới.  
Thi theo thể thức loại trực tiếp. Mỗi lượt có 2 đội chơi (khoảng 10 HS/đội) đứng thành 2 hàng ngang quay mặt vào nhau. Lần lượt từng HS của đội này sẽ chỉ định HS của đội kia sau khi đã nói đúng tên của một thắng cảnh. Đội nào có thành viên không nêu được trong 5 giây là thua.
- 2 GV tổ chức cho HS chơi và quan sát để tìm ra những đội sai hoặc vi phạm luật chơi.
- 3 GV tổ chức cho từng cặp đấu cho đến khi tìm ra đội vô địch.
- 4 GV nêu câu hỏi: *Trong trò chơi vừa rồi chúng ta đã được đi đến những cảnh đẹp nào?* (Kể một số tên địa danh tiêu biểu).
- 5 GV mời một số HS trả lời câu hỏi và giới thiệu vào hoạt động sau.



### Hoạt động 6: Tìm hiểu những việc làm để giữ gìn cảnh đẹp quê em

- 1 GV yêu cầu HS đọc yêu cầu 1, hoạt động 6, SGK trang 78.
- 2 GV tổ chức cho HS làm việc nhóm đôi để nêu tên những việc làm để giữ gìn cảnh quan tương ứng với từng tranh.
- 3 Gọi 2 – 3 nhóm lên trình bày trước lớp.
- 4 GV gọi một số HS đọc yêu cầu 2, hoạt động 6 SGK trang 78 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.

- 5 GV cho HS 1 phút suy nghĩ cá nhân để nhớ lại những việc đã làm đối với cảnh quan môi trường.
- 6 GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4 – 6 để kể trong nhóm những việc mình đã làm.
- 7 GV gọi một số nhóm lên báo cáo trước lớp và tổng kết hoạt động.



### Thực hiện hoạt động bảo vệ môi trường, cảnh quan

- 1 GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS.
- 2 GV tổ chức cho HS dọn vệ sinh khu vực đã lựa chọn: có thể là công viên, vườn hoa (nếu có điều kiện) hoặc sân trường, lớp học,....
- 3 GV tổ chức cho HS nêu cảm xúc của mình sau khi tham gia.
- 4 GV nhận xét và cho HS nêu ý nghĩa của hoạt động.
- 5 GV yêu cầu HS chuẩn bị lõi giấy vệ sinh, chai lọ không dùng,.... để thực hiện làm đồ tái chế ở tiết Sinh hoạt lớp tuần 31.

## TUẦN 31



### Tham gia hoạt động làm kế hoạch nhỏ

- HS mang giấy vụn đã thu gom đến khu vực tập kết theo sự hướng dẫn của nhà trường.
- GV tổng kết số giấy vụn từng HS góp được và của cả lớp. Tuyên dương những bạn tích cực.



### Hoạt động 7: Giới thiệu cảnh đẹp quê em

- 1 GV yêu cầu HS tập giới thiệu về cảnh đẹp trong nhóm 4 theo gợi ý:

- Giới thiệu về bản thân (2 câu).

VD: *Tôi là Thanh Thủy, tôi là hướng dẫn viên của danh lam thắng cảnh Tràng An. Hôm nay, tôi xin được giới thiệu với quý khách về những nét đẹp của danh lam thắng cảnh Tràng An quê tôi.*

- Giới thiệu tên cảnh đẹp;
- Giới thiệu về những nét đẹp nổi bật của cảnh đẹp;

- Giới thiệu về những lễ hội được tổ chức ở đây;
  - Nêu các quy định khi đi du lịch nội dung này có thể nói trước khi giới thiệu về cảnh đẹp.
- 2 Tổ chức mời các nhóm lên giới thiệu về cảnh đẹp.
  - 3 Các nhóm nêu câu hỏi cho nhóm trình bày.
  - 4 GV nhận xét và tổng kết hoạt động.



### Thực hiện làm đồ tái chế

- 1 GV kiểm tra việc chuẩn bị đồ dùng của HS.
- 2 GV có thể cho HS xem một số sản phẩm mẫu được làm theo phương pháp tái chế.
- 3 GV hướng dẫn HS suy nghĩ để lựa chọn sản phẩm sẽ thực hiện.
- 4 Tổ chức cho HS hoàn thành sản phẩm (có thể theo nhóm hoặc cá nhân).
- 5 GV tổ chức cho HS trưng bày và giới thiệu sản phẩm.
- 6 GV nhắc nhở HS tham gia hoạt động nghe kể chuyện “Gương người tốt, việc tốt” đầy đủ, đúng giờ.

### ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG

- 1 GV tổ chức cho HS trao đổi và nêu những việc mình đã học được để cùng chung tay bảo vệ môi trường.
- 2 GV phát Phiếu đánh giá và yêu cầu HS làm việc cá nhân  
GV đọc từng nội dung để HS đánh giá và tô màu vào ngôi sao tương ứng với những việc các em đã làm hoặc GV phát Phiếu đánh giá cho HS tự thực hiện.
- 3 GV tổ chức cho HS đánh giá đồng đẳng, trao đổi để xin ý kiến của bạn về những hoạt động mình đã tham gia trong chủ đề.
- 4 GV yêu cầu HS về xin ý kiến người thân vào Phiếu đánh giá.



## Phiếu đánh giá

Họ và tên: ..... Lớp: ..... Trường: .....

### 1. Tự đánh giá

Tô màu vào ☆ khi em thực hiện những việc dưới đây theo gợi ý:

Tốt: ☆ ☆ ☆ ; Đạt: ☆ ☆ ; Cần cố gắng: ☆

STT	Nội dung	Em tự đánh giá
1	Kể được tên cảnh đẹp ở địa phương	☆☆☆
2	Vẽ tranh hoặc sưu tầm được tranh ảnh về cảnh đẹp ở địa phương	☆☆☆
3	Đề xuất được những việc làm để giữ gìn cảnh quan môi trường ở địa phương em	☆☆☆
4	Nêu được những việc em đã làm để giữ gìn cảnh quan môi trường ở địa phương em	☆☆☆
5	Làm được tờ rơi giới thiệu cảnh đẹp ở địa phương em	☆☆☆

### 2. Bạn đánh giá em

Em xin ý kiến của bạn khi em thực hiện những việc dưới đây theo gợi ý:

Tốt: ☆ ☆ ☆ ; Đạt: ☆ ☆ ; Cần cố gắng: ☆

STT	Nội dung	Bạn đánh giá em
1	Kể được tên cảnh đẹp ở địa phương	☆☆☆
2	Vẽ tranh hoặc sưu tầm được tranh ảnh về cảnh đẹp ở địa phương	☆☆☆
3	Đề xuất được những việc làm để giữ gìn cảnh quan môi trường ở địa phương em	☆☆☆
4	Nêu được những việc em đã làm để giữ gìn cảnh quan môi trường ở địa phương em	☆☆☆
5	Làm được tờ rơi giới thiệu cảnh đẹp ở địa phương em	☆☆☆

### 3. Ý kiến của người thân

.....

*GV có thể sử dụng thư gửi phụ huynh để phối hợp với gia đình trong việc giáo dục HS (nếu có điều kiện).*

### *Thư gửi phụ huynh*

*GV sử dụng thư gửi phụ huynh để cùng phối hợp với gia đình HS trong những nội dung sau:*

- 1. Phụ huynh hỗ trợ con trong việc chuẩn bị cho các hoạt động trong chủ đề.*
- 2. Phụ huynh ghi thông tin đánh giá HS theo các nội dung trong phiếu (Thái độ làm việc của các em; Ý thức tự giác thực hiện; Mức độ thực hiện).*
- 3. Phụ huynh tiếp tục quan sát và cùng thực hiện với con những việc làm để giữ gìn cảnh quan môi trường sống; nhắc nhở con thực hiện những việc làm và ghi lại các hoạt động, cảm nhận (bằng hình, bằng tranh vẽ, bằng chữ,...) của bản thân và của những người tham gia hoạt động.*
- 4. Phụ huynh nhắc con nộp Phiếu đánh giá cho GV chủ nhiệm.*

# Chủ đề 9: NHỮNG NGƯỜI SỐNG QUANH EM

## MỤC TIÊU

*Sau chủ đề này, HS:*

- Giữ gìn được mối quan hệ thân thiện với hàng xóm bằng các việc làm vừa sức.
- Tham gia được một số hoạt động cùng hàng xóm phù hợp với lứa tuổi.
- Thể hiện được tình cảm yêu quý với những người xung quanh.

*Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:*

- Năng lực giao tiếp, hợp tác thể hiện qua việc chào hỏi, ứng xử văn minh, lịch sự với hàng xóm.
- Năng lực thích ứng với cuộc sống thông qua việc thực hiện những việc làm thể hiện sự thân thiện với hàng xóm, tham gia các hoạt động chung với hàng xóm phù hợp với lứa tuổi.
- Phẩm chất nhân ái thể hiện qua việc thực hiện những hoạt động quan tâm, giúp đỡ hàng xóm phù hợp với lứa tuổi.
- Phẩm chất trách nhiệm thể hiện qua việc chủ động tham gia các hoạt động chung với khu phố, làng xóm phù hợp với lứa tuổi.

## ▶ CHUẨN BỊ

**Giáo viên:**

- Vẽ sẵn hình cây trên giấy thảo luận cho hoạt động Sinh hoạt lớp chia sẻ hoạt động em có thể làm ở khu dân cư.
- GV có thể sử dụng vở bài tập (nếu có) để tổ chức hoạt động.

**Học sinh:**

SGK *Hoạt động trải nghiệm 1*, báo cáo về việc tham gia hoạt động với hàng xóm, thông tin về gia đình hàng xóm,...

*Cuối mỗi tiết hoạt động, GV nên nhắc lại những điều HS cần chuẩn bị cho tiết hoạt động sau.*

## ▶ GỢI Ý TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

### TUẦN 32



#### **Nghe kể chuyện “Gương người tốt, việc tốt”**

- GV chuẩn bị tâm thế cho HS, nhắc các em tập trung chú ý khi nghe kể chuyện “Gương người tốt, việc tốt”.
- GV nhắc nhở HS ghi nhớ những điều cần học hỏi ở tấm gương người tốt, việc tốt mà mình tâm đắc nhất.



#### **Hoạt động 1: Kể tên các bác, cô, chú,... hàng xóm nhà em**

- 1 GV đọc yêu cầu của hoạt động 1, trang 82, SGK cho cả lớp nghe và yêu cầu HS hoạt động nhóm đôi, kể cho bạn cùng nhóm nghe về tên của các bác hàng xóm nhà mình. Khuyến khích HS giới thiệu các thông tin khác về các bác hàng xóm nếu biết.
- 2 GV gọi 3 – 4 HS chia sẻ trước lớp về gia đình hàng xóm của em, mỗi HS chỉ kể về một gia đình.
- 3 GV nhận xét, tổng kết hoạt động: *Những người sống cùng làng, cùng xóm, cùng ngõ hay cùng một con phố với chúng ta là những người hàng xóm. Những người hàng xóm láng giềng cần có sự quan tâm, giúp đỡ lẫn nhau dù là những việc làm rất nhỏ. Vì vậy, chúng ta cần phải thể hiện sự thân thiện với những người hàng xóm.*



#### **Hoạt động 2: Nói lời thân thiện với hàng xóm**

- 1 GV đọc yêu cầu hoạt động 2, trang 83 SGK cho cả lớp nghe và yêu cầu thảo luận nhóm 4.
- 2 GV yêu cầu mỗi HS trong nhóm quan sát một bức tranh, tìm hiểu về cách nói lời thân thiện với hàng xóm.  
*Gợi ý: Bạn nhỏ trong tranh làm và nói gì khi gặp hàng xóm?*
- 3 GV gọi đại diện 4 nhóm lên báo cáo. Mỗi nhóm báo cáo về 1 bức tranh. GV nhận xét, đưa ra kết luận về sự thân thiện của bạn nhỏ trong mỗi tranh.  
*Bạn nhỏ thứ nhất chào hỏi thân thiện: “Cháu chào ông ạ.”*  
*Bạn nhỏ thứ hai hỏi thăm thân thiện: “Ruộng nhà mình lúa tốt không các bác?”*

*Bạn nhỏ thứ ba động viên em nhỏ: “Cháu chào cô. Em đi học ngoan, chiều về chơi với anh nhé!”*

*Bạn nhỏ thứ tư nói lời cảm ơn: “Cháu cảm ơn bác ạ!”.*

- 4** GV tổ chức cho HS trao đổi sau thảo luận: “Khi nói lời thân thiện với hàng xóm, em cần chú ý gì về cách xưng hô? Về nét mặt, cử chỉ?”.
- 5** GV nhận xét và tổng kết hoạt động.



### **Chia sẻ những việc làm tốt mà em đã làm cùng hàng xóm**

- 1** GV tổ chức cho HS chia sẻ theo nhóm đôi về những việc tốt mà em đã làm cùng hàng xóm.

*Gợi ý:*

- Em cùng hàng xóm đã làm gì? Khi nào?
- Cảm nhận của em và mọi người khi đó?

- 2** GV dành thời gian cho các nhóm thực hiện nhiệm vụ.
- 3** GV tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp và nêu cảm nhận của bản thân khi cùng thực hiện những việc làm tốt với hàng xóm.

*Lưu ý: GV có thể tổ chức cho HS chơi “Nhìn hành động đoán việc làm” để HS chia sẻ việc làm tốt mà mình đã thực hiện cùng hàng xóm.*

- 4** GV nhận xét và tổng kết hoạt động.
- 5** GV yêu cầu HS tìm hiểu những hoạt động mình có thể làm ở khu dân cư để chia sẻ với bạn để chuẩn bị cho tiết Sinh hoạt lớp tuần 33. (GV có thể yêu cầu HS viết tên hoạt động vào bông hoa hoặc chiếc lá các em tự cắt và mang đến lớp vào tiết Sinh hoạt lớp tuần tới.)
- 6** GV nhắc nhở HS chuẩn bị cho tiết Sinh hoạt dưới cờ tuần 33:
  - Tổ chức cho HS đăng kí thi kể chuyện về việc làm tốt của em với những người xung quanh.
  - Yêu cầu những HS đăng kí chuẩn bị và tập kể việc làm tốt của em với những người xung quanh.

## TUẦN 33



### Hội thi “Kể việc làm tốt của em với người xung quanh”

- GV nhắc nhở những HS tham gia cuộc thi kể chuyện chuẩn bị tâm thế sẵn sàng lên dự cuộc thi với tinh thần thoải mái nhất có thể.
- GV yêu cầu HS cả lớp có chú ý lắng nghe các bạn và những anh, chị lớp trên kể về việc làm tốt với những người xung quanh và ghi nhớ những câu chuyện mà mình tâm đắc nhất.



### Hoạt động 3: Hát bài “Chim vành khuyên”

(Sáng tác: Hoàng Vân)

- 1 GV nêu nhiệm vụ cho HS: *Cô sẽ bật nhạc bài hát “Chim vành khuyên”, cả lớp cùng đứng lên hát và vận động theo nhạc.*
- 2 GV bật nhạc bài hát *Chim vành khuyên* (Sáng tác Hoàng Vân), GV và cả lớp cùng hát và vận động theo nhạc.
- 3 Sau khi kết thúc bài hát, GV nêu câu hỏi cho cả lớp:
  - *Bài hát nói về nhân vật nào?*
  - *Nhân vật đó đã có những hành động gì?*
  - *Nhân vật đó có đặc điểm và tính cách như thế nào?*
- 4 GV mời một số HS trả lời 3 câu hỏi trên.
- 5 GV tổng kết, chuyển tiếp sang hoạt động tiếp theo.



### Hoạt động 4: Sắm vai nói lời thân thiện phù hợp khi em gặp hàng xóm

- 1 GV yêu cầu HS quan sát tranh trang 86, SGK, thảo luận theo nhóm để tìm hiểu cách nói lời chào phù hợp khi gặp những người hàng xóm ở những lứa tuổi khác nhau theo gợi ý sau:
  - *Nhân vật trong tranh là ai?*
  - *Em xưng hô với nhân vật trong tranh như thế nào?*
  - *Em sẽ chào như thế nào khi gặp người đó?*
- 2 GV chia HS thành nhóm 4, tổ chức sắm vai để nói lời chào trong từng tình huống. Tổ chức cho các nhóm sắm vai trước lớp.

- 3** GV cho HS trao đổi cả lớp: *Chúng ta nên chào hỏi hàng xóm thế nào để thể hiện sự thân thiện?* Nếu HS gặp khó khăn khi trả lời câu hỏi này, GV có thể khai thác thêm ở các hình vẽ trong SGK hoặc đưa ra một số câu hỏi gợi ý như sau:

*Khi chào hỏi, chúng ta nên có ánh mắt, nét mặt, giọng nói, cử chỉ như thế nào?*

- 4** GV gọi 3 – 4 HS trả lời câu hỏi. GV có thể gọi HS khác góp ý, bổ sung.
- 5** GV nhận xét và tổng kết hoạt động: *Hàng xóm là những người ở gần nhau và giúp đỡ nhau trong cuộc sống. Khi gặp hàng xóm, chúng ta nên chào hỏi lễ phép, thể hiện sự thân thiện, vui vẻ.*



### Chia sẻ hoạt động em có thể làm ở khu dân cư

- 1** GV chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm 3 – 4 HS, phát cho mỗi nhóm 1 tờ giấy thảo luận và yêu cầu từng HS chia sẻ với các bạn trong nhóm về những hoạt động em có thể làm ở khu dân cư.

**Lưu ý:** GV có thể vẽ hình cây sắn trên giấy thảo luận. Mỗi HS tự viết hoạt động của mình trên bông hoa/ chiếc lá tự cắt và dán vào cây.

- 2** GV dành thời gian cho các nhóm thực hiện nhiệm vụ.
- 3** GV tổ chức cho HS các nhóm lên chia sẻ với cả lớp về kết quả của nhóm mình và tổng hợp lại những hoạt động mà học sinh có thể tham gia ở khu dân cư.
- 4** GV khen ngợi HS cả lớp về những gì đã chia sẻ và nhắc nhở các em tham gia các hoạt động ở khu dân cư theo khả năng.
- 5** GV yêu cầu HS chuẩn bị tranh ảnh, bài thơ, bài hát về Bác Hồ và tập giới thiệu hoặc đọc thơ, hát về Bác để chuẩn bị cho tiết Sinh hoạt lớp tuần 34.
- 6** GV nhắc nhở HS tham gia “Lễ kỉ niệm sinh nhật Bác” đầy đủ, đúng giờ.

## TUẦN 34



### Tham gia Lễ kỉ niệm ngày sinh nhật Bác

- GV nhắc nhở HS giữ trật tự, chú ý theo dõi và tham gia tích cực các hoạt động của Lễ kỉ niệm sinh nhật Bác.
- GV yêu cầu HS ghi nhớ những nội dung mà mình ấn tượng nhất để chia sẻ với bạn và gia đình.



### Hoạt động 5: Quan tâm giúp đỡ hàng xóm bằng việc làm vừa sức

- 1 GV đọc yêu cầu 1 của hoạt động 3, trang 88, SGK cho cả lớp nghe và yêu cầu HS mô tả các tranh trong SGK.

#### Gợi ý mô tả:

- Tranh 1: Hai ngôi nhà cạnh nhau, cách nhau luống hoa nhỏ. Ân đang đứng ở bên luống hoa nói chuyện vui vẻ với chị Lan nhà hàng xóm.
  - Tranh 2: Trời sắp đổ mưa. Nhà chị Lan đi vắng hết, dây phơi quần áo ngoài sân.
  - Ân đứng ở hiên nhà đang giơ tay lên nhìn trời và lo lắng “Trời mưa mất rồi”.
  - Tranh 3: Trời lác đác hạt mưa. Ân đang thu quần áo hộ nhà chị Lan.
  - Tranh 4: Bố mẹ cười vui vẻ. Ân đang ôm quần áo đi sang sân nhà chị Lan. Chị Lan đang tươi cười nhận lấy. Bố chị Lan đứng gần đó quay ra cười và nói: “Bác cảm ơn cháu Ân nhé!”.
- 2 GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm 4, yêu cầu các nhóm kể chuyện theo tranh, mỗi HS kể lại một tranh.
  - 3 GV gọi 2 – 3 nhóm kể chuyện theo tranh, các nhóm khác có thể bổ sung, góp ý. GV nhận xét và chuyển tiếp nhiệm vụ.
  - 4 GV đọc yêu cầu 2, trang 88, SGK cho cả lớp nghe và đề nghị HS nhớ và kể lại giúp đỡ hàng xóm cho các bạn cùng xóm nghe.
  - 5 GV mời HS kể lại trước lớp.
  - 6 GV nhận xét, tổng kết hoạt động: *Ai cũng có lúc gặp khó khăn trong cuộc sống. Những lúc đó rất cần sự thông cảm, giúp đỡ từ những người xung quanh. Vì vậy, không chỉ người lớn mà trẻ em cũng cần quan tâm, giúp đỡ hàng xóm, lắng giềng những việc làm vừa sức mình.*



### Hoạt động 6: Lịch sự trong ứng xử với hàng xóm

- 1 GV yêu cầu HS quan sát tranh ở hoạt động 4, trang 89, SGK và mô tả tranh theo gợi ý sau:

- Trong tranh có những nhân vật nào?
- Các nhân vật trong tranh đang làm gì?

#### Gợi ý mô tả các tranh:

- Tranh 1: Bạn nam hốt hoảng vì đã làm vỡ lọ hoa khi sang chơi nhà bạn.
- Tranh 2: Các bạn nhỏ chơi ở phòng khách, cười đùa âm ỉ làm bà không ngủ được



- 2 GV gọi 2 HS mô tả tranh, các HS khác có thể góp ý, bổ sung. GV tổ chức cho HS hoạt động theo nhóm 4 – 6, yêu cầu mỗi nhóm tìm hiểu một tình huống theo sự phân công của GV.
- 3 GV hỗ trợ các nhóm trong quá trình thảo luận.
- 4 GV gọi 2 nhóm lên sắm vai xử lí tình huống, các nhóm khác (có cùng tình huống) có thể góp ý, bổ sung.
- 5 GV nhận xét, tổng kết hoạt động: Chúng ta cần hạn chế những việc làm như gây ồn, làm phiền hàng xóm, biết nói lời xin lỗi hàng xóm nếu làm sai và cư xử lịch sự khi sang nhà hàng xóm chơi. Như vậy là thể hiện sự văn minh, lịch sự trong ứng xử với hàng xóm.



### **Giới thiệu tranh, đọc thơ, hát,... về Bác Hồ**

- 1 GV tổ chức cho HS phân nhóm theo từng nội dung các em đã chuẩn bị: nhóm giới thiệu tranh; nhóm đọc thơ; nhóm hát...
- 2 GV dành thời gian cho các nhóm chuẩn bị và trình bày các tiết mục của nhóm mình.
- 3 GV nhắc các bạn HS trong lớp chú ý theo dõi và cổ vũ cho các bạn.
- 4 GV tổ chức cho HS chia sẻ cảm nhận khi kết thúc tiết Sinh hoạt lớp.
- 5 GV yêu cầu HS xác định những hoạt động mình sẽ tham gia trong kì nghỉ hè để chia sẻ trong tiết Sinh hoạt lớp tuần 35.
- 6 GV nhắc nhở HS tham gia “Lễ kí cam kết” đầy đủ, đúng giờ.

## **TUẦN 35**



### **Tham gia Lễ kí cam kết “Mùa hè ý nghĩa và an toàn”**

- GV nhắc nhở HS chuẩn bị tâm thế, ổn định trật tự khi tham gia Lễ kí cam kết “Mùa hè ý nghĩa, an toàn”.
- GV yêu cầu HS chú ý lắng nghe và ghi nhớ những nội dung thống nhất trong cam kết để có một mùa hè an toàn, bổ ích.



### **Hoạt động 7: Tham gia một số hoạt động với hàng xóm**

- 1 GV gọi một HS đọc yêu cầu 1 của hoạt động 7, trang 92, SGK cho cả lớp nghe và yêu cầu HS hoạt động theo nhóm 4, kể lại những hoạt động em đã làm cùng hàng xóm.

- 2 GV gọi đại diện nhóm lên trình bày về những hoạt động nhóm đã làm.
  - 3 GV nhận xét và chuyển sang hoạt động tiếp theo.
  - 4 GV gọi một HS đọc yêu cầu 2 của hoạt động 7, trang 92, SGK cho cả lớp nghe và yêu cầu HS hoạt động theo nhóm 4, mô tả tranh theo gợi ý sau:
    - Tranh vẽ hoạt động gì?
    - Các nhân vật trong tranh đang làm gì?
- Gợi ý mô tả các tranh:**
- Tranh 1: Tranh vẽ thể hiện buổi dọn vệ sinh chung ở một xóm. Mọi người đang rất tích cực.
  - Tranh 2: Tranh vẽ việc chuẩn bị tổ chức Tết thiếu nhi 1 – 6 ở khu dân cư. Người bày bánh kẹo, người kê bàn ghế, một nhóm bạn nam nữ đang tập múa hát.
- 5 Thời gian thảo luận của các nhóm là 2 phút. Kết thúc thời gian thảo luận, GV yêu cầu các nhóm báo cáo kết quả thảo luận. Các nhóm khác quan sát, bổ sung hoặc trao đổi thêm (nếu có).
  - 6 GV yêu cầu HS tự xác định những việc có thể làm trong từng hoạt động: Dọn vệ sinh khu xóm; tổ chức Tết Thiếu nhi 1 – 6, ...
  - 7 GV cho HS chia sẻ những việc có thể làm với các bạn trong nhóm.
  - 8 GV tổ chức cho các nhóm báo cáo kết quả hoạt động và nhận xét, tổng kết hoạt động: *Có rất nhiều hoạt động thú vị ở nơi các em sống. Hãy cố gắng tham gia, đóng góp một phần nhỏ bé của mình vào các hoạt động chung của khu phố, làng xã nơi em sống và cư xử văn minh, lịch sự với hàng xóm xung quanh mình nhé!*
  - 9 GV yêu cầu HS về nhà thực hiện những hoạt động mình đã nêu vào dịp phù hợp.



### **Kể những việc em sẽ làm trong mùa hè**

- 1 GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4 và chia sẻ những hoạt động dự định làm trong dịp hè.
- 2 GV phát giấy A1 cho HS viết những việc dự định làm trong hè. GV có thể hướng dẫn HS sử dụng sơ đồ tư duy để trình bày hoặc HS cắt giấy thành hình bàn tay và viết lên đó những hoạt động của mình rồi dán chung vào “cây hành động” của nhóm.
- 3 GV tổ chức cho các nhóm trình bày kết quả thảo luận.

- 4 GV nhận xét và tổng kết hoạt động.
- 5 GV nhắc nhở HS khi tham gia hoạt động hè cần chú ý đảm bảo an toàn, bổ ích theo cam kết đã kí.

#### **ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG**

- 1 GV đọc từng nội dung đánh giá ở hoạt động 6, trang 90, SGK và yêu cầu HS hoạt động theo nhóm đôi trả lời các câu hỏi sau:
  - Em có kể tên được những người hàng xóm của gia đình em không? Đó là những người nào?
  - Kể lại một tình huống mà em đã ứng xử văn minh, lịch sự với hàng xóm.
- 2 Với mỗi câu hỏi, GV gọi 5 – 7 HS trả lời. GV nhận xét và chuyển tiếp nhiệm vụ.
- 3 GV phát cho mỗi HS một Phiếu đánh giá.
- 4 GV yêu cầu mỗi HS tự đánh giá về các hoạt động em đã thực hiện ở chủ đề này trong Phiếu đánh giá.
- 5 GV tiếp tục tổ chức cho HS trao đổi với bạn để nhận xét nhau bằng cách đổi Phiếu đánh giá để bạn đánh giá về việc thực hiện các hoạt động trong chủ đề.
- 6 GV yêu cầu HS về nhà xin ý kiến của người thân về việc thực hiện các hoạt động.
- 7 GV tổng kết hoạt động.

## Phiếu đánh giá

Họ và tên: ..... Lớp: ..... Trường: .....

### 1. Tự đánh giá

Em tô màu vào ☆ khi em thực hiện những việc dưới đây theo gợi ý:

Tốt: ☆ ☆ ☆ ; Đạt: ☆ ☆ ; Cần cố gắng: ☆

STT	Nội dung	Em tự đánh giá
1	Giúp đỡ hàng xóm khi cần	☆☆☆
2	Chào hỏi khi gặp mặt hằng ngày	☆☆☆
3	Tham gia công việc chung với hàng xóm	☆☆☆

### 2. Bạn đánh giá em

Em xin ý kiến của bạn khi em thực hiện những việc dưới đây theo gợi ý:

Tốt: ☆ ☆ ☆ ; Đạt: ☆ ☆ ; Cần cố gắng: ☆

STT	Nội dung	Bạn đánh giá em
1	Giúp đỡ hàng xóm khi cần	☆☆☆
2	Chào hỏi khi gặp mặt hằng ngày	☆☆☆
3	Tham gia công việc chung với hàng xóm	☆☆☆

### 3. Ý kiến của người thân

.....

.....

.....

.....

.....

.....

*GV có thể sử dụng Thư gửi phụ huynh để phối hợp với gia đình trong việc giáo dục HS (nếu có điều kiện).*

### ***Thư gửi phụ huynh***

Ngay từ tiết đầu tiên của chủ đề, GV sử dụng **Thư gửi phụ huynh** để cùng phối hợp với gia đình HS về những nội dung sau:

1. Đề nghị phụ huynh nhắc nhở con cư xử văn minh, lịch sự với những người hàng xóm.
2. Đề nghị phụ huynh hỗ trợ con trong quá trình con tham gia các hoạt động chung với hàng xóm.
3. Đề nghị phụ huynh động viên, khuyến khích con thể hiện bản thân, tích cực tham gia các hoạt động của khu phố, xóm làng.

---

*Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xin trân trọng cảm ơn  
các tác giả có tác phẩm, tư liệu được sử dụng, trích dẫn  
trong cuốn sách này.*

---

**Chịu trách nhiệm xuất bản:**

Chủ tịch Hội đồng Thành viên NGUYỄN ĐỨC THÁI

Tổng Giám đốc HOÀNG LÊ BÁCH

**Chịu trách nhiệm nội dung:**

Tổng biên tập PHAN XUÂN THÀNH

Biên tập nội dung: NGUYỄN THỊ PHƯƠNG - NGUYỄN THỊ THUY

Biên tập mỹ thuật: NGUYỄN VĂN ĐÔNG

Thiết kế sách: ĐỒNG THỊ LAN ANH

Trình bày bìa: DƯƠNG BẢO NGỌC - PHẠM HOÀI THANH - NGUYỄN VĂN ĐÔNG

Minh họa: NGUYỄN THỊ THU HÀ - PHÙNG DUY TÙNG

Sửa bản in: NGUYỄN MINH NGUYỆT - NGUYỄN THỊ PHƯƠNG

Chế bản: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT HÀNH SÁCH GIÁO DỤC

---

**Bản quyền thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam  
và Công ty Cổ phần Phát hành Sách Giáo dục.**

---

Tất cả các phần của nội dung cuốn sách này đều không được sao chép, lưu trữ, chuyển thể dưới bất kì hình thức nào khi chưa có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam và Công ty Cổ phần Phát hành Sách Giáo dục.

**SÁCH GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 1**

Mã số: .....

In..... bản, (QĐ:.....TK) khổ 19 x 26.5 cm.

Đơn vị in: ..... địa chỉ .....

Cơ sở in: ..... địa chỉ .....

Số ĐKXB: .... /CXBIPH/ .../GD

Số QĐXB: .../QĐ - GD - HN ngày ..... tháng ..... năm 20....

In xong và nộp lưu chiểu tháng ... năm 20...

Mã số ISBN: .....